

TỦ SÁCH



BẢN THIẾNG

BOILEAU NARCEJAC

NGƯỜI TÌNH KỶ LA



Nhà xuất bản THANH NIÊN

TỦ SÁCH



ĐÀN THIẾNG

BOILEAU NARCEJAC

NGƯỜI TÌNH KỲ LA



Nhà xuất bản THANH NIÊN

Người Tình Kỳ Lạ

Boileau Narcejac

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Chương 1](#)
[Chương 2](#)
[Chương 3](#)
[Chương 4](#)
[Chương 5](#)
[Chương 6](#)
[Chương 7](#)
[Chương 8](#)
[Chương 9](#)
[Chương 10](#)
[Chương 11](#)
[Chương Kết](#)

Chương 1

- Anh theo dõi giùm bà xã tôi.
- Chị ấy lừa dối anh?
- Không.
- Vậy thì sao?
- Khó giải thích lắm. Bà ta kỳ lạ làm sao ấy, khiến tôi lo sợ.
- Thật ra anh lo sợ điều gì?

Gévigne ngần ngừ anh nhìn Flavières và thấy Flavières không tin tưởng mình.

Hai người quen nhau hơn mười lăm năm qua khi học chung trường Luật.

Vừa gặp lại, Gévigne đã mừng rỡ ôm choàng lấy anh và la lớn:... *Ồ! Ông bạn già. Thật vui mừng khi gặp lại cậu!* Flavières theo bản năng nghề nghiệp đã nhận ra trong cử chỉ vụng về, điều đó hơi quá lộ liễu, gương gạo, dường như anh ta chưa quên được kỷ niệm cũ đã trải qua mười lăm năm rồi. Cả hai đã thay đổi về vóc dáng. Gévigne sõi gần hết, cảm phệ ra. Chân mày trở nên màu nâu, và dưới cánh mũi đầy tàn nhang. Flavières thì trái ngược. Anh ta gầy hơn trước, lưng lại khòm, tay nhóp nhép mồ hôi. Gévigne hỏi lý do sao lại là luật sư trong khi trước đó thuộc ngành cảnh sát.

Gévigne rồi cũng lên tiếng:

- Tôi chẳng ngại gì nói hết cho anh rõ. Và lấy hộp xì gà ra mời. Anh ta đưa Flavières một nghề quẹt máy thật đẹp và có khắc tên một khách sạn năm sao bằng bàn tay đeo đầy nhẫn. Gãi gãi đầu, miệng nhả ra một làn khói xanh. Đây là một cơ hội không nên bỏ qua. Anh ta thay đổi nhiều, nghe nói đang sắp xếp nắm quyền. Theo dự đoán thì sau lưng anh có đủ thứ: đoàn thể, công ty, hiệp hội và một tá hệ thống truyền thông. Tuy vậy, mắt anh ta vẫn lảo liên, dễ sợ và sẵn sàng sụp xuống dưới... Làn mi... Dày đặc.

- Cơ hội. - Flavières hờ hững nói.

- Theo tôi cách nói này là chính xác. Vợ tôi hoàn toàn hạnh phúc. Hai đứa tôi lấy nhau gần bốn năm. Sung túc, cơ xưởng ở Havre của tôi hoạt động liên tục từ lúc tổng động viên đến giờ. Cũng may mà tôi không bị động viên. Tóm lại, hai vợ chồng tôi là những người được ưu đãi.

Flavières cắt ngang:

- Hai người chưa có con?

- Chưa.

- Xin tiếp tục.

- Tôi cho rằng Madeleine, vợ tôi, có đủ mọi điều kiện hạnh phúc, nhưng có điều gì đó không ổn. Tính khí cô ấy dạo này hơi là lạ, bất thường, nhiều lúc căng thẳng. Cách đây vài tháng tình trạng này lại trầm trọng hơn.

- Anh có đưa chị ấy đi bác sĩ?

- Tất nhiên. Toàn các thầy thuốc giỏi. Nhưng chẳng thấy bệnh gì? Anh rõ chứ?

- Bệnh trạng không, còn về tâm thần?

- Không, không có gì, kỳ thật.

Anh ta búng tàn thuốc rơi trên áo.

- Quả thật đây là một trường hợp lạ lùng. Lúc đầu tôi nghĩ nàng chắc có một tâm sự gì đó, hoặc sợ hãi do chiến tranh. Cô ấy im lặng thất thường. Người ta nói, cô ấy nghe có vẻ rất khó khăn. Đôi khi nhìn mãi vào một đồ vật, thật kỳ quặc. Chắc anh cho rằng cô ấy đang nhìn cái gì đó, nhưng tôi lại không nghĩ nổi tại sao nàng lại không nghĩ nổi tại sao nàng lại nhìn vào những vật vô hình? Khi trở lại bình thường, lại nói lảm nhảm. Cô ta phải gắng sức để nhận ra nhà cửa và cả tôi.

Anh ta dụi điếu xì gà và nhìn lên với vẻ thất vọng cố hữu.

- Nếu chị không bệnh thì chị giả bộ.

Anh ta giờ bàn tay nung núc thịt lên như để nhận định một ý kiến nào đó.

- Tôi cũng đã nghĩ đến điều đó. Tôi kín đáo trông chừng nàng. Có lần tôi theo dõi thấy nàng đi vào rừng và im lặng nhìn hồ nước, không cử động suốt hai giờ. Nàng ngắm nhìn làn nước.

- Điều này không có gì quan trọng.

- Tôi nghĩ khác. Nàng nhìn mặt hồ một cách chăm chú và nghiêm túc, dường như bên dưới có gì quan trọng. Buổi tối nàng lại cho biết là suốt ngày không đi đâu. Tôi không cho biết là đã theo dõi cô ấy.

Flavières lần hồi tìm thấy lại hình ảnh của người bạn học cũ, và sự kiện này kích động anh. Sau cùng anh nói:

- Chúng ta nên logic một chút. Có thể chị lừa dối anh, hoặc chị bệnh, hoặc bởi một lý do nào đó chị muốn dấu anh.

Gévigne lấy ngón tay gạt tàn thuốc, cười ảo não:

- Tôi cũng suy luận như anh. Có điều tôi tin chắc là Medeleine không lừa dối tôi và giáo sư Lavarenne đã xác nhận cô ấy bình thường. Không ai giả bộ kỳ quặc như vậy. Nhưng tại sao nàng lại giấu tôi, để làm gì? Không ai bỏ cả hai giờ trong rừng để không làm gì cả. Tôi chỉ cho anh biết chi tiết này trong rất nhiều chi tiết khác.

- Anh có cho chị ấy rõ?

- Dĩ nhiên có. Tôi hỏi nàng cảm thấy thế nào khi tự dừng lại mơ mộng không đâu.

- Chị trả lời sao?

- Nàng kêu tôi đừng lo lắng, cũng không có mơ mộng gì. Nhưng tình hình hiện tại làm tôi lo âu lắm.

- Chị chẳng có vẻ gì phiền muộn?

- Không hẳn. Có điều tôi cảm thấy cô ấy lo sợ. Tôi thuật chuyện này có thể làm anh buồn cười. Anh còn nhớ cuốn phim Đức mình xem vào thời 23- 24 gì đó, cuốn phim Jacob Biehme.

- Có.

Anh nhớ nhân vật trong phim đã nói khi người ta bắt gặp anh trong thời kỳ khủng hoảng thần bí anh ta đã chối bỏ, xin lỗi và giấu kín những ảo tưởng. Đó, Medeleine cũng có khuôn mặt giống như diễn viên của bộ phim này, một khuôn mặt ngơ ngác, mê muội, và đôi mắt lấm lét.

- Anh nghĩ chị bị khủng hoảng tinh thần?

- Tôi biết anh sẽ phản ứng theo hướng này, cũng giống như tôi, tôi không muốn tìm kiếm sự thật.

- Chị sùng đạo?

- Cũng như mọi người. Nàng đi lễ ngày chủ nhật.

- Chị ấy có thường nói gì về tương lai?

- Không. Có điều cô ấy ra vẻ e dè lắm.

- Điều này chắc chị không muốn.

- Chắc chắn như vậy. Từ sau khi tôi phát hiện, nàng có vẻ như bị khủng hoảng, nàng cố gắng xoay sở, nói năng. Cô ấy thường ngồi dậy, mở cửa sổ như cảm thấy thiếu không khí, hoặc đôi khi mở đài thật to, nếu vừa lúc ấy tôi đi vào, nói đùa vài câu thì tinh thần nàng ổn định lại, khó nói rõ những gì xảy ra vừa rồi. Nếu trái lại tôi tỏ vẻ lo lắng, bận rộn thì hỏng. Mắt cô ấy sẽ nhìn vào khoảng trống, một điểm vô hình đang chuyển động nào đó rồi thở dài, đưa tay rờ trán năm mươi phút như đang mộng du.

- Chị có co giật?

- Không, thật ra tôi cũng thấy nàng mộng du, nhưng nói cô ấy ngủ thì cũng không đúng. Nàng

lờ lững, giống như một người khác. Nghĩ vậy thật là ngốc nghếch, nhưng không thể nói cách nào khác.

Mắt Gévigne đầy vẻ lo lắng, Flavières lẩm bẩm:

- Giống một người khác. Điều này nghĩa là làm sao?
- Anh có tin sự tồn tại của những hình ảnh siêu nhiên?

Gévigne đặt điều xì gà trong cái gạt tàn thuốc, và siết mạnh hai bàn tay.

- Tôi xin anh nói rõ từ đầu. Trong gia tộc của Medeleine có một bà cố tên Pauline Lagerlac, một người đàn bà lạ lùng. Năm mươi ba, mười bốn tuổi bà lâm bệnh, mắc chứng kinh phong kỳ quái, những người săn sóc luôn nghe bà la hét lung tung.

- Và đập phá?
- Vâng.
- Những tiếng động trên sàn nhà như tiếng động của đồ đạc di chuyển?
- Vâng.

- Theo tôi biết đó là hiện mà người ta thường gặp ở những lứa tuổi thiếu nữ mà không ai giải thích được tại sao? Nhưng phần lớn hiện tượng này không kéo dài. Nó tự mất đi.

- Tôi không biết chắc. Có điều bà cố Pauline hơi loạn trí. Bà đi tu, rồi lại cởi áo dòng, lập gia đình, vài năm sau đó lại tự tự không rõ lý do.

- Lúc ấy bao nhiêu tuổi?

Gévigne rút khăn tay lau miệng, thì thào.

- Hai mươi lăm tuổi, bằng tuổi Medeleine bây giờ.
- Chúa ơi!

Cả hai im lặng. Flavières suy nghĩ:

- Chị nhà rõ không?
- Không, nhưng chi tiết này do bà nhắc tôi thuật lại, sau khi tôi cưới Medeleine được ít lâu. Lúc ấy tôi chỉ ừ ào cho phải phép. Bây giờ thì bà cụ chết rồi không làm sao rõ thêm chi tiết.
- Bà nói những điều này có vẻ ra sao?
- À, cũng thường thôi, trong một lần nói chuyện bình thường nhưng tôi nhớ rõ là bà dặn đừng thuật lại cho Madeleine. Nàng sẽ không lấy làm thú vị khi có một bà cụ cố điên khùng.
- Cụ Pauline tự tử vì lý do xác đáng?
- Dường như không có. Nghe nói lúc bấy giờ bà rất hạnh phúc và đã sinh được một đứa con mấy tháng tuổi, tất cả mọi người đều nghĩ rằng nhờ lần sinh con này mà tinh thần bà sẽ quân bình hơn. Nào ngờ...
- Tôi không thấy có gì tương quan đến chị nhà.

- Tương quan! Tôi xin giải thích anh rõ. - Giọng Gévigne nặng trĩu. - Sau khi cha mẹ nàng qua đời, Medeleine thừa hưởng một số đồ chơi, đồ trang sức từ bà cụ cố Pauline, nhất là một xâu chuỗi hổ phách. Nàng không ngớt nhìn ngắm, sờ mó nó một cách... Có thể diễn tả đó là một cách có hoài cổ, như bị mê hoặc. Còn điều này nữa, gần đây tôi đã bắt gặp cô ấy đặt bức chân dung ấy trong phòng ngủ bên cạnh bàn trang điểm. Cô ấy đeo chiếc vòng hổ phách đó vào cổ, và bắt chước kiểu tóc của bà cụ cố Pauline. Cô ấy búi tóc dưới ót như người trong tranh.

- Chị giống cụ Pauline?
- Hơi thôi.
- Tôi xin hỏi lại. Thật ra anh đang nghĩ gì?

Gévigne thở ra, cầm điều xì gà trên gạt tàn thuốc lên, lơ đãng.

- Tôi không dám kể lại những gì đang có trong đầu. Có điều Medeleine đã khác trước. Hơn nữa, có lúc tôi nghĩ người đàn bà sống bên cạnh tôi không phải Medeleine.

Flavières đứng dậy, phá lên cười:

- Thôi đi. Anh muốn gì? Pauline Lagerlac? Anh tào lao rồi, ông bạn già ơi. Anh uống gì? Porto? Cinzano? Cap Corse?

- Porto... - Gévigne cố vui vẻ.

Trong khi Flavières sang phòng bên để lấy rượu thì Gévigne hỏi to lên:

- À quên, anh lập gia đình chưa?

Giọng Flavières đáp chát chúa:

- Chưa, và tôi không muốn lấy vợ.

- Nghe nói anh đã rời ngành cảnh sát. Im lặng vài giây:

- Anh muốn tôi giúp gì?

Gévigne rời chỗ ngồi, đi qua phía cửa sổ đã sẵn. Flavières khui rượu.

Gévigne thò tay vào khung cửa sổ.

- Nhà anh thật thú vị. Xin lỗi đã nói chuyện không đâu cho anh nghe. Tôi thật sự vui mừng khi được gặp lại anh lẽ ra tôi phải điện thoại cho anh biết trước, nhưng bận quá.

Flavières rót rượu vào ly, vừa hỏi:

- Anh vừa trúng vụ đóng tàu hải quân?

- Đúng. Hiện tôi đang đóng mấy chiếc tàu tuần duyên. Có một đơn đặt hàng khá lớn. Đường như có sự cố lớn xảy ra.

- Chậc. Chắc cũng có ngày chiến tranh chấm dứt. Bây giờ là tháng năm rồi. Mà thôi, chúc sức khỏe.

- Chúc sức khỏe. - Họ nâng ly.

- Khi đúng, Gévigne? (NQK: chả hiểu)

- Tôi có tìm hiểu nhưng không thấy có dấu hiệu gì. Mỗi tuần tôi ở Havre vài ba ngày, chẳng rõ những ngày đó có gì lạ không.

- Chắc lúc đó anh ở Havre chị đã có những biểu hiện này.

- Không. Chính tại đây. Hôm đó tôi vừa về nhà vào một chiều thứ bảy, Madeleine vẫn vui vẻ như thường lệ, nhưng cũng chính là lúc tôi thấy cô ấy có vẻ kỳ kỳ. Nhưng tôi không cảm thấy gì quan trọng. Hôm đó tôi cũng hơi mệt.

- Trước đó?

(NQK: chắc thiếu) to và thấp. Anh ta đứng dưới cửa sổ, ánh sáng chiếu vào soi rõ gương mặt giống người Romain của anh, với đôi tay dày và vàng trán quý phái, nhưng trông anh ta không phải là Đại Bàng. Anh ta có một tí máu Provencal trong người để tạo cho mình một dáng vẻ uy quyền. Flavières nghĩ... Tay này sau chiến tranh sẽ thành triệu phú và anh chẳng phải đang lợi dụng mọi người vắng mặt? Đó không thể là một lời bào chữa. Flavières đặt ly rượu xuống khay nước.

- Vụ này ám ảnh tôi thật rồi. Chị ở nhà có còn bà con gì không?

- Có một vài người bà con xa. Nhưng chúng tôi chưa bao giờ gặp. Đại khái, có thể nói chẳng còn ai.

- Trong trường hợp nào hai người quen nhau?

Gévigne xoay xoay ly rượu trong tay. Tính anh luôn dè dặt, sợ bị coi thường, nên thường tỏ ra thận trọng.

Cuối cùng anh ta nói:

- Tôi gặp cô ấy ở Rome trong một lần đi tiếp thị, chúng tôi cùng ở chung một khách sạn.

- Khách sạn nào?

- Continental

- Cô ấy làm gì ở Rome?
- Cô ấy đi học. Nàng vẽ có năng khiếu lắm. Còn tôi như anh biết, hội họa...
- Chị học vẽ để đi dạy?

- Không. Chỉ tại thích vẽ. Chưa bao giờ cô ấy cần kiếm sống. Hãy tưởng tượng. Năm mười tám tuổi cô ấy đã sắm ô tô. Cha cô ta là một Đại kỹ nghệ gia.

Gévigne trở gót và bước trở vào. Bước chân uyển chuyển nhưng chắc chắn. Trước kia tướng đi của anh ta xiên xẹo, cái tướng đi như say rượu. Cơ nghiệp của bà vợ đã làm cho anh ta thay đổi.

- Chị vẫn vẽ?
- Thỉnh thoảng thôi, vì không có thì giờ. Mấy bà ở thành phố Paris này luôn bận rộn.
- Những khủng hoảng của chị chắc chắn phải có lý do. Ban đầu anh có thấy triệu chứng gì không? Ví dụ: một vụ cãi cọ? Một tin buồn nào đó? Phần anh cũng nên tìm hiểu.

- Thỉnh thoảng cô ấy cũng tỏ ra khó chịu.

- Hôm thứ bảy đó, anh chẳng cảm thấy sự bất thường nào à?

- Chắc chắn như vậy, vì suốt ngày hôm ấy hai đứa luôn luôn ở bên cạnh nhau. Tôi về khoảng mười giờ sáng và Madeleine cũng vừa thức dậy. Chúng tôi trò chuyện, nhưng không nhớ nói chuyện gì. Tôi nhớ ngày đó chỉ vì hôm đó vợ chồng tôi ăn cơm ở nhà.

- Hiện anh ở đâu?

- Gì? Quên cho anh rõ địa chỉ. Tôi mua một căn nhà ở đại lộ Kléber cạnh quảng trường Etoile, đây danh thiếp của tôi.

- Cảm ơn... - Flavières nhận lấy.

- Ăn cơm xong, hai đứa tôi đi dạo phố. Hôm đó tôi có công việc phải đến Bộ, rồi cả hai đi bộ quanh khu đại lý viện, một bữa chiều giống như mọi bữa chiều. - Gévigne kể tiếp.

- Và rắc rối lúc nào?

- Sau buổi tối.

- Anh có thể xác định ngày giờ?

- Ngày giờ?

Gévigne nhún vai rồi lật cuốn lịch trên bàn Flavières và nói:

- Tôi nhớ lúc đó là cuối tháng hai, vì hôm đó tôi có một cái hẹn, ngày 26 tháng hai, nhằm ngày thứ bảy.

Flavières ngồi trên thành ghế salon gần bên Gévigne:

- Sao anh lại có ý nghĩ đến tìm tôi?

Gévigne lại siết chặt hai bàn tay. Mọi cử chỉ trước kia của anh đều bị xoá bỏ, duy chỉ còn giữ lại cử chỉ này. Mỗi khi bối rối thì anh lại tỏ vẻ vụng về. Anh ta nói nhỏ nhỏ:

- Anh bao giờ cũng là bạn tôi, tôi nhớ trước kia anh vẫn hay tò mò tìm hiểu, nhất là về mặt tâm lý và thần linh. Chắc anh cũng chẳng muốn tôi nhờ đến cảnh sát?

Nhìn thấy cái mím môi của Flavières anh nói tiếp:

- Chính vì anh đã rời khỏi ngành cảnh sát nên tôi mới nhờ anh.

- Phải, tôi không còn trong ngành cảnh sát nữa.

Đoạn anh đột ngột ngừng đầu lên:

- Anh có biết tại sao không?

- Không, nhưng...

- Cuối cùng rồi anh cũng rõ thôi, vì chuyện này khó mà giấu lâu được.

Flavières mỉm cười, để không thổ lộ tâm sự cùng ai, nhưng giọng anh trở nên rần rỏi:

- Tôi bị một vết nặng. Cũng chỉ vì Parto... - Vừa nói anh vừa xoa ly rượu.

- Câu chuyện thật là ngu xuẩn... - Lúc ấy tôi là thanh tra cảnh sát... Phải thành thật mà nói, tôi cũng chẳng thích mấy nghề này, nếu ông cụ không buộc. Ông ấy là cảnh sát trưởng. Lẽ ra tôi đã từ chối vì không ai có quyền cưỡng ép một thành niên có lý tưởng riêng về sự nghiệp của mình phải không nào? Có một lần, tôi bắt một người, anh ta cũng không phải hạng nguy hiểm nhưng anh ta lại đại dột trốn trên một nóc nhà. Tôi và một anh bạn đồng nghiệp, anh Lariche...

Flavières uống cạn một ly rượu, và tự nhiên ứa nước mắt.

- Cu cậu lên mãi tận ống khói, không vũ trang, tay cầm một sợi dây nịt, tôi lại không thể leo lên gần anh ta...

- Anh có bệnh chóng mặt. - Gévigne nói. - Trước kia anh có bệnh này.

- Leriche đã leo lên chỗ tôi, và anh trượt té. - Giọng kể của Flavières trầm buồn.

- Trời ơi! - Gévigne la lên. Flavières nghiêng về phía anh ta, không rõ chàng nghĩ gì. Cuối cùng anh tiếp, giọng chùng xuống:

- Dẫu sao anh cũng cần rõ vụ này.

Gévigne thấp giọng:

- Thần kinh nhiều khi khó lường.

- Đúng vậy.

Cả hai cùng im lặng. Cuối cùng Gévigne đứng dậy, đưa tay lơ đãng nói:

- Đáng buồn. Nhưng cũng chẳng có gì.

Flavières mở hộp thuốc lá:

- Anh dùng thuốc.

Khi thuật lại chuyện này, bao giờ anh cũng có cảm giác nghi hoặc. Ai nấy đều không tin sự thật là như vậy. Làm sao họ có thể nghe được tiếng thét thất thanh hãi hùng của Leriche, tiếng thét như văng vẳng từ xa vọng lại và rơi quá nhanh. Vợ của Gévigne có thể có nỗi khổ tâm bí ẩn, nhưng có sánh bằng kỷ niệm đau buồn này không? Nàng có nghe tiếng thét này mãi trong giấc ngủ chăng? Nàng có nhìn thấy người chịu chết thay mình không?

Cuối cùng Gévigne lên tiếng:

- Tôi có thể trông cậy vào anh?

- Nhưng thật ra anh muốn làm gì đây?

- Nhờ anh theo dõi. Nhất là được biết ý kiến của anh. Chỉ vậy thôi đã thấy nhẹ người, bởi có người tâm sự. Anh nhận lời nhé?

- Nếu điều đó làm anh yên tâm.

- Ôâng bạn thân mến. Anh làm sao biết được tôi yên tâm cỡ nào. Chiều nay anh rảnh không?

- Không.

- Đáng tiếc thật. Tôi định mời anh về nhà dùng cơm. Vậy bữa khác?

- Không cần. Tốt nhất là chị ấy đừng nhận ra tôi.

- Đúng, nhưng dù sao anh cũng cần rõ mặt cô ấy.

- Anh hãy đưa chị đi xem hát. Tôi sẽ có dịp nhìn rõ.

- Vậy mai chúng ta sẽ đi xem hát tại rạp Marigny, - Họ bắt tay nhau.

- Anh đúng là người đầy sáng kiến. Có khi nào tôi nghĩ đến xem hát đâu.

Anh ta lục trong túi áo ngoài, ngần ngừ:

- Anh đừng phiền nhé. Anh hiểu cho tôi, dù sao cũng có chuyện cần tiêu tiền. Anh giúp tôi trông chừng Madeleine là quý hoá rồi.

- Thôi chưa cần vội, mình còn thời giờ.

- Thật vậy.

Flavières vỗ vai anh ta:

- Đây là vụ việc mà tôi cần, chứ không phải tiền. Tôi có cảm giác trường hợp chị ấy rất giống tôi. Tôi không biết chắc có may mắn để hiểu rõ điều gì chị ấy đang che giấu?

- Hẹn gặp lại.

Gévigne lấy nón và áo khoác.

- Văn phòng anh khá chứ?

- Cũng được.

- Có gì cần, anh cho biết. Đạo này tôi cũng ăn nên làm ra.... Phục kích...

Flavières nghĩ thầm: hai tiếng này đột nhiên thoáng hiện nhanh khi anh quay đầu để né tránh cái nhìn của Gévigne.

- Anh đi ngõ này, thang máy vừa bị hỏng.

Cả hai đi xuống cầu thang hẹp. Gévigne bá vai Flavières nói nhỏ:

- Anh cứ hành động tùy thích. Nếu có thông tin gì, anh cứ điện thoại cho tôi ở văn phòng, hay nếu tiện anh nên đến gặp tôi. Văn phòng tôi ở cạnh toà báo Figaro. Điều tôi trông cậy nơi anh là đừng tiết lộ gì cho Madeleine. Nếu cô ấy biết mình bị theo dõi thì không rõ điều gì xảy ra.

- Được, anh cứ tin tôi.

- Cám ơn anh.

Gévigne xuống cầu thang và hai lần vẫy tay chào.

Flavières trở lại văn phòng và nhìn qua cửa sổ, anh thấy một chiếc ô tô vừa lách ra và chạy thẳng. Madeleine, cái tên thật hiện lờ mờ. Tại sao nàng lại lấy một tên cục mịch như vậy? Chắc. Nàng lừa dối gã? Nàng đóng kịch? Gã Gévigne này đáng được đối xử như vậy. Điều bộ đi lối dân nhà giàu, với điều xì gà, những tàu bè, những hội đồng quản trị công ty. Flavières chán ngấy lũ người tự mãn này. Nhưng dù sao cũng cần làm gì đó để ổn định.

Flavières đóng mạnh cửa và đi vào sau bếp như để chứng tỏ mình đang đói.

Lạ thật, mình chẳng trữ thức ăn sao, mớ đồ hộp chất đầy trên kệ. Thì ra mình cũng tích trữ tùm lùm đó chứ, dầu trong thâm tâm vẫn chửi rửa những kẻ đầu cơ, và cho rằng chiến tranh sẽ sớm chấm dứt. Nhìn đống đồ hộp dự trữ, đột nhiên anh cảm thấy buồn nôn. Anh lấy vài cái bánh, một chai rượu chất trắng.

Tự nhiên anh cảm thấy nhà bếp mình xấu xí quá và bỏ lên phòng trên, vừa đi vừa nhai bánh.

Anh mở đài nghe thông cáo đầu tiên: *Hoạt động của quân du kích. Đấu pháo vùng Rhin*, giọng nói của anh xướng ngôn viên ở phần linh động.

Flavières ngồi xuống, uống một ngụm rượu chất trắng. Anh không thành công trong ngành cảnh sát, không đủ sức khỏe để động viên. Không có gì thú vị.

Flavières kéo tủ ra lấy một bì màu xanh, viết lên phía trên mặt: *Hồ sơ Gévigne*, đặt vào đầy vài tờ giấy trắng, im lặng bất động, đôi mắt trống không.

Chương 2

“Chà sao mình có vẻ dần?” Flavières như lơ đãng đùa với cái ống nhòm bằng xà cừ nhỏ, lại vừa có vẻ quan trọng và cả vẻ chán nản, nhưng không tài nào nhắm về hướng Madeleine được. Chung quanh nàng toàn là nhà binh.

Những cô gái đi chung với mấy sĩ quan đều có vẻ hãnh diện. Anh cảm thấy thù họ, anh thấy chán ngấy luôn cả quân đội, chiến tranh và nhà hát quá lộng lẫy mang vẻ quân sự phù phiếm này. Khi anh quay đầu lại thì bắt gặp Gévigne, đang khoác tay trên thành ghế, Madeleine ngồi thụt vô trong, đầu duyên dáng ngả sang bên, nhỏ bé, tóc nâu, nhưng hình dáng không trông rõ. Nàng có vẻ đẹp, hơi ẻo lả bởi tuổi tóc quá dài. Một người đàn bà đẹp như vậy làm sao yêu được một gã như Gévigne. Flavières không thích thú thấy cảnh tượng này và anh nhắm mắt lại, nhớ về thời kỳ mà anh và Gévigne ở cùng chung một phòng.

Cả hai đều rút rè, và bị các bạn chế giễu khiến cả hai đều quạu quọ và làm bộ nghiêm nghị. Trái lại, có những anh chàng đụng cô nào cũng tán, nhất là anh chàng Marco. Gã này không có gì xuất sắc nhưng...

Một buổi Flavières hỏi và gã cười đáp:

- Cứ tấn tới như đã từng là tình nhân của cô ta là hay nhất.

Nhưng chưa bao giờ Flavières dám bạo gan như thế. Anh chẳng dám ba hoa, chẳng dám mày tao. Lúc còn làm thanh tra cảnh sát, các đồng nghiệp thường chế nhạo, cho anh là nham hiểm, họ sợ... Vậy Gévigne đã trở chứng từ bao giờ? Với người phụ nữ nào?

Với Madeleine?

Anh gọi Madeleine như nàng là đồng minh của mình, và Gévigne là kẻ thù chung cho cả hai.

Anh tưởng tượng bữa cơm hai người ăn chung ở nhà hàng Continental lần đầu tiên, ra hiệu cho anh bồi mang rượu đến. Không, không thể được, chắc gì sẽ đánh giá anh ta... Rồi sau đó đi qua gian khách sạn vô phòng ngủ, Madeleine cởi đồ và nàng trở thành vợ anh ta. Flavières mở to mắt lắc đầu rồi muốn bỏ đi về. Nhưng anh ngồi giữa đông nghẹt khán giả và không đủ can đảm quấy rầy họ.

Có tiếng cười và tiếng vỗ tay. Chắc các tài tử đang nói về chuyện tình yêu. Chán ngấy thật, anh nhìn về phía Madeleine. Trong ánh sáng mờ mờ, hình ảnh nàng giống như một bức chân dung. Người nàng chiếu sáng bởi kim cương ở cổ, tay, mắt nàng dường như cũng sáng chói. Nàng chăm chú nghe, mặt nghiêng một bên bất động như nàng Jaconde trong viện bảo tàng. Tóc nàng xoắn quanh cổ nhấp nháy màu gỗ đào.

Flavières định đưa ống nhòm lên thì người ngồi bên cạnh cự mạnh nên anh vội hạ thấp đầu xuống và dứt xuống nhòm vào túi. Giữa buổi, anh chuồn ra ngoài hành lang. Bây giờ thì anh nhận rõ nàng sống như thế nào, bởi vì Gévigne nhờ anh như vậy. Dầu sao thì theo anh, nàng cần có một người tình. Nhưng nếu đúng vậy, anh sẽ vô cùng đau khổ khi biết nàng không trung thành.

Trong rạp tiếng vỗ tay vang dội. Anh ngoái nhìn vô trong, Madeleine vẫn yên lặng trong tư thế cũ. Trong khóe mắt nàng có tí ánh sáng toát ra sự sống.

Bàn tay nàng dày và mịn màng đặt trên mảnh lụa trắng. Ghế nàng ngồi ánh lên một màu vàng nhạt mà Flavières tưởng chừng trông thấy hàng chữ khác trên R.

F. Roger Flavières. Quái gở thật, mãi đeo đuổi tưởng tượng, do những hình ảnh vừa thoáng thấy, những thảm kịch của một cuộc đời. Mái nhà, cái dốc, ánh nắng chiều, ánh lửa chiều hôm, những tiếng ồn của đường phố, giống như tiếng vọng cổ họng của con người. Và hai bàn tay anh siết chặt lại giống như Gévigne đã làm. Anh chọn nghề luật sư này là để khám phá ra những bí ẩn ngăn trở cuộc sống. Cả Gévigne, với cơ xưởng, tàu bè, tài sản rồi chẳng thể tồn tại. Toàn bọn lão toét, như Marco thằng bạn thời sinh viên của anh đã làm, đã không trở ngại nào. Biết đâu bây giờ chẳng đang đi tìm một người để tâm sự.

Trên sàn diễn, một gã đang hôn một cô gái. Lão... Gévigne cũng đang ôm ấp Madeleine vẫn

hoàn toàn xa lạ. Cuối cùng họ cũng như anh ta thôi.

Flavières đã từng vấp phải nó. Họ cười đấy, làm tình đó, nhưng họ sợ. Họ sẽ ra sao nếu không có linh mục, y sĩ và các nhà làm luật.

Màn hạ xuống. Ánh sáng nhợt nhạt làm mọi khuôn mặt trong phòng đều một màu xám nhạt.

Khán giả đứng lên vỗ tay rần rần. Madeleine cầm tờ chương trình phẩy phẩy, trong khi ông chồng đang nói nhỏ gì bên tai. Lại một hình ảnh, người đàn bà và cây quạt... Có thể đây là hình ảnh của Pauline Lagerlac.

Khán giả vào ra hành lang, Flavières chững lại vì đám đông đang tụ tập ở phòng gọi đồ. Khi anh sắp sửa bước ra thì gặp vợ chồng Gévigne. Anh chạm mặt với Madeleine, nhưng đến khi rời khỏi mới nhớ ra, định quay lại nhìn, nhưng đám sĩ quan trẻ đang chen nhau về phía quầy rượu đã đẩy anh đi thẳng.

Xuống được mấy bậc thang, anh đột ngột dừng lại. Anh muốn đứng một mình.

Anh thấy thích thú những đêm chiến tranh như thế này, con đường vắng vẻ, gió thổi nhẹ nhẹ chạy dài trên thảm cỏ, và ngửi thấy mùi hương hoa ngọc lan.

Bước không tiếng động như một kẻ đào ngũ, anh nhớ lại không mấy khéo gương mặt của Madeleine, làn tóc đen đang ngả sang màu hung, đôi môi xanh chói sáng nhưng lại như thiếu sự sống, không diễn tả một đam mê nào. Má lồm xuống dưới đôi lông mày nhô cao trông có vẻ yếu đuối. Môi mỏng hơi thoa tí son, miệng của cô gái mơ mộng. Đó là Madeleine. Còn Gévigne... Nàng là con người khốn khổ.

Gévigne đã theo đuổi một thiên tình sử khôi hài mà không nghĩ đến người vợ anh ta có thể chết vì ưu tư bất cứ lúc nào. Nàng là của báu, quá mong manh để chống chọi lại với cuộc sống xa hoa ồn ào. Chắc nàng đã mất đi cái thú hội họa?

Ta không chỉ theo dõi, nhưng bảo vệ nàng, giúp đỡ nàng.

Lại trật rồi... Flavières nghĩ. Chỉ trong một vài giờ mình đã trở thành một kẻ si tình. Gévigne cầu thêm sự động viên, đó là tất cả và chỉ thế thôi...

Flavières muốn hạ lệnh cho mình.

Anh bước nhanh, vẻ như không bằng lòng, và mất bớt nhuệ khí. Khi về đến nhà anh quyết định báo cho Gévigne biết đó là công việc đột xuất phải đi ra tỉnh. Tại sao anh lại mất thì giờ vì một anh chàng mà trong thâm tâm hẳn ta không bao giờ nghĩ đến mình. Nhưng dẫu sao Gévigne cũng mang lại cho anh một tí sự sống. Quý quái thật, tay Gévigne này!

Khi làm ơn, anh suy nghĩ:

- Nàng nghĩ về ta ra sao khi gặp nàng? Một đứa bé già được tân trang, và sự cô độc riêng tư?

...

Đêm hôm ấy anh ngủ không ngon. Khi tỉnh dậy anh chợt nhớ mình cần theo dõi Madeleine, và thấy then khi vui mừng. Còn nàng chắc vẫn ở đó, khiêm tốn ương gàn như một chú cún bị mất nhưng không ai dám theo đuổi đi tìm.

Anh mở đài. Lại pháo! Lại hành quân trình sát! Tốt thôi, vì dù sao những việc này cũng không cấm người ta được hạnh phúc. Vừa huýt gió anh vừa giải quyết vài công việc. Buổi trưa dùng cơm trong một tiệm ăn nhỏ quen thuộc.

Anh không còn cảm thấy khó chịu khi mặc thường phục đi ra đường, không còn cảm thấy những tia nhìn ngờ vực, chỉ vì anh bị bỏ xỏ. Không cần đợi đúng giờ anh vẫn đi đến đường Kléber.

Trời hôm nay đẹp sau một tuần oi bức. Đường vắng hoe, Flavières đi ngang và nhìn thấy chiếc Talbot đen đang đậu trước ngôi nhà sang trọng. Đây là nơi Madeleine ở. Anh lấy tờ báo trong túi ra, vừa đọc vừa thông thả đi dọc theo bức tường ẩm thấp. Thỉnh thoảng anh đọc lướt qua một tin... *Một chiếc máy bay trinh sát bị bắn hạ ở Alsace, tiếp viên cho Natvik...* Không có gì làm lúc này, anh có hẹn với Madeleine. Anh quay trở lại, ngồi xuống một bàn bên đường giữa hai bức họa than.

- Một cà phê.

Anh nhìn rõ ngôi nhà, cái cửa sổ được trang trí thời 1900, với một giàn hoa nơi bệ cửa. Phía trên là những cánh cửa sổ nhỏ, và trời lúc này hơi xanh sẫm.

Khi anh nhìn trở xuống thì chiếc Talbot vừa nổ máy chạy về phía quảng trường.

Madeleine không trễ hẹn.

Anh uống một hơi ly cà phê nóng. Nàng ra phố vì trời đẹp, vì những cơn gió lạnh lẽ, vì những lá vàng rơi, vì những tờ trời giăng mắt. Và chắc nàng ra đi cũng vì anh đợi nàng!

Bỗng nhiên nàng xuất hiện bên vệ đường, Flavières cất tờ báo vô túi rồi băng qua đường. Nàng mặc bộ đồ màu xanh hơi đẹp, mang túi xách màu đen, nàng thắt chặt và ánh mắt nhìn xuống một tà áo phất phơ, tự nhiên anh ta nghĩ tới người đàn bà chó sói. Anh thích hình ảnh mảnh dẻ của một người con gái dưới ánh sáng mặt trời, anh cũng từng vẽ, nhưng không thành công lắm. Anh cũng đàn dương cầm đủ để được hâm mộ.

Anh là loại người căm thù sự tầm thường. Nghĩa là anh có rất nhiều tài mọn.

.. Rất nhiều tiếc nuối. Nhưng mặc, Madeleine ở bên kia.

Nàng đi về phía Trocadéro, khoảng tường sơn trắng. Chưa bao giờ Paris lại giống như một công viên bây giờ. Tháp Eiffel già nua, cũ kỹ, bóng trải dài theo thềm cỏ, thành một hình dáng thân thuộc. Nhưng vườn hoa nghiêng mình bên dòng sông Seine che kín những bậc thang. Một chiếc tàu kéo hú lên, tiếng tàu như tắc nghẽn giữa khung trung. Khiến người ta cảm thấy như đang lơ lửng giữa chiến tranh và hoà bình, năng nhọc trong một cảm xúc dễ dãi nhưng sắc bén. Có phải vì vậy mà Madeleine đang chán nản bước đi. Nàng dường như dè dặt, ngừng ngại trước cửa viện bảo tàng rồi lại đi như bị cuốn hút bởi một luồng gió vô hình. Nàng băng qua đường hoà chung vào dòng người đi bộ trên đường Henri martin. Sau cùng đi thẳng về phía nghĩa trang Passy.

Nàng đi nhẹ nhẹ giữa các ngôi mộ, Flavières nghĩ chắc nàng tiếp tục dạo như trên. Đột nhiên, nàng rời bỏ con đường giữa đây những thánh giá bằng đồng và bằng đá cẩm thạch, rẽ vào con đường nhỏ và lơ đãng nhìn những bia mộ lu mờ đen xít, những hàng rào rỉ sét, thỉnh thoảng có vài bó hoa bên trên mộ. Lũ bồ câu nhảy nhót trước mặt nàng.

Tiếng vọng của thành phố như vọng lại từ xa và cho ta cảm giác như đây là ngoài lề của cuộc đời, và sự sống. Ở đây không có một ai; chỉ có những cây thánh giá là hiện hữu, mỗi mộ chỉ một gương mặt.

Madeline đi giữa những con đường hoá đá này, chiếc bóng chảy dài trên những ngôi mộ được trang trí với những thiên thần bé nhỏ, như xẻ đôi. Đôi lúc nàng dừng lại bất động, đọc một vài tên tuổi lu mờ... Gia tộc Mercier...

Alphonse Mercadier... Nơi đây yên nghỉ đôi vợ chồng chung thủy. Có những tảng đá lấp nghiêng dưới cát, giống như những chú gà ngộp nước. Thần lẫn bám quanh, cổ ngực ngặc, ngược đầu lên nhìn mặt trời. Nàng có vẻ thích thú trước khung cảnh bí hiểm, nơi hầu như không có người thân đến săn sóc. Nàng men theo những lối mòn đến trung tâm nghĩa địa, cúi xuống nhặt một đoá uất kim hương đỏ rơi rớt, chậm rãi đi và dừng lại trước một ngôi mộ. Flavières núp sau một nhà nguyện theo dõi. Mặt nàng chẳng có vẻ gì kích động và bối rối, trái lại có vẻ yên bình thanh thản và hạnh phúc. Nàng đang nghĩ gì? Tay đang đưa, nàng vẫn cầm chặt đoá kim hương. Thật lạ, nàng giống hệt bức chân dung của một thiếu phụ, mà thiên tạo đã tạo thành bất tử. Nàng như thoát tục, tập trung vào sự nghiền ngẫm nội tại. Trong đầu Flavières hiện ra hai chữ... *Xuất ththần*... Phải chăng đây là sự khủng hoảng mà Gévigne đã nói về nàng.

Madeleine đã bị bệnh hoang tưởng? Nhưng bệnh hoang tưởng lại không có những đặc trưng khó lẫn lộn được. Có thể Madeline đã đến cầu nguyện cho ai đó đã chết, một người thân nào đó vừa mất nhưng ngôi mộ dường như cũ kỹ và bị bỏ hoang từ lâu.

Flavières nhìn đồng hồ, nàng đã đứng trước ngôi mộ chục phút, nàng rời con đường giữa, nhìn những mộ chí một cách lạnh lẽ, giống như người ta nhìn cách kiến trúc các ngôi mộ cổ. Nhưng nàng có gì để tìm hiểu?

Bước qua, Flavières thấy đề trên bia mộ: *Pauline Lagerlac 1840- 1865*

Anh đang vội đọc tên này trên bia mộ, nên không lấy gì làm xúc động lắm.

Anh tiếp tục theo dõi. Gévigne có lý. Có điều gì đó không bình thường nơi Madeleine. Anh đã bắt gặp nàng trước mộ, tay không chấp lại, đầu không cúi xuống. Nàng im lặng bất động như đang đứng một chốn tràn ngập kỷ niệm nơi quê xưa. Anh bỏ qua ý nghĩ vô lý này, khiến anh sợ hãi vô cớ khiến anh đi đến gần nàng hơn. Tay nàng vẫn cầm đoá uất kim hương và đi lần đến phía sông Siene, đôi vai hơi chùng xuống, dáng mỗi mệt. Họ đến cạnh sông, họ thơ thẩn nhìn làn nước tung tóe. Nhiều người đi qua, tay cầm khăn lau trán, trời thật oi bức. Nước trong xanh soi rõ những tảng đá bên dưới. Vài gã ăn xin ngủ dọc theo bờ sông, vài con chim cú đang thi nhau kêu tiếng cú cú ghê rợn.

Trong bộ đồ xám với đôi giày cao gót, nàng có vẻ gì đó xa lạ với lễ hội, mà giống như lữ khách đang đợi chuyến đò. Thỉnh thoảng Madeleine lại xoay xoay đoá uất kim hương trên tay, đi qua cầu sông Seine và tì tay vào lan can, cành uất kim hương chạm má nàng. Madeleine hẹn với ai chăng? Hay đang nghĩ mệt?

Phải chăng nỗi sầu muộn của nàng do nhìn những ngọn sóng dưới kia bên cạnh mấy chiếc ghe tạo ra, hay những lượn sóng này huyền hoặc nàng! Nàng đang nghiêng mình xuống, hẳn đang nhìn mình dưới dòng nước, phản chiếu từ xa chiếc cầu cong cong. Không rõ tại sao anh lại đến bên cạnh nàng. Madeleine bất động, thả cành uất kim hương xuống nước. Nàng đi dọc theo chiếc xuống, và đến mé sông. Flavières vội leo lên chiếc tàu, giờ này nàng là mục tiêu để anh theo dõi. Nàng đi nhanh, mắt hút. Không lẽ nàng đã ngã và chìm dưới dòng sông? Hai tay Madeleine quơ lên như chùm nho dưới nước tìm kiếm vật bám víu. Flavières có cảm giác nàng đang cười và đứng lên. Nàng trở lại mé sông băng qua cây cầu khác. Nàng trở về nhà cùng dáng điệu uể oải, không ngó ngàng gì đến quang cảnh trên đường phố. Khoảng bốn giờ ba mươi chiều nàng trở về nhà, Flavières cảm thấy lúng túng, vô tích sự và phiền muộn. Chiều nay làm gì đây? Vụ đeo đuổi này làm cho anh uể oải, làm cho nỗi cô đơn càng thêm khó gánh chịu. Anh đi vô một quán cà phê và điện thoại cho Gévigne:

- Tôi đến anh được không? Ồ, chẳng có gì, chỉ muốn hỏi thêm anh vài điểm.

Vâng, tôi đến ngay.

Văn phòng Gévigne chiếm trọn một tầng lầu.

Viên thư ký đưa Flavières vào một phòng đầy bàn ghế, to tướng. Flavières nghĩ: anh chàng này muốn phỉnh gì nữa đây? Nhưng không, Gévigne đã tiễn khách ra:

- Rất vui được gặp anh. Hôm nay công việc mệt dừ

Phòng rộng sáng sủa, trang trí theo kiểu Mỹ, bàn tủ đựng hồ sơ điều bằng thiếc, ghế bằng thép, gạt tàn thuốc sáng chói. Trên tường treo một tấm bàn đồ Âu Châu to tướng, một lần đồ đồ được ghim gút chỉ rõ vùng giao chiến.

- Anh đã gặp cô ấy?

- Phải.

- Đó, anh thấy rõ?

Ở góc bàn cạnh điện thoại có một tấm hình Madeleine, Flavières không làm sao rời khỏi mắt.

- Ngôi mộ này chỉ có một bia. Ông bà Madeleine cũng vậy sao?

- Không. Hai ông bà ở Ardennes, và hầm mộ của gia đình bên tôi ở Sanit Ouen. Chỉ có cố Pauline Lagerlac là chôn ở Passy, điều này làm tôi lo lắng. Anh có thể kể cho tôi nghe những gì đã diễn ra. Anh có chắc đây không phải lần đầu tiên cô ấy đến đó?

- Chị ấy không hỏi thăm bảo vệ. Chỉ ấy rõ ngôi mộ nằm ở đâu?

- Chắc! Như tôi nói với anh là cô ấy bị cụ bà Pauline mê hoặc.

Gévigne đi qua đi lại sau bàn giấy, tay đút trong túi. Cổ anh ta thụt vào trong cổ áo. Chuông điện thoại reo. Anh ta bịt ống nghe lại và thì thầm.

... À, cô ấy tưởng mình là Pauline...

Trong ống nghe hiện ra tiếng thì thầm. Anh đưa ống nghe vào tai, giọng vỡ ra nói:

- Tôi nghe đây! A, ông bạn.

Tấm hình Madeleine như không hồn. Gévigne đang ra chỉ thị, đôi mày nhíu lại. Đặt anh mạnh ống nghe lên trên giá.

Flavières tiếc là mình đã đến đây. Sự huyền hoặc mà Madeleine đang đeo đuổi và Gévigne đang phá bĩnh. Ý nghĩa vô lý này làm anh xúc động. Nếu linh hồn Pauline...

Gévigne lên tiếng:

- Họ quấy rầy tôi. Có một vụ lĩnh kinh mà anh không sao hiểu. Tốt nhất là không nên hiểu chỉ làm nản chí thôi.

- Tên con gái của chị ấy là Lagerlac?

- Không. Tên cô ấy là Givor... Madeleine Givors. Cách đây ba năm, ông bà cụ đều đã qua đời. Ông cụ có một xưởng giấy ở Másiers. Kinh doanh cũng lớn. Cơ xưởng này do ông nội cô xưởng lập. Gia đình cô ấy đã ở đó.

- Ủa. Sao Pauline ở Paris?

- Anh đợi chút.

Gévigne nhip nhip xuống bàn bằng cả bàn tay ú nụ:

- Tất cả rất mơ hồ. Có lần bà cụ chỉ tôi xem căn nhà của cụ cố Pauline, một căn nhà cũ ở đường Saints... Pères nếu tôi nhớ không lầm, dưới nhà là một tiệm bán đồ gỗ. Anh nghĩ sao về Madeleine?

Flavières nhún vai:

- Bây giờ thì chưa có gì.

- Nhưng chắc anh cũng nghĩ như tôi. Có gì không ổn?

- À, à, theo anh, chị chẳng còn nghĩ gì về hội họa ư?

- Hoàn toàn không nghĩ đến nữa. Có ta biến xưởng vẽ thành phòng khách.

- Tại sao?

- Cô ấy thay đổi tính nết. Điều đó cũng thường thôi.../p>

Flavières đứng dậy, giơ tay từ giã.

- Thôi không quấy rầy anh nữa, anh quá bận.

- Mặc kệ, tất cả nhằm nhò gì? Chỉ có Madeleine làm tôi bận tâm thôi. Anh trả lời tôi đi: Madeleine điên?

- Chắc không phải điên. Chị đọc sách nhiều? Mê loại gì?

- Không, cô ấy cũng đọc vậy thôi, mấy cuốn sách nổi tiếng, tạp chí... Tôi không thấy cô say mê gì?

- Tôi sẽ tiếp tục theo dõi.

- Dường như anh chẳng hứng thú gì lắm.

- Tôi có cảm giác bọn mình mất thì giờ vô ích. - Anh không muốn Gévigne biết là anh sẽ tiếp tục theo dõi Madeleine, anh chỉ yên tâm khi vén được tấm màn bí mật.

Gévigne nài nỉ:

- Tôi xin anh. Tôi quá bận không chút nào rảnh. Anh săn sóc cô ấy thì tôi mới yên tâm.

Gévigne đưa Flavières đến thang máy:

- Anh nhớ điện thoại cho tôi nếu anh phát hiện ra điều gì mới lạ.

- Xin hứa.

Flavières xuống tới dưới đường thì đã ba giờ chiều. Hai chiếc máy bay bị hạ ở Luxembourg.

Nhà bình luận quả quyết là Đức sẽ thất trận trong nay mai. Chúng đã bị bao vây, không còn cựa cựa gì được. Bộ tham mưu tối cao Pháp đã trù liệu mọi mặt, không bao lâu nữa đối phương sẽ thất bại vô vọng.

Flavières ngáp dài, nhét tờ báo vài túi áo. Cuộc chiến này không mê hoặc được anh nữa. Điều anh đang nghĩ là Madeleine. Anh ngồi ở hàng hiên một quán cà phê, kêu một soda. Madeleine mơ màng trước ngôi mộ của cụ cố Pauline... Nổi nhớ nhưng ngôi mộ. Lạ thật, không thể như vậy được. Nhưng ai biết được điều gì sẽ xảy ra.

Flavières về nhà đầu nhưc như búa bổ. Anh lật cuốn sách tra từ điển đến chữ L, đương nhiên anh chẳng tìm thấy gì. Anh cũng hiểu làm gì Lagerlac lại có tên trong từ điển này. Nhưng anh không làm sao ngủ được nếu chẳng tình cờ phát hiện được điều này. Tình cờ... Chắc chắn sẽ có chuyện tình cờ hết sức vô lý.

Khi nghĩ đến từ này anh tự nhiên mất hết bình tĩnh. Người phụ nữ và cành hoa uất kim hương. Anh cố hình dung để phác họa hình ảnh người đàn bà đang cúi xuống dòng sông. Rồi anh đặt tờ giấy và uống hai viên thuốc nhưc đầu.

Chương 3

Madeleine men theo toà nhà nghị viện nơi có anh quân cảnh ôm cây súng trường có gắn lưỡi lê đi qua đi lại. Cũng như hôm qua, nàng rời khỏi nhà ngay sau khi Gévigne đi làm. Nhưng lần này nàng đi nhanh hơn, và Flavières đi theo sát, nàng băng qua đường không ngó trước ngó sau. Nàng đi đâu đây? Hôm qua nàng mặc bộ quần áo màu nâu bình thường đội mũ bê rê. Đôi giày mặt bằng làm dáng đi của nàng khác hẳn hôm trước. Nàng trông trẻ hơn hôm qua, có vẻ còn con gái khi mang túi xách dưới vai. Nàng đang đi trên đại lộ Saint Germain và núp dưới bóng mát của bức tường cao. Chắc nàng đến Luxembourg, hay ở sảnh đường Géographie... Hoặc giả tham dự vào buổi gọi hồn? Thoảng cái, cảm thấy như mình hiểu rõ mọi sự. Để chắc chắn hơn, anh bước nhanh đến cạnh nàng. Anh ngửi thấy mùi nước hoa nàng đang dùng, một mùi nước hoa khó diễn tả, mùi thơm mà người ta ngửi thấy nơi bông hao héo tàn, mùi đất sét. Không biết anh đã ngửi qua mùi này ở đâu. Trong lối mòn nghĩa trang Passy? Anh thích mùi này, bởi nó gọi anh nhớ đến ngôi nhà bà ngoại ở cạnh sườn Saumur. Muốn đến nhà bà ngoại phải leo bằng thang giống trong truyện. Những người hàng xóm thì ở trong các hốc đá. Những ống khói nhô lên gần bờ biển, những làn khói đen màu gạch trắng nhả ra từ những khu dơ bẩn. Những ngày hè anh thường ráo nhanh đưa mắt nhìn vào những nơi cư trú lạ lùng. Nhà? Hầm?

Không làm sao rõ được. Một lần anh đã vào một hốc đá bỏ trống, chỉ có một chút ánh sáng lọt vào. Tường lạnh lẽo, sần sùi giống xương sườn của một cái hố, sự im lặng ở đây thật gớm ghiếc. Đêm xuống tiếng chuột chũi nghe rõ mồn một, đôi khi sâu bọ từ trần rớt xuống, cánh cửa lung lay mở ra, dưới hố một luồng khí ẩm mốc bay lên. Phía trong có thể là những đường hầm quanh co giữa lòng hang đá. Sự sợ hãi bắt đầu từ đó. Trên ngưỡng những hốc đá này mọc đầy nhưng nấm màu xám. Đất ở đây có mùi nước hoa mà Madeleine đang dùng. Nơi đây, trên con đường ít nắng, có những chiếc lá rụng rải rác, giống như hình dáng của những bàn tay vẫy gọi. Flavières cảm nhận sự thu hút của bóng tối và khám phá ra tại sao Madeleine đã rung động. Những hình ảnh khác lại khơi dậy trong anh. Năm 12 tuổi anh đã đọc một cuốn truyện Kipling tựa đề... *Khi ánh sáng tắt*... Dưới ánh chiếu của vách đá này. Trang đầu cuốn truyện in hình một thiếu nữ và một chàng thiếu niên. Cả hai nghiêng đầu bên khẩu súng lục, và một dòng chú thích thật vô lý đã luôn là sự xúc động đến rơi nước mắt của Flavières. Đây Barralong chính là con đường dẫn đến cực nam Châu Phi.

Người con gái trong truyện mặc toàn đen giống Madeleine bây giờ. Người con gái mà trong giấc ngủ anh nghe được bước đi của nàng. Tất cả những điều này thật ngớ ngẩn, ít nhất đối với một người như Gévigne. Nhưng đó lại là sự thật, trên mặt nào đó, một sự cố thật như một giấc mơ đã mất, và tìm lại được trong một huyền hoặc hiển nhiên. Madeleine vẫn đi phía trước mảnh dẻ, đen huyền trong bóng đêm, và anh ngửi thấy mùi hoa cúc đầu đây. Nàng quẹo qua đường Saints Pères và Flavières cảm nhận một sự thoải mái cay đắng. Điều này thật ra nghĩa gì, nhưng... Ngôi nhà Gévigne đã nói hiện ra kia rồi. Madeliene đã vào đấy, phía dưới, theo lời Gévigne là một tiệm bán đồ cổ. Nhưng Gévigne đã lầm ở một điểm, ngôi nhà này là một khách sạn. Khách sạn Family Hotel.

Khách sạn này không quá hai mươi phòng, xinh xắn, mà khách phần lớn là tĩnh, các giáo sư, các thẩm phán. Ở cửa treo một tấm bảng để: *Hết phòng*.

Flavières đẩy cánh cửa gió bước vào, một phụ đang đan áo ở quầy tiếp tân dưới ngọn đèn chong, ngược mắt kiến nhìn lên như dò hỏi:

- Tôi không có ý định thuê phòng. Tôi chỉ muốn hỏi xem bà vừa vào trước tôi tên gì? - Flavières lên tiếng.

- Ông là ai?

Flavières đưa thẻ thanh tra cảnh sát cũ ra, tấm thẻ mà anh đã giữ như giữ ống điếu xưa, những cây bút máy không còn xài được, những hóa đơn đã quá hạn...

Bóp anh đầy những lá thư đã đổi màu, những hoá đơn bưu điện, biên lai gửi tiền, mà đây là lần đầu tiên anh sử dụng. Bà già vừa đan vừa quan sát anh.

- Madeleine Gévigne.

- Có phải Gévigne đến đây lần đầu tiên.
- Không bà ta vẫn thường đến đây luôn.
- Bà ta tiếp ai trong phòng?
- Không. Đây là một thiếu phụ đứng đắn.

Mặt nhìn xuống mảnh áo len đan dở, bà cười có vẻ ranh mãnh.

- Bà làm ơn cho biết, có phải bà ta tiếp ai đó? Đại khái một người bạn gái.

- Không, bà ấy không tiếp người nào.
- Vậy bà ta làm gì trong ấy?
- Tôi không biết, tôi không canh chừng khách.
- Bà ấy ở phòng nào?
- Lầu 3 số 19.
- Căn phòng này đẹp?

- Đây là một phòng đủ tiện nghi, chúng tôi có nhiều phòng đẹp hơn, nhưng bà chẳng màng. Tôi chọn phòng số 12 cho bà, nhưng bà đổi căn số 19. Bà thích ở lầu, nhìn xuống sân.

- Tại sao?
- Không biết. Có thể tại ánh sáng mặt trời.
- Vậy là rõ. Bà ta thuê căn này...
- Thuê tháng
- Đúng hơn là một tháng
- Bà ta thuê được bao lâu rồi.

Bà lão ngừng đan, lật sổ.

- Đã hơn ba tuần nay.
- Thông thường bà ấy có ở lại lâu?
- Tùy. Có lúc một, lúc ngắn hơn - Bà ấy không có hành lý?
- Không có gì.

Hai người nhìn nhau.

- Cám ơn bà.
- Không có chi.

Bà lại tiếp tục đan. Anh đứng chững lại, bàn tay sờ vào cái quet máy trong túi. Vậy là hỏng. Không biết bắt đầu như thế nào. Anh muốn lên trên nhìn vào lỗ khoá, nhưng anh biết rõ là không thể và anh chào bà già để đi ra.

Tại sao là căn phòng ở lầu ba nhìn ra sân? Flavières mang theo những thắc mắc.

Phải chăng là căn phòng xưa kia Pauline đã ở? Nhưng Madeleine đâu có biết được chi tiết này, và nàng cũng không rõ vụ tự tử. Vậy thì sự huyền bí nào đã dẫn nàng đến đây thuê phòng này. Flavières tự tìm vài đáp số: ám thị, thị kiến, khủng khoảng nhân cách, nhưng cuối cùng anh ta không thấy giả thuyết nào đúng. Madeleine từ trước đến nay vẫn bình thường, quân bình. Hơn nữa, nàng được theo dõi một cách thận trọng bởi các bác sĩ tài giỏi. Vậy thì có điều không ổn gì đây?

Anh đi trở ra và đột nhiên chạy, Madeleine đi ra khách sạn và đang đi về mé sông. Nàng đã ở lại khách sạn khoảng nửa giờ, nàng đi hấp tấp về phía ga xe lửa Orsay, ra dấu gọi taxi. Flavières cũng nhảy lên chiếc khác và ra lệnh:

- Theo chiếc Renault kia.

Madeleine ngồi trên chiếc Simca phía trước, dường như nàng cố tình tránh anh, nếu nàng nhìn trở lại thì sao nhỉ? Đường đông nghẹt xe cộ, trên cầu Concorde và đại lộ Champs Elysees

đông đúc như trong thời gian trước chiến tranh. Chiếc taxi Madeleine đang chạy về hướng quảng trường Etoile Anh nghĩ: vậy là nàng về nhà.

Lính tráng đầy đường, những chiếc xe đi từng đoàn như trong ngày quốc khánh 14- 07. Flavières không thấy gì đáng phàn nàn với lối sống ồn ào và hơi bị hăm dọa thường xuyên này. Chiếc Renault queo qua Arc de Triomphe và hướng về phía Porte Maillot. Con đường Neuilly đang chạy dài trước mắt dưới ánh sáng mặt trời. Xe ít dần và chạy chậm lại, kiếng quay xuống và mũi được kéo ra, anh tài xế taxi lên tiếng:

- Chắc là phải cấp thẻ xăng, cả taxi cũng vậy.

Flavières tự nhủ, qua Gévigne, anh cần bao nhiêu xăng cũng có thôi, mười lít, nhiều hơn hay ít hơn trong mưu mô của việc tiếp tế.

Đột nhiên anh la lên:

- Dừng.

Madeleine đang xuống xe ở dưới dốc cầu Neuilly. Flavières đã chuẩn bị sẵn tiền lẻ để đỡ mất thì giờ. Anh thấy Madeleine đi hững hờ như hôm qua. Nàng đi dọc theo sông Saints Peres và bến sông Courbevoie này. Tại sao nàng lại đi dạo nơi này. Các bến sông ở Paris đẹp hơn nhiều. Chắc nàng muốn trốn tránh nơi đông người, nàng đang suy nghĩ, mộng mơ gì khi theo dõi dòng sông lặng lẽ trôi? Anh nhớ đến những hòn đảo nhỏ ở Loire, những lượn cát nóng bỏng dưới chân, và lũ ếch nhái kêu nho nhỏ từng chập một dưới những rừng liễu. Anh thấy mình hòa đồng với nàng và thêm muốn được bước nhanh và tiếp cận nàng. Cần gì phải nói với nhau. Cả hai cùng đi cạnh nhau nhìn đoàn tàu đang chậm chậm trôi qua. Vậy là bắt đầu lạc đề rồi, anh vội dừng lại, để nàng đi lên trước. Anh nghĩ nên về, nhưng trong cuộc theo dõi này có điều gì đó làm anh chéch choáng, một tí mập mờ, mê hoặc. Từng đồng cát, từng đồng đá, một chiếc cần câu ọp ẹp, một chiếc cần câu, những toa xe đẩy trên đường ray rỉ sét. Phía bên kia là những hòn đảo Grande Jatte xám xịt.

Nàng đến đây để làm gì? Và còn định đi đến đây nữa. Chung quanh đây chỉ có hai người: kẻ trước người sau. Nàng bước đi, mặt không quay lại, mắt nhìn về núi sông. Thời gian trôi, nỗi sợ hãi xâm chiếm anh. Chết, đây đúng là một cuộc chạy trốn, hoặc một cuộc khủng hoảng thần kinh? Trước đây anh đã từng gặp những kẻ mất trí đi dọc đường, ngơ ngẩn, ngất ngư, nói như trong mộng du.

Anh đến cạnh, vừa lúc Madeleine đang quanh qua ngõ, và ngồi nơi quán nước, một cái quán gồm ba cái bàn ghế cũ kỹ được trải bằng loại vải đã bạc màu.

Flavières ẩn sau mấy thùng thiếc theo dõi từng cử động. Nàng lấy từ trong một túi xách ra một tờ giấy trắng, một cây viết máy, và dùng tay lau mặt bàn, chủ quán chẳng thấy đâu, nàng chăm chú viết, mặt căng thẳng. Flavières nghĩ: *Chắc nàng yêu ai đó, và người này đang bị động viên...*, nhưng cuối cùng giả thuyết này cũng chẳng mấy có giá trị hơn những giả thuyết trước. Bởi tại sao nàng lại phải đến đây để viết thư, trong khi nàng có điều kiện viết thư tại nhà mà không bị ai quấy rầy! Nàng viết nhanh, không ngập ngừng, có lẽ trong khi đi hoặc nửa giờ này ở trong khách sạn đã tính sẵn. Điều này trông có vẻ tưng tưng, có thể một lá thư tuyệt mạng? Vì sao nàng phải đi mãi lên những lối mòn này?

Tại sao nàng lại đến thăm mộ Pauline Lagerlac?

Chẳng thấy ai trong quán đi ra, chủ nhân quán này chắc cũng như bao người khách đang ở nơi trận tuyến.

Madeleine xếp thư và cất lại cẩn thận. Nàng nhìn quanh, vỗ tay, trong nhà vẫn không động đậy. Nàng đứng lên trên tay cầm lá thư. Chắc nàng sắp đi...

Madeleine chần chừ, Flavières tìm cách đọc tên người trên bì thư qua vai nàng.

Nàng lại đi về phía bờ sông cạnh những thùng phuy. Anh ngửi thấy mùi dầu thơm nơi nàng. Một làn gió thổi tốc chiếc váy nàng đang mặc. Mặt nàng nhìn nghiêng bất động, không cảm thấy xúc lo âu, đầu cúi xuống, tay mân mê phong thư, và đột nhiên xé làm đôi, làm bốn và thành những mảnh vụn nhỏ bay trong gió, rải rác khắp nơi, trên đất, trên đá, trên mặt sông lăn tăn sóng và theo dõi chúng. Nàng phủi tay, như phủi bụi, như để phủi sạch một sự tiếp cận nào

đó mà nàng không muốn có. Nàng dùng mũi giày hất những mảnh giấy vụn trên cỏ xuống sông. Không còn mảnh giấy vụn nào. Nàng thản nhiên bước thêm một bước nữa, những giọt nước bắn lên bờ, văng tung tóe phía Flavières.

Ôi. Madeleine.

Nấp phía sau thùng phuy, anh chẳng rõ gì cả. Chỉ còn mảnh giấy trắng phấp phới bay, rồi đáp, rồi lại bay lên giữa đám sỏi đá, giống như chú chuột con.

Ôi. Madeleine.

Anh cởi áo ngoài, áo gió, và gấp rút nhẩy xuống sông. Nước lạnh muốn bể lồng ngực, nhưng anh luôn miệng kêu lớn, giọng điệu điên cuồng. *Madeleine, Madeleine.*

Tay anh quơ lung tung, đụng nhằm bùn đen, anh trồi lên, nhìn thấy cách đó mấy thước lưng nàng nổi lên, mềm nhũn và nàng như một thây ma. Anh bơi tới giữa hai làn sóng chụp lấy người nàng, cố sức dành lấy nàng thoát khỏi dòng chảy của sông. Ngực anh nóng ran lên, hít thở mạnh, mắt đầy lệ và nước dường như thấy nàng đang trôi xa dần. Nghỉ thở một lúc, anh nhẩy nghiêng, móc phải mảnh vải, tay anh rờ rẫm và đụng cổ nàng, kẹp chặt đầu nàng trong tay, tay kia giơ lên đỡ. Người nàng thật nặng, dường như nhấc lên từ một lỗ trống, vút khỏi móng vuốt của dòng sông.

Flavières nhìn thấy bờ sông, không xa mấy, nhưng anh bắt đầu kiệt sức. Anh thở mệt nhọc vì lâu nay thiếu luyện tập. Hít một hơi dài không khí, băng chéo qua bên kia nơi có chiếc ghe đang đậu, vai tựa vào dây lòi tói, người ngửa ra, và buông mình xuống mé sông, chân anh cảm thấy đụng mấy bọc đá ngập nước.

Rời dây lòi tói, từng bước một leo lên, người Madeleine dăng chặt vào người anh, một dòng nước chảy xuống từ hai người, họ cảm thấy nhẹ dần. Anh đặt nàng xuống một bậc thang đổi lại tư thế, dùng hết sức mạnh, anh ôm nàng dậy dịu lên bên trên, quỳ xuống, nằm xoải tay bên cạnh nàng, mắt trắng bệch. Gió thổi mát mặt. Madeleine trở người. Anh ngồi dậy nhìn nàng. Trông Madeleine thật tội nghiệp tóc dính vào má, da trầy trụa, như đang tìm nhớ lại điều gì.

- Cô không chết.

Nàng nhìn anh. Ánh mắt như từ đâu xa xôi. Nàng thì thào và thiếp đi:

- Tôi không hiểu gì cả. Chết cũng không đau đớn gì đâu...

Anh siết chặt, nâng nàng đặt trên vai mình. Nàng không nặng lắm nhưng khi anh vác nàng đến cửa quán thì đôi chân anh run lẩy bẩy.

- Có ai trong đó không?

Anh đặt nàng đứng xuống bên quầy rượu. Nàng run run đến tội nghiệp, hai hàm răng đánh bò cạp.

Có tiếng từ bên trong nói ra:

- Tôi đến đây.

Một phụ nữ từ sau bếp đi ra, tay bồng một cậu bé. Anh giải thích:

- Một sự rủi ro. Chị có áo quần nào cũ cho tôi mượn đỡ. Chúng tôi ướt hết.

Anh cười ngớ ngẩn để chị ta yên tâm.

Chú nhóc khóc ré lên và bà mẹ lại ru. Chị ta phân trần:

- Thằng bé mọc răng.

- Có gì cho chúng tôi thay đổi. Tôi sẽ đi kiếm taxi. Tôi phải đi kiếm áo ngoài, bóp tôi để trong ấy. Rót cho cô ấy một ly cognac, loại mạnh dùm tôi nhé!

Anh cố tạo một không khí thân mật. Để Madeleine tin cậy và để chị chủ quán tin ở sự rủi ro của họ. Anh cảm thấy vui vẻ, ý tứ, và nói với Madeleine.

- Cô ngồi xuống đây.

Anh đi dọc mé sông vắng lặng nhặt áo khoác lên. Tắm vào mùa này cũng không có gì quan trọng, nhưng chắc cũng chẳng mấy ai muốn tắm. Điều làm anh xao động nhất là việc Madeleine

đã bình thân đi qua bờ sông và hơn nữa, đáng ra phải vùng vẫy nằng lại phó mặc với sự kiên trì ma quái. Đường như nằng chẳng đếm xỉa gì đến cái chết. Anh tự nhủ là sẽ không bao giờ lơ là nữa, và phải bảo vệ cuộc sống của chính nằng, vì theo anh, hiện nằng không hoàn toàn bình thường. Anh mau trở về quán để sưởi ấm. Người thiếu nữ với đứa bé đang ôm trên vai, đang rót hai ly cognac.

- Cô ấy đâu?
- Đang thay đồ bên cạnh.
- Cho tôi mượn điện thoại để gọi taxi.
- Bên kia. Chì hất hàm chỉ cuối phòng.
- Chỉ có một chiếc áo màu xanh. Được không?
- Tốt.

Madeleine từ sau bếp đi ra, và anh cảm thấy thêm một cú... sốc... Mặc một áo bông, chân mang giày da không vớ, nằng là một Madeleine khác, không đến nỗi tệ lắm.

- Anh mau đi sưởi cho khô đi. Thành thật xin lỗi lần sau tôi sẽ để ý hơn.

Flavières cầu nằng:

- Tôi hy vọng không có lần khác.

Anh chờ đợi một lời cảm ơn, chờ đợi một điều gì đó có vẻ cảm động, vậy mà nằng cố làm ra vẻ đùa cợt. Giận dữ, anh thọc tay vào chiếc áo xanh quá khổ.

Trong phòng bên, hai người đàn bà đang thì thầm, có vẻ đồng lõa, và anh thấy niềm vui tan vỡ, anh khám phá ra rằng chiếc áo này không nút áo và đầy dầu mỡ chắc dùng để lau chùi gì đây. Cơn giận đột xuất, anh trút sang Gévigne.

Gã phải trả giá vụ này thôi, và vợ anh ta rồi sẽ do một người khác săn đón.

Tiếng kèn taxi vang lên ngưng nghịu, mặt anh đỏ rần và anh đẩy cửa vào bên trong.

- Cô chuẩn bị xong chưa?

Madeleine đang bồng đứa bé trong tay:

- Nói nhỏ nhỏ, kéo đánh thức nó dậy.

Nằng nhẹ nhàng trao đứa bé cho mẹ nó, cử chỉ này làm anh phát cáu. Anh gom đồ ướt lại, đặt tờ bạc dưới ly rượu còn đầy rượu và đi ra. Madeleine đi theo, anh hỏi giọng lạnh tanh:

- Cô cần tôi đưa đi đến đâu?

Madeleine lên xe, nằng đề nghị:

- Đến nhà anh đi. Tôi nghĩ chắc anh cần thay đồ cho đàn ông. Phần tôi không có gì quan trọng.

- Nhưng cô cũng cần cho tôi biết tên tuổi, địa chỉ?
- Ở đường Kléber. Tôi là bà Gévigne. Nhà tôi là kỹ nghệ gia đóng tàu.
- Tôi là luật sư Flavières.

Anh hạ kính xuống rồi nói với tài xế.

- Góc đường Maubeuge Lamartine.
- Anh cho tôi rõ điều gì vừa xảy ra.
- Tôi thì biết rõ cô định tự tử.

Anh đợi một lời phản đối.

- Cô nên tin tôi. Tôi đã hiểu rõ câu chuyện. Buồn hay thất vọng làm cô ra thế?

Giọng nằng chùng xuống.

- Không. Không như anh nghĩ.

Một lần nữa, người đàn bà với cây quạt, một Madeleine khác người mới ngày hôm qua đứng

trước ngôi mộ bị bỏ quên.

- Tôi muốn nhảy xuống sông, nhưng xin thề là không rõ tại sao!

- Vậy còn lá thư?

Nàng đỏ mặt:

- Thư là gửi ông nhà tôi. Nhưng những điều tôi muốn nói với anh ấy có vẻ kỳ quặc vì thế tôi...

Nàng quay mặt sang Flavières, đặt tay nàng lên cánh tay anh.

- Vâng có nghĩ rằng người ta có thể sống lại? Tôi muốn nói người ta có thể chết rồi sống lại qua một hình hài khác. Vâng, anh thấy đó. Vâng, anh cũng không trả lời được. Chắc anh cho tôi là một người điên.

- Không.

- Tôi đâu có điên, dĩ vãng của tôi như từ đâu xa xôi lắm. Ngoài những kỷ niệm thời con gái, có một cái gì khác, như một đời sống khác mà tôi ý thức được. Không rõ tại sao mà tôi lại thuật cho anh điều này.

Flavières lấp bắp:

- Cô cứ kể tiếp.

- Tôi thấy những điều mà chưa từng thấy... Những gương mặt chỉ sống trong ký ức. Nhiều lúc tôi cảm giác như mình là bà cụ già. - Giọng nàng đột nhiên the thê, và Flavières ngồi yên lặng nổi da gà, nàng tiếp:

- Có lẽ tôi bệnh. Nhưng nếu tôi bệnh thì những kỷ niệm như vậy làm sao tôi rõ nét được, nó sẽ không trật tự, không mạch lạc...

- Nhưng ban nãy cô đã bị khuấy phục bởi sự kích thích bất ngờ, hay là tuân theo một quyết định có suy nghĩ?

- Dường như theo một quyết định, nhưng không định hình rõ trong đầu. Tôi cảm thấy càng lúc tôi càng giống như một người xa lạ, và đời sống thực của tôi lại ở phía sau. Tại sao? Theo mọi người và cả anh, cái chết là bề trái của sự sống. Riêng với tôi...

- Tôi xin cô đừng bao giờ nên nói vậy. Hãy nghĩ đến chồng cô!

- Tội nghiệp Paul nếu anh ấy biết.

- Đúng vậy. Đừng để ông ta biết. Điều này nên trở thành điều bí mật...

Đột nhiên nàng mỉm cười sinh động khác thường. Nàng nói:

- Đúng là bí mật nghề nghiệp. Tôi ổn định lại rồi. May mắn có anh ở đó lúc ấy.

- Đúng vậy, tôi cần một ông thầu khoán mà công trường ở đó không xa mấy, nếu trời không đẹp chắc tôi tự lái xe đi.

- Thì tôi sẽ chết.

Taxi ngừng lại.

- Đến nơi rồi. Xin lỗi trước vì nhà cửa luộm thuộm. Tôi độc thân, lại quá bận rộn.

Không có một ai ở tiền đình toà nhà, cũng không có ai ở cầu thang. Flavières sẽ khó chịu khi gặp ai đó bắt gặp anh ăn mặc như thế này.

Điện thoại reo, trong khi anh đang mở cửa cho Madeleine vào.

- Xin lỗi một phút, chắc thân chủ gọi. Bà tự nhiên.

Anh chạy vô văn phòng. Đầu bên kia tiếng Gévine.

- Tôi gọi anh hai lần. Tôi vừa bất chợt nhớ đến vài chi tiết về vụ tự tử của bà Pauline. Bà ấy nhảy xuống sông tự tử. Tôi không rõ chi tiết này có ích gì cho anh không, nhưng tôi vẫn phải cần cho anh biết? Có gì lạ không?

- Tôi sẽ thuật anh rõ, hiện tôi có khách.

Chương 4

Flavières lật từng tờ lịch trên bàn với vẻ bán tín bán nghi.

Ba cuộc hẹn, hai vụ thừa kế, một vụ ly dị. Anh thấy chán nản với cái nghề gốc nghề này, nhưng không làm sao đóng cửa văn phòng, và để một thông báo đại khái: Đóng cửa vì động viên, đóng cửa vì chết, hoặc bất cứ lý do nào.

Chuông điện thoại thì cứ reo suốt ngày. Thân chủ ở Orléans lại yêu cầu anh đến và phải như ăn cần ghi nhận. Buổi trưa này Gévigne sẽ đến hoặc điện thoại đến. Rồi phải tường thuật mọi chuyện cho anh này rõ.

Flavières ngồi vào bàn và lấy hồ sơ Gévigne ra đọc:

- Ngày 27 tháng Tư đi dạo rừng Bois, ngày 28 tháng tư ăn trưa ở Paramount; ngày 29 tháng tư đi Rambouillet và thung lũng Chevreuse; ngày 30 tháng tư Marignan uống trà ở sân thượng Lafayette. Bận thần vì cảm thấy trống rỗng. Nàng cười hơi nhiều; ngày 1 tháng năm đi dạo ở Versailles. Nàng lái xe rất vững, chiếc Simca lại trở chứng; ngày 2 tháng năm vào rừng Fontainebleau; ngày 3 tháng năm không gặp nàng; ngày 4 tháng năm đi Luxembourg, ngày 5 tháng năm đi dạo khá lâu ở Beauce; ngày 6 tháng năm có nên ghi tôi yêu nàng không làm sao thiếu nàng được? Từ ngày mai là tình yêu. Một mối tình sâu nào, âm thầm nóng bỏng như ngọn lửa trong một hầm mỏ bị bỏ quên. Madeleine dường như không nghĩ ngợi gì, đối với nàng, anh là một người bạn, hơn nữa là một người bạn đồng hành thú vị mà nàng có thể tự do trò chuyện, không cần thiết phải giới thiệu cho Gévigne.

Flavières đóng vai một luật sư đang gặp vận may, làm việc để tránh ở không, và sẵn sàng giúp đỡ một người phụ nữ đẹp để đánh lừa sự phiền muộn của mình. Sự cố ở Courbevoie đã bị quên đi, nó chỉ được dành cho Madeleine để nhớ rằng anh đã cứu sống nàng, và vì thế nàng chăm sóc chàng. Một sự kính trọng mà nàng giành cho một người thân, người bố đỡ đầu. Hai tiếng tình yêu là không tế nhị, không làm sao hiểu được. Hơn nữa còn Gévigne, mỗi chiều anh phải dùng toàn bộ thì giờ để phúc trình tỉ mỉ trong khi Gévigne im lặng theo dõi, đôi mày nhíu lại và anh kể về căn bệnh kỳ quặc của Madeleine.

Flavières xếp bộ hồ sơ lại, duỗi thẳng đôi chân, siết chặt lại bàn tay lại, và nghĩ đến căn bệnh Madeleine. Mỗi ngày hàng chục lần anh nghiền ngẫm từng điểm thái độ, lời nói của Madeleine, soi mói, so sánh, bằng một hành động mê say.

Nàng không bệnh, nhưng cũng không hoàn toàn bình thường. Nàng ham sống, ham vận động, thích đông người, vui vẻ, đôi khi nồng nức giàu tưởng tượng. Bề ngoài nàng là một người vui tính, đó là khía cạnh ngoài ánh sáng.

Nhưng còn mặt khác: ban đêm, huyền bí. Nàng lạnh lùng, nhưng không phải ích kỷ, tính toán. Lạnh lùng bên trong, và lạ lùng là không phải khả năng để ham muốn. Gévigne có lý do: khi người ta không còn đam mê, giữ nàng bên lề cuộc sống nàng chỉ tiến sâu thêm vào một nỗi giá băng, không hẳn là sâu muộn, mơ mộng, mà là sự thay đổi trạng thái một cách tinh vi, như là một phần hồn của nàng đã xuất ra và bốc hơi vào không gian. Nhiều lần Flavières đã nhận thấy nàng ngồi bên cạnh, im lặng thoát trần như trong mộng mị, như một bà đồng bóng khuất phục bởi sự cầu khẩn vô hình và uy lực nào đó.

Anh đã nhiều lần lên tiếng hỏi:

- Có gì không ổn?

Nàng từ từ trở lại tình trạng cũ, mặt nàng sinh động trở lại, dường như nàng thử hoạt động các cơ bắp, thần kinh, nụ cười nàng cố vẽ ngại ngùng, lông mi thấp nháy nhiều lần và lắc đầu.

- Không, có gì đâu!

Nhưng mắt nàng lại xác nhận điều đó. Có thể tới lúc nào đó nàng lại thuật tiếp những tâm sự khác. Trong khi chờ đợi, anh không dám giao xe cho nàng lái. Nàng lái một cách thận trọng, nhưng cũng vô cùng đầy rủi ro.

Thật ra đây không phải là một từ chính xác, anh khó có một cách diễn tả nào đúng cảm nghĩ

này. Nàng dường như không tự bảo vệ, mà là chấp nhận. Anh nhớ thời gian anh chữa cao huyết áp. Đúng như vậy, càng ít vận động càng tốt.

Anh nhìn thấy tờ 1.000 quan rớt dưới đất mà không làm sao cúi xuống nhặt cho được. Anh nhận thấy nơi Madeleine sức đàn hồi đã cạn kiệt. Flaviefres tin chắc nàng sẽ không làm cách nào chống chọi lại được nếu có một trở ngại nào đó phải vượt qua, bởi nàng không có sức đối kháng, sự tự chế không làm sao xoay trở kịp. Đã một lần ở Courbevoiem nàng chẳng bị chao đảo là gì. Thêm một chi tiết lạ lùng. Nàng không có mục tiêu nào cho các cuộc dạo chơi.

Nếu hỏi:

- Cô có thích đi Versailles, Fontainebleau? Hay cô thích ở lại Paris? Nàng đều trả lời đại loại :
- Sao cũng được, hoặc tôi rất thích. Và chỉ năm phút sau khi đã đùa giỡn, cười, má hồng lên, và siết chặt cánh tay anh, đầy sinh lực. Đôi khi anh có thể tránh không nói nhỏ bên tai nàng:

Đôi mắt nàng sáng lên cười nói:

- Thật vậy sao?

Anh luôn cảm thấy tim anh như se lại khi nhìn thấy hai con ngươi xanh, sáng dường như không trong rõ. Nàng thường mệt và luôn thấy đói. Lúc bốn giờ chiều, anh làm bữa cho nàng dùng: bánh, trà, mứt. Flavières không thích đưa nàng đến các phòng trà, tiệm bánh nên nếu có thể được, anh thường đưa nàng đến các vùng quê. Những khi ăn uống anh cảm thấy như mình có tội, bởi chiến tranh đã đưa các ông chồng, hoặc người tình của họ đi đến tận đâu đâu nơi Biển Bắc hay vùng Vosges. Anh biết Madeleine cần loại bánh này để lấp bốt nỗi trống không, mơ hồ, mà nàng luôn gặp phải trong giấc ngủ.

- Anh làm tôi nhớ đến Virgile.

- Tại sao?

Anh nhớ Enée đến nhà Pluton nhân vật thần thoại trong truyện Enée de Pluton đã vấy máu chung quanh và những bóng ma đến hút máu ấy, chúng tự nuôi sống bằng hơi người với một tỉ trọng nào đó, và một lúc nào đó họ sống lại trong một thời gian, họ trò chuyện và cảm thấy tiếc cho ánh sáng của người sống.

- Nhưng tôi nào có thấy gì! - Anh đẩy sang nàng đĩa Croissant.

- Cô ăn đi, ăn nhiều đi. Tôi có cảm như cô thiếu sự dày dặn thực tế. Ăn đi, Eurydice bé nhỏ.

Nàng cười một mảnh bánh vụn dính môi.

- Anh làm tôi xao xuyến với câu chuyện thần thoại này.

Một lúc sau, đặt tách trà xuống tiếp:

- Eurydice... Thật nên thơ... có lẽ là anh đã vớt tôi lên từ địa ngục.

Lẽ ra phải về lại phía sông Seine, bờ sông đầy bùn. Anh nhớ đến những chỗ sâu trong hốc đá, gần sông Loire ở dưới lòng đất, nơi mà người ta chỉ nghe độc nhất tiếng tí tách của từng giọt nước, anh nắm tay nàng, kể từ ngày anh gọi đùa nàng Eurydice.

Anh không dám gọi bằng Madeleine, vì Gévigne Madeleine là một người đàn bà đã có chồng, người đàn bà của người khác.

Eurydice, trái lại thuộc về anh, anh đã ẵm nàng ướm mềm mắt mở lớn, bóng dáng tử thần trước mắt. Anh thật lạ lùng sống trong vực xoáy liên tục, trong một cảm giác hỗn tạp đau đớn.

Có thể như vậy thật nhưng anh không rõ trong thâm tâm của chính mình, sự bình an hoàn hảo, sự vui mừng trọn vẹn, nuốt trọn mới đây của anh, với những nỗi sợ hãi và hối hận, điều mà anh chờ đợi từ lâu nơi người phụ nữ xinh đẹp này, từ thuở lên mười ba, khi anh nghiêng mình nhìn vào lòng đất, xứ sở u ám của những bóng ma và thần tiên. Điện thoại reo anh nhấc máy lên ngay, anh không biết rõ ai đang ở bên kia đầu dây.

- Allô. Được. Có việc nhưng không gấp lắm. Miễn là tôi trở về trước năm giờ chiều. Thôi, lát gặp lại.

Anh đặt nhẹ ống nghe xuống giá đỡ, như tiếng nói sau cùng của người yêu còn lẫn quẩn đâu

dây trên đầu dây.

Hôm nay sẽ là ngày như thế nào?

Chắc cũng như những ngày qua thôi. Tình hình xem như bế tắc. Madeleine vẫn không hết bệnh. Còn gì phải tự dối mình nữa? Có thể nàng ít nghĩ đến tự sát kể từ khi anh chăm sóc nàng, nhưng trong thâm tâm anh vẫn còn bị ám ảnh.

Nên nói gì đây với Gévine? Có nên cho anh ấy biết hết ý nghĩ của mình?

Flavières cảm thấy như bị bao vây. Khi cố sức phân tích những ý nghĩ này anh cảm thấy chai lì khô cứng, không làm sao cố gắng suy nghĩ thêm.

Anh lấy nón đội và đi ra ngoài. Thân chủ sẽ trở lại sau đó, hay không trở lại có gì quan trọng. Bởi vì Paris có thể bị đánh bom. Bởi vì nếu chiến tranh kéo dài, anh phải đăng lính, bởi vì dầu sao tương lai cũng là vô định.

Không còn gì ý nghĩa bằng tình yêu, sự hiện hữu và nắng vàng trên lá. Anh nhìn đường phố, tiếng động, tiếng thú vật. Như vậy anh có quên được phần Madeleine, anh hiểu, khi đi dạo quanh khu rạp hát Pera, người phụ nữ này đã ảnh hưởng kỳ lạ đến anh không nhỏ. Nàng thu hết cả sức lực trong anh, bên cạnh anh nàng không phải là kẻ tiếp máu mà là một kẻ tặng linh hồn. Bởi vì ở một mình, anh muốn tắm mình trong giếng sông nhân loại để tiếp thu nghị lực đã mất và anh không nghĩ gì khác; đôi khi lại nghĩ mình có cơ may sống sót.

Đôi khi anh lại mơ thấy Gévine chết đi và Madeleine tự do. Anh sung sướng khi tưởng tượng điều không thể xảy ra, tự thuật từng điểm những câu chuyện nực cười, là anh sẽ đạt được một sự tự do tuyệt vời, như anh nghiện thuốc phiện.

Anh cứ để đám đông đưa đi chậm chậm, và anh tin mình vẫn là một con người.

Dừng chân trước cửa tiệm Lancet, nhưng lại chẳng muốn mua vật gì, anh chỉ thích ngắm nữ trang, ánh sáng của vàng chiếu xuống nền lụa đen, và anh chợt nhớ cái quạt máy của nàng bị hỏng. Những quạt máy đắt tiền đặc trên khay thủy tinh, ống điều nhỏ bằng kim loại quý. Không thể để nàng phật ý. Anh đi vô, chọn một cái quạt máy nhỏ bằng vàng 14k, một ống hút bằng da của Nga.

Đối với anh lần tiêu pha này thật thú vị. Anh viết trên một mảnh giấy tặng Eurydice tái sinh, và để mảnh giấy vào hộp đựng thuốc. Anh sẽ tặng nàng gói nhỏ này ở điện Louvre hoặc sau đó vài giờ, khi ăn trưa trước khi chia tay. Buổi sáng thêm đẹp nhờ vụ này. Anh cười khi cầm hộp giấy thắt nơ xanh trong tay.

Madelêin thân yêu ơi!

Đúng hai giờ thì nàng đến quảng trường Etoile.

- À, hôm nay cô mặc toàn đen.

- Tôi thích màu đen, và chỉ mặc khi thấy khỏe.

- Tại sao? Màu đen buồn quá.

- Không, màu đen giúp người ta thấy rõ sự quan trọng của những điều ta nghĩ đến một cách nghiêm túc.

- Thế cô mặc xanh da trời hay xanh lá cây thì sao.

- Tôi không rõ. Tôi có cảm giác như mình là một dòng suối, như loài bạch dương. Hồi nhỏ tôi tin màu sắc có một quyền lực huyền bí... Vì thế tôi thích hội họa.

Nàng cầm tay anh, cử chỉ buông thả này làm anh cảm động.

- Tôi cũng thử vẽ qua nhưng không thành công.

- Điều đó có nghĩa gì. Chỉ có màu sắc là thiết yếu.

- Tôi muốn được xem những bức tranh cô vẽ.

- Ôi! Chẳng có đáng giá. Chúng chẳng giống gì hết. Đó là những giấc mơ, anh có mơ gì đến màu sắc?

- Không, tôi chỉ thấy màu xám ở rạp chiếu bóng.

- Anh chẳng làm sao hiểu được. Vậy là anh mù.

Nàng cười và khoát tay anh như muốn cho anh biết nàng nói đùa. Nàng tiếp. - Nếu có thể thử tượng những màu sắc nối tiếp nhau, tự ăn, tự uống thâm nhập hoàn toàn vào người anh, lúc đó mình sẽ trở nên giống lũ sâu bọ lẫn trong lá, với những con cá, giống san hô, tôi nghĩ đến một xứ nào đó... - Nàng thì thào.

-Ồ, anh có như vậy không?

Hai người choàng tay nhau, đi về phía quảng trường Lacourde không ngó đến ai. Anh cảm thấy tâm sự nàng thật dịu dàng, nhưng một phần trong ý nghĩ anh vẫn không dè dặt, vẫn luôn luôn theo dõi vấn đề. Anh hỏi:

- Hồi nhỏ tôi bị ám ảnh bởi xứ sở này. Tôi chỉ rõ nơi khởi sự của nó cho cô thấy.

- Vậy thì không có gì giống nhau.

- Ồ, giống chứ. Cái xứ sở ấy toàn u tối, cái của cô lại sáng chói, nhưng tôi biết cả hai sẽ gặp nhau.

- Và anh không tin gì nữa?

Flavières ngần ngừ. Nàng nhìn anh với vẻ tin cậy, dường như câu trả lời của anh rất quan trọng đối với nàng.

- Không, tôi tin. Nhất là từ lúc gặp cô.

Cả hai im lặng đi. Tiếng giày dưới chân dường như đưa họ tới suy nghĩ chung. Họ vượt qua cái sân to lớn, leo lên một cầu thang hẹp và tối. Cuối cùng họ bước vào khung trời mát mẻ của nhà thờ, một nhà thờ Ai Cập... Nàng tiếp tục:

- Tôi không tin. Tôi biết có sự tồn tại đó. Nó cũng thực tế như chúng ta. Nhưng tốt nhất là không nói đến.

Những bức tường mở mắt to trống rỗng, chân trước, chân sau nhìn hai người đi qua. Xa xa có một vài cổ mộ màu xanh kiến, những khối đá được vẽ bằng những kí tự không đọc được, và sâu phía bên trong của những gian phòng trống rỗng, những đầu người nhen nhúm, những miệng thú vật rách toác bởi thời gian, những con thú ngồi chồm hổm, cả một bày quỷ dữ không cử động. Nàng nói:

- Tôi đã đến đây với một người đàn ông từ rất lâu. Ông ta giống anh nhưng ăn mặc rất diêm dúa.

Có lẽ chỉ là sự hoang tưởng. Điều này rất thường thấy ở người hoang tưởng.

- Không. Tôi có thể cho anh những chi tiết một cách chính xác. Tôi thường thấy một thành phố mà tôi quên mất tên, không hiểu có phải ở Pháp không, trong chiêm bao tôi vẫn thường đi dạo và ở tại đây. Nơi này có một con sông nhỏ chạy ngang, Phía trước mặt, nơi bờ sông có một Khải hoàn môn Pháp, La mã. Phía trên là một con đường trông toàn ngô đồng, phía trái có những đấu trường, những ván và những thanh cầu gậy. Bên trong đấu trường tôi thấy có ba cây bạch dương và một đàn cừu.

Flavières la lớn:

- Tôi biết những thành phố này rồi. Chắc chắn là thành phố Saintes và con sông Charente.

- Có thể.

- Nhưng đấu trường đã phá bỏ rồi, và cây bạch dương cũng chẳng còn.

- Thời tôi thì có... và giếng nước không biết còn không? Mấy cô gái thường tới đó ném kim gút xuống đó để mong có người đến cưới trong năm.

- Giếng nước Sainte - Estelle.

- Và ngôi nhà thờ sau đấu trường là ngôi nhà thờ với tháp chuông cũ kỹ. Tôi rất thích những ngôi nhà thờ cũ kỹ ấy.

- Nhà thờ Saint Eutrope.

- Anh hoàn toàn đúng.

Họ bước đi chậm rãi trên những đồng hoang tàn bí hiểm mà xung quanh quây một mùi sập. Thỉnh thoảng bắt gặp một khách tham quan chăm chú, uyên bác, trầm mặc. Hai người như ở trong một thế giới riêng tư, chẳng để ý đến ai, ngắm nhìn những con sư tử, nhân sư, trâu rừng có cánh bằng đá.

- Anh gọi thành phố đó tên gì?
- Thành phố Saintes ở gần Royan.
- Có thể hồi trước tôi ở đó!
- Hồi cô còn bé?

Madeleine bình thản nói:

- Không phải. Trong kiếp trước.

Flavières không phản đối, những lời nói của nàng gợi dậy trong anh nhiều âm hưởng. Anh hỏi:

- Cô sinh ở đâu?
- Vùng Ardennes gần biên giới. Nơi đó luôn luôn có giặc giã. Còn anh?
- Tôi lớn lên ở quê ngoại vùng Saumur.
- Tôi là con độc nhất. Má tôi luôn luôn bệnh hoạn, cha tôi suốt ngày ở xưởng. Tuổi thơ tôi chẳng vui về tí nào.

Họ tiến vào một phòng treo đầy tranh, khung chói rọi, như được nâng lên bởi nhiều tấm kiếng. Những cặp mắt trong ảnh như đang theo dõi họ. Đôi khi là ảnh những vị lãnh chúa, gương mặt hốc hác, đôi khi là tượng quận công ăn mặc sang trọng, tay cầm kiếm, phía sau là một con ngựa đang nhảy chồm lên.

- Khi còn nhỏ, cô có những giấc mơ, những linh cảm?
- Không. Tôi chỉ là một cô bé cô đơn và ít nói.
- Thế tại sao lại như vậy?
- Tự nhiên vậy. Cách đây không lâu tự nhiên tôi cảm thấy như không phải ở tại nhà của mình, như đang ở nhà một ai vậy. Anh biết không, tôi cảm giác của một người thức dậy không còn nhận ra căn phòng của mình.
- Ừ. Nếu cô không phiền thì cho tôi hỏi thêm một vài câu.

Madeleine có vẻ suy tư:

- Tôi chẳng có gì bí mật.
- Tôi hỏi được?
- Anh tự nhiên.
- Cô có còn nghĩ đến việc biến mất nữa không?

Madeleine dừng lại, ngược mắt nhìn anh, đôi mắt giống như cầu khẩn. Nàng thều thào:

- Anh không hiểu gì đâu.
- Cô trả lời tôi đi.

Một nhóm nhỏ khách tham quan đang tụ tập tại một bức tranh. Flavières chợt thấy một chữ thập, một cái xác đầu ngoẹo xuống, một dòng máu từ phía ngực bên trái. Phía xa là một người đàn bà ngược mắt nhìn trời cao.

Madeleine chỉ là một cái bóng nơi tay anh.

- Anh đừng hỏi nữa!
- Không, tôi cần biết.
- Roger Flavières, tôi van anh.

Giọng nàng không đủ hơi, nhưng anh vẫn cảm thấy xúc động. Anh quàng tay qua vai nàng và

kéo nàng sát vào người.

- Em hiểu anh yêu em nhiều lắm không. Anh không muốn mất em.

Hai người đi như người máy giữa những bức tượng tranh và những bức tranh vô danh, trong đó có những cảnh đồi Golgotha. Nàng xiết chặt tay anh thật lâu:

- Anh làm em lo sợ. Em cần có anh. Em cũng cảm thấy sợ hãi... Để chán cuộc đời hiện anh sống... Nếu em chắc chắn là em không tự lừa dối mình.

- Chúng ta đi thôi.

Họ đi vào những gian phòng trống trải tìm một lối ra. Nàng không rời khỏi tay anh, càng lúc càng siết chặt hơn.

Họ qua những nấc thang, ra đến một đám cỏ, có một vòi nước xoay vòng chân trời. Flavières dừng lại:

- Anh tự hỏi, chẳng lẽ hai ta hơi điên? Em nhớ anh nói gì vừa rồi.

- Vâng!

- Anh vừa thú nhận yêu em. Em nghe rõ chứ?

- Vâng!

- Nếu anh lặp lại là anh yêu em. Em giận không?

- Không.

- Kỳ lạ thật. Em có muốn hai đứa mình đi dạo thêm một lát nữa không? Chúng ta hẳn có nhiều chuyện cần phải nói.

- Không, em thấy mệt. Em cần trở về.

Nàng xanh xao, sợ hãi. Flavières đề nghị:

- Để anh gọi taxi. Nhưng trước tiên xin em nhận tặng vật này của anh.

- Cái gì vậy?

- Em mở đi.

Nàng tháo dây băng, xếp gọn tờ giấy lại, lấy ra ống điếu và bật lửa, rồi ngấn đầu lên, lấy tấm giấy ra đọc:

- Ôi anh yêu dấu.

- Đi theo anh.

Anh kéo nàng về phía cuối đường Vilorio nói tiếp:

- Em đừng nói cám ơn anh. Anh biết em đang cần bật lửa, mai mình gặp lại?

Nàng gật đầu:

- Được, mai mình đi đồng quê chơi. Anh yêu dấu.

- Em đừng nói gì cả. Hãy cho anh giữ nguyên kỷ niệm buổi chiều này. Taxi kia rồi, Eurydice, em làm sao hiểu được hạnh phúc mà em ban cho anh to lớn đến dường nào?

Anh cầm lấy tay nàng và hôn bàn tay đeo găng.

- Em đừng ngoái nhìn lại.

Vừa đóng cửa xe anh vừa dặn nàng. Anh đuổi sức nhưng yên bình, giống như xưa kia chạy suốt ngày bên bờ sông Loire.

Chương 5

Suốt buổi sáng anh chờ đợi điện thoại của Madeleine. Hai giờ chiều anh đến quảng trường Etoile nơi hẹn thường lệ. Không gặp nàng. Anh gọi điện thoại cho Gévigne. Gã đi Havre, mười hai giờ rưỡi mới về.

Flavières trải qua một ngày chán chường, không làm sao ngủ được. Bình minh vừa ló rạng anh đã thức dậy đi qua đi lại trong văn phòng, hình ảnh ngày hôm trước như ám ảnh anh. Không, chắc không có gì xảy ra cho Madeleine. Anh nắm tay lại như muốn chiến đấu với sự hãi hùng. Lẽ ra không nên thú nhận với Madeleine về điều đó. Cả hai điều lừa dối Gévigne. Điều này sẽ làm nàng ray rứt đối với một người dễ bị kích động và bất định. Anh tự trách mình, bởi cuối cùng anh không có gì để trách cứ được Gévigne, anh ta đã tin cậy và gởi gắm anh trông nom Madeleine. Cần phải chấm dứt câu chuyện vô lý này, có cái gì đó quặng thắt nơi anh. Miệng anh há ra, tay hai tay vào bàn, lưng dựa vào thành ghế. Anh muốn nguyện rửa thương ố, số mạng, định mệnh tàn khốc, sự cay nghiệt của thế giới vô hình, gọi cách nào cũng được, đã sắp đặt cho anh một hoàn cảnh quá tàn nhẫn, anh luôn là kẻ bị dày dọ.

Chiến tranh chẳng còn dùng đến anh nữa mà! Anh ngồi trên ghế mà buổi chiều đầu tiên Gévigne đã đến ngồi. Anh đã phóng đại nỗi thống khổ của mình.

Một niềm đam mê thực thụ làm gì phát triển trong hai tuần lễ. Tay chống cằm, anh tự hỏi mình đã biết gì về tình yêu? Anh chưa bao giờ yêu ai cơ mà. Anh thêm khát hạnh phúc bên ngoài như một người nghèo đứng trước cửa kính của một gian hàng sang trọng, và luôn phải gặp những trở ngại lạnh lùng khó khăn.

Khi được cử làm thanh tra cảnh sát, anh có cảm giác như vi phạm vào sự bảo vệ thế giới hạnh phúc, anh bị nghiêm cấm rằng... Đó chính là cửa kính của anh, cứ chạy tới Madeleine... Không, không thể được,... ta không có quyền. Khốn nạn thật, anh đã thối lui, trong khi có vẻ Madeleine đang trên đà yêu anh.

Anh la lớn:

- Đủ rồi, thôi đủ rồi. Hãy để tôi yên.

Anh pha cà phê thật đậm để kích thích, rồi đi qua đi lại từ bếp qua phòng ngủ ra phòng khách. Nỗi thống khổ vô hình trong người anh và trong tư tưởng làm anh khó thở, khó suy nghĩ chín chắn như mọi khi, chính là tình yêu. Anh cảm thấy luôn luôn phạm sai lầm, ngớ ngẩn rồi lại hãnh diện để xuyên tạc mặc dầu chán nản. Làm sao trong bấy nay anh có thể để bao nhiêu thân chủ đi lại phòng anh, nghiên cứu bao nhiêu hồ sơ nghe những lời thú nhận, mà không ngó ngang gì tới sự thật. Anh đã từng nhún vai khi một người thân chủ mắt đầy lệ la lớn:

- Nhưng tôi yêu nàng!

Anh thêm nói với anh ta.

- Thôi đi. Anh làm tôi buồn cười với cái tình yêu của anh. Tình yêu chỉ là một giấc mơ thời trẻ dại, một điều hết sức đẹp đẽ, tình nguyện nhưng khó hiểu. Trai gái không liên quan gì đến tôi!

Tám giờ anh vẫn còn mặt đồ ngủ, chân mang dép, tóc rối bù, mắt ngời sáng.

Anh không có dự định gì. Không thể điện thoại cho Madeleine. Nàng cấm anh vì sợ gia nhân để ý. Có thể nàng không muốn gặp lại anh. Có thể nàng sợ...

Anh cạo râu, thay quần áo, gấp rút điện thoại cho Gévigne, mặc dù không có gì cần thiết. Tự dưng anh cần phải thành thật, và đồng thời với mưu mô, anh nghĩ rằng điều nan giải là có thể đảm bảo với Gévigne, để có điều kiện cận kề nàng. Anh cảm thấy có chút vui mừng khi chọc thủng đám sương mù này. Ánh sáng đã bắt đầu xuyên qua kẽ cửa sổ, anh tắt đèn và mở rộng cửa. Anh trở nên tự tin vô cớ, có thể chỉ vì hôm nay đẹp trời và vì chiến tranh chưa kết thúc? Anh ra đi, để chìa khoá dưới tấm thảm cho người làm. Anh chào chị quản gia một cách thân mật. Bây giờ đối với anh mọi chuyện đều có vẻ dễ dàng, anh sẵn sàng tươi cười với mọi nổi báo động. Dứt khoát là anh chẳng có gì thay đổi. Anh luôn luôn là trò chơi của những quả lắc bí ẩn đang chạy đều trong anh, liên tục, từ sợ hãi sang hy vọng, từ ngờ vực sang can đảm, không

bao giờ trì hoãn, chưa có một ngày thực sự nghỉ ngơi, sự quân bình sẽ về với tinh thần. Tuy nhiên, ở khía cạnh Madeleine, anh để Madeleine qua một bên để tránh phải rơi lại vào sự hỗn loạn. Paris như một ảo ảnh, chưa bao giờ ánh sáng lại dịu dàng và nhúc nhĩ đến thế. Anh muốn rờ rẫm cây cối, sờ mó bầu trời, ôm vào mình thành phố chói lọi và tằm nắng. Flavières thả bộ chán nản, mười giờ anh đến văn phòng Gévigne, cũng vừa lúc Gévigne đến.

- Anh ngồi đi. Tôi trở lại ngay sau khi hội ý với ông phó giám đốc của tôi một lát.

Trông anh ta có vẻ mệt mỏi. Chỉ mới vài năm, mắt anh ta đã trĩu nặng và có nếp nhăn. Tuổi năm mươi chẳng bỏ qua cho anh ta một sự tàn phá đến nhẩn tâm. Đột nhiên anh cảm thấy thích thú khi đi về phía ghế ngồi. Gévigne vỗ vai anh đùa...

- Tôi thêm muốn được như anh, tôi cũng vậy, đã từng mỗi đêm đi hộ tống một thiếu phụ đẹp, lại là người của mình.... Tôi đang sống một cuộc sống hình như là tàn phá đời tôi.

Anh nặng nề ngồi xuống ghế cạnh Flavières.

- Có gì nào?

- Cũng chẳng có gì. Hôm kia tôi và chị đi bảo tàng Louvre. Hôm qua không gặp. Thú thật với anh sự im lặng này...

- Không có gì nghiêm trọng. Madeleine không khỏe. Ban nãy khi về nhà thấy cô còn ngủ, mai chắc nàng lại bình thường thôi. Tôi quen tính khí nàng lắm.

- Chị ấy có nói với anh điều gì về các cuộc dạo chơi?

- Chỉ hai tiếng, nàng cho tôi xem mấy món linh kính, một quạt máy đại loại, thấy cô ấy có vẻ khỏe hơn.

- Thế thì tốt. Tôi rất mừng.

Anh bắt chéo hai chân, biếng nhác đưa một tay đưa quàng qua thành ghế. Anh gặm nhấm đến phát bệnh ấn tượng bình yên vừa tìm lại. Anh tiếp.

- Tôi nghĩ không biết có ích gì khi tiếp tục theo dõi chị.

- Sao? Anh muốn... Không đời nào. Chính mắt anh thấy, cô ấy có thể làm tất cả!

- Phải. Phải... - Flavières nói một cách vụng về... - Nhưng... Tôi thấy hơi khó xử khi đi với chị ấy, anh hiểu tôi. Tôi có vẻ, như anh biết đó, như là làm sao ấy. Vả lại tình hình có vẻ như không được ngay thật lắm.

Gévigne cầm con dao rọc giấy lên. Anh lắc đầu liên tục, càu nhàu:

- Anh cho tình hình như vậy làm tôi thú vị lắm? Tôi cảm ơn anh đã lưu ý, nhưng chúng ta không còn cách nào lựa chọn khác. Nếu tôi có thì giờ săn sóc cho Madeleine thì hay biết mấy. Nhưng khổ thật, công việc bao vây lấy tôi...

Liệng con dao rọc giấy xuống bàn, khoanh tay và thụt cổ xuống áo khoác, Gévigne tiếp tục:

- Anh ráng giúp tôi thêm 15 ngày nữa, tối đa là ba tuần lễ. Với sự giúp đỡ của Bộ, tôi sẽ triển khai cơ sở đóng tàu ở Havre. Nếu được như vậy, tôi có thể đưa Madeleine đi theo. Từ đây đến lúc đó, anh làm ơn trông giùm cô ấy. Tôi không dám đòi hỏi nhiều ở anh. Tôi hiểu rõ cảm giác anh ra sao. Tôi đã bắt buộc anh làm một công việc cực nhọc, nhưng tôi mong được ổn định trong vòng mười lăm ngày nữa.

Flavières làm như ngần ngại:

- Nếu anh chắc chắn chỉ cần hai tuần lễ.

- Anh tin tôi đi.

- Vậy thì được. Anh rõ tình trạng khó xử của tôi là tốt rồi. Tôi chẳng thích thú gì về những cuộc đi dạo này. Tôi là con người dễ xúc động, tôi lại nhiều tưởng tượng. Anh xét tôi không dấu anh điều gì...

Gương mặt Gévigne lạnh lùng, chắc là gương mặt các ông trong hội đồng quản trị là thế. Nhưng anh ta cười:

- Cảm ơn. Anh là một chàng trai hiếm thấy hiện nay. Nhưng anh nhớ sự an toàn của

Madeleine là trên hết.

- Anh có lý do gì để ngờ vực?
- Không.
- Anh có nghĩ đến trường hợp vợ anh lặp lại như lần trước, có thể tôi không can thiệp kịp.
- Có. Tôi có nghĩ đến.

Mắt anh ta hụp xuống, và siết hai tay thật chặt, thì thầm:

- Dứt khoát là không có gì xảy ra, mà nếu có xảy ra điều gì, thì cũng có anh ở đó để báo cho tôi biết những gì anh thấy. Điều không tha thứ được là sự không chính xác. Tôi thật sự ao ước là Madeleine bệnh thật. Tôi muốn nàng được giải phẫu bởi một bác sĩ tài giỏi. Trong trường hợp này ta biết được điều gì đã diễn ra. Mình có thể rõ được mây rui, nhưng với tình hình mới mẻ này...

Dường như anh ta không hiểu rõ lắm sự kiện này?

- Không. Có biết.
- Vậy thì sao?
- Tôi sẽ trông chừng chị ấy. Anh đừng lo sợ. À, chị từng sống ở Saintes.
- Saintes.

Giọng Gévigne sừng sốt.

- Không, chắc chắn không. Sao anh lại nghĩ vậy?
- Chị nói về Saintes như từng ở đó.
- Anh nói gì vậy?
- Ở nhà anh có những ảnh ở thị xã Saintes không?
- Chắc chắn không. Tôi có thể trả lời anh là chúng tôi chưa từng đi du lịch ở miền Tây, ở nhà cũng chẳng có một bản đồ nào về vùng ấy.
- Bà Pauline Lagerlac có sống ở vùng này?
- Ồ anh bạn. Anh hỏi tôi hơi nhiều. Làm sao tôi rõ được.
- Lagerlac là tên của một thành phố thánh, như Cognac, Chermignac, Gemozac, tôi biết hàng hai chục tên đại khái như vậy.
- Vậy có thể. Nhưng tôi không thấy có sự liên hệ nào.
- Chuyện thật rõ ràng. Chị ấy đã diễn tả những nơi mà chị ấy chưa bao giờ đến một cách chính xác, nhưng Pauline Lagerlac chắc chắn biết rất rõ. Xem nào, chị ấy diễn tả những đầu trường không giống như bây giờ, mà giống như cách đây hàng trăm năm.

Gévigne nhú mày như cố hiểu:

- Anh nghĩ gì về việc này?
- Không có gì... Chưa có gì. Nhưng thật lạ lùng, Pauline và Madeleine.

Gévigne cắt ngang:

- Thôi đừng nghĩ vớ vẩn. Chúng ta đang sống ở thế kỷ 20. Anh đừng cho là bà Pauline và Madeleine... Tôi chấp nhận là Madeleine bị dày vò bởi kỷ niệm của bà cụ Pauline. Điều này cần được giải thích rõ và chính vì vậy mà tôi nhờ anh giúp đỡ. Nếu tôi biết anh lại...

- Thì tôi đã nói anh bỏ...

Flavières cảm thấy căng thẳng đột ngột, giữa hai người một lúc sau anh đứng lên.

- Thôi thì tôi không làm anh mất thì giờ nữa.

Gévigne lắc đầu:

- Điều quan trọng là cứu Madeleine. Nàng dù bệnh hoạn điên khùng, bị quỷ ám, trầm cảm, mặc kệ, tôi cần nàng phải được sống?

- Hôm nay chị có đi ra ngoài?

- Không!

- Vậy khi nào?

- Chắc ngày mai. Hôm nay tôi nghe lời khuyên của anh, tôi sẽ ở cạnh nàng suốt ngày.

Flavières không động đây, nhưng trong anh như có một ngọn lửa căm hờn, anh suy nghĩ, điều mà mình có thể ghét hẳn, là vì hẳn ta thật đáng tửm.

- Ngày mai không chắc tôi rảnh.

Gévigne cũng đứng lên, đi vòng quanh phòng, rồi cặp tay Flavières, thở ra:

- Xin lỗi. Tôi hơi thô lỗ, cáu kỉnh, nhưng không phải lỗi tại tôi. Anh làm tôi rối tung lên. Anh nghe đây: đây là một cuộc thử nghiệm mà hôm nay tôi thử xem. Tôi phải nói với cô ấy về Le Havre, để xem cô ấy nghĩ gì? Thôi dù sao anh cũng phải dành thì giờ để canh chừng giùm cô ấy. Dứt khoát như vậy, chiều mai anh điện thoại cho tôi, hoặc đến thẳng đây. Anh cho tôi biết rõ mọi việc mà anh thấy. Tôi hoàn toàn tin ở sự phán đoán của anh. Đồng ý như vậy?

Gévigne đã học ở đâu được cách nói với giọng nghiêm trọng, xúc động và trọn vẹn này nhỉ?

- Vâng. - Anh đáp một cách máy móc.

Anh tự trách mình sao nói vâng mau như vậy, để anh tự đặt mình dưới sự điều động của Gévigne.

- Cám ơn. Tôi sẽ không quên những điều anh giúp tôi.

- Tôi về. Anh khởi tiền. Tôi biết đường xuống. - Flavières nói giọng bẽn lễn.

Những giờ sau đó đối với Flavières hoàn toàn trống rỗng đơn điệu. Anh không thể không nghĩ đến Madeleine mà không nghĩ đến Gévigne đang ở cạnh nàng và cảm thấy đau đớn dày vò. Mình là giống gì đây? Phản bội Madeleine? Phản bội Gévigne? Tự khơi dậy nỗi ghen tuông, si cuồng ham muốn và cả thất vọng, nhưng rồi anh tự cảm thấy mình trong sạch, thành thật, và chưa bao giờ anh có thiện chí như bây giờ.

Anh lang thang tới chiều, giống như một tên bụi đời, khi quá mệt, anh ngồi trên bàn đá hay ngồi trong một quán cà phê. Anh sẽ ra sao nếu Madeleine rời khỏi Paris? Phải ngăn cản đừng để nàng đi, nhưng bằng cách nào?

Anh chui vào một rạp chiếu bóng, lơ đãng ngó nhìn hình ảnh thời sự. Lại diễn tập, lại động binh, lại hành binh. Khán giả bình thần đang mút kẹo một cách ngon lành.

Người ta như biết chắc là Đức quốc xã phải bị tiêu diệt. Anh mệt mỏi ngủ gục như một lữ khách ngủ quên nơi phòng đợi và ga xe lửa. Anh ra khỏi rạp hát trước khi màn hạ, vì anh sợ không khéo anh ngủ quên. Cổ mỏi nhừ, mắt nhức nhối, và khi trời bắt đầu tối anh quay về nhà. Thỉnh thoảng lại bắt gặp một anh cận vệ, còi đeo trên dây lưng, đang len lén hút thuốc ở cửa nhà xe. Tiếng còi báo động dường như lúc nào cũng có thể rú lên. Hẳn là quân Đức phát xít có lực lượng không quân hùng hậu, nhưng đầu sao, bọn chúng cũng còn ở xa.

Anh nằm dài trên giường phì phò điều thuốc và ngủ trước khi kịp thay quần áo, người anh tê cóng không cựa cựa, giống như những pho tượng ở bảo tàng viện Lourve. Anh thức giấc, tinh thần sáng sủa, nghe rõ từng tiếng động. Còi báo động. Tất cả rú lên trên nóc các mái nhà, và thành phố tối om như một con tàu đang được di chuyển gấp rút. Nhà nhà đóng kín cửa, những bước chân hấp tấp. Anh đốt ngọn đèn chong đầu giường: đã ba giờ khuya. Anh ngủ tiếp.

Tám giờ sáng hôm sau anh được tin quân Đức vừa tấn công, và anh lại cảm thấy một sự nhẹ nhõm lạ lùng.

Cuối cùng chiến tranh cũng làm cho những lo âu của anh hoà đồng với mọi người, kết nối mọi nỗi lo âu một cách phấn khích và hợp pháp, những biến cố xuất phát cách này hay cách khác, sẽ cắt đứt sự tranh luận mà tự anh không dám kết thúc. Anh chỉ cần để nó trôi cuốn. Một luồng sinh lực kích động anh. Anh thấy đói và không cảm thấy mệt mỏi nữa. Madeleine điện thoại hẹn anh hai giờ chiều.

Suốt buổi sáng anh cật lực làm việc, tiếp khách, trả lời những cú điện thoại.

Anh nghe trong giọng nói của các đối tác một sự kích thích giống như anh. Tin tức rất ít, báo chí dài phát thanh cũng chẳng có tin gì chính xác, mọi sự dường như bình thường. Anh ăn trưa với một đồng nghiệp gần toà án, tán gẫu, nhiều người không quen cũng tham gia thảo luận, đưa cả bản đồ nước Pháp ra nghiên cứu. Flavières cảm nhận mọi thứ hết sức nhiệt tình và cuối cùng lái chiếc Simca vọt về phía quảng trường Etoile. Anh ngây ngất với từng tiếng nói, từng tiếng động và ánh sáng mặt trời.

Madeleine đang đợi anh. Tại sao nàng mặc bộ đồ nâu mà nàng mặc hôm...

Flavières cầm đôi tay mang găng tay của nàng.

- Em làm anh lo sợ muốn chết.
- Em hơi mệt. Em xin lỗi. Cho em lái được không?
- Được thôi. Suốt buổi sáng nay, thật căng thẳng. Đức bắt đầu tấn công rồi. Em biết không?
- Có.

Nàng lái xe về phía đường Victor Hugo, Flavières nhận ra là nàng chưa được hồi phục. Nàng nhấn mạnh ga, thẳng gấp, và lại vọt tiếp. Mặt nàng xanh xao.

- Em thèm được chạy mau. Có thể là lần chót chúng ta gặp nhau.

- Tại sao?

- Làm sao em biết được tình thế sẽ xảy ra thế nào! Không biết em có chắc còn ở lại Paris không?

Điều này Gévigne đã nói cho anh biết. Có thể vợ chồng họ tranh cãi, Flavières im lặng để nàng không lo ra, mặc dù đường phố cũng không đông lắm. Họ ra Paris qua ngõ Muet, tiến về hướng rừng Bologne.

- Tại sao em phải đi? Ở đây cũng chưa đến nỗi bị quân Đức oanh tạc và lần này chắc chắn quân Đức không thể nào vượt qua phòng tuyến La Marue...

Nàng không trả lời, Flavières khẩn khoản:

- Có phải tại anh mà em muốn rời bỏ Paris? Anh không muốn làm xáo trộn cuộc sống của em, Madeleine. Bây giờ em cho phép anh gọi em bằng Madeleine. Anh chỉ muốn được chắc chắn là em sẽ không bao giờ vứt bỏ những lá thư như là thư em đã xé... Em có hiểu ý anh?

Nàng cắn môi, thận trọng khi vượt qua một chiếc xe nhà binh. Trường đua ngựa Longchamp giống như một nông trường to lớn, và nàng tự động đưa mắt tìm đàn cừu đầu đỏ.

Cầu sông Seine động nghệt xe, và nàng chạy chậm lại thì thào:

- Thôi đừng nói chuyện đó nữa, mình không thể có quyền được quên chiến tranh, để cuộc sống bình thản trong giây phút sao?

- Nhưng, Madeleine, em âu sầu quá. Anh nhìn rõ.

- Em...

Nụ cười nàng đau khổ, nhưng can đảm làm cho anh ảo não.

- Em cũng như mọi khi, em dám đảm bảo với anh là chẳng khi nào anh lạm dụng đời sống như hiện nay. Anh không thấy thú vị để mạo hiểm may rủi trên con đường đầu tiên mà ta bắt gặp và không cần nghĩ ngợi gì. Tại sao chúng ta không là lũ thú vật.

- Coi kìa. Em lại nói quẩn rồi. - Flavières kêu lên.

- Không đâu... Chúng ta không có gì để phàn nàn. Các loài vật ăn ngủ, vô tư, vô tội. Không dĩ vãng chẳng có tương lai.

- Đó là một triết lý!

- Em không rõ đó có phải là triết lý không? Nhưng em thèm được như vậy.

Cả tiếng đồng hồ sau, họ chỉ trao đổi với nhau vài ba câu. Họ lại gặp sông Seine ở phía Bougival và chạy theo dòng sông này một khoảng, Flavières nhận ra toà lầu đài Saint-Germain. Trong khu rừng hoang vắng, Madeleine lái xe thật nhanh, và chỉ chạy chậm lại lúc vào Poissy, và

tiếp tục mắt nhìn thẳng về phía trước. Một lúc sau khi rời khỏi Meulan, gặp một chiếc xe cũi, Madelaine lái chiếc Simca đi quẹo ngõ khác. Họ quanh qua một xưởng cửa đường như bỏ hoang, và mùi ngọt ngào của những thanh gỗ xẻ như đeo đuổi họ khá lâu. Họ quẹo gấp qua phía mặt có thể do hai bên đường đồng hoang.

Một con ngựa có chấm trắng trên đỉnh đầu ngược nhìn chiếc xe chạy qua cổng rào. Không một lý do gì, Madeleine nhấn mạnh ga, chiếc xe Simca cũ kỹ cà giạt. Flavière nhìn trộm đồng hồ đeo tay. Lát nữa khi dừng xe, hai người đi cạnh bên nhau, sẽ là lúc hỏi nàng vì chắc chắn nàng có điều gì đang giấu diếm.

Có thể trước khi lập gia đình đã phạm phải một sai lầm khiến nàng ray rứt.

Nàng không bệnh hoạn, không dối trá, nàng chỉ bị ám ảnh thôi. Càng gay gắt với giả thiết này, không giám thú nhận giả thuyết này, anh càng cho là đúng.

Thái độ của người thiếu phụ này là thái độ của một người phạm tội. Nhưng phạm tội gì? Chắc phải nghiêm trọng lắm.

- Anh biết ngôi nhà thờ này? - Madeleine hỏi - Không biết chúng ta đang ở đâu đây?

- Em nói gì. Xin lỗi. Nhà thờ này anh không biết, và cũng chẳng rõ lắm. Hay là mình dừng lại đây đi, đã ba giờ rưỡi rồi.

Xe dừng lại ở trước sân nhà thờ vắng teo. Sau đám cây bên trong là vài mái ngói xám. Madeleine nói:

- Lạ thật, chỉ có một phần theo kiến trúc La Mã, còn tất cả đều mới. Cũng chẳng đẹp lắm.

- Chuông nhà thờ cao quá. - Flavières quan sát. Anh đẩy cửa bước vô. Một tấm thẻ đặt trên bàn thánh làm họ chú ý:

Cha Gratien phải phục vụ nhiều xứ đạo, thánh lễ chỉ cử hành vào ngày chúa nhật lúc 11 giờ.

Madeleine nói nhỏ:

- Lý do nhà thờ hoang phế là vậy.

Cả hai bước chậm rãi giữa hai hàng ghế bằng rơm. Họ nghe tiếng gà cục tác cách đó không xa. Những tấm ảnh chằng đường thánh giá rách, một đàn ong bu quanh bàn thờ. Madeleine làm dấu thánh giá và quỳ xuống, ghé đầu bùi.

Flavières đứng cạnh nàng không dám động đậy. Nàng xin tha thứ những gì? Nếu chết nàng có bị sa địa ngục không? Không làm sao hiểu được.

- Madeleine, em thật sự tin ở chúa?

Đầu nàng hơi quay lại, mặt mày xanh như bệnh.

- Madeleine, em sao thế?

- Không có gì. Đương nhiên là em tin. Em buộc ở thế gian này, không phải là nơi cuối cùng chính vì vậy mà thật kinh khủng.

Cuối cùng nàng nói:

- Thôi mình đi.

Nàng đứng dậy làm dấu thánh giá lần nữa trước bàn thờ. Flavières nắm tay nàng.

- Tốt nhất là chúng ta nên đi thôi. Anh không thích em trong tình trạng này.

- Vâng, ngoài trời không khí chắc đỡ hơn...

Họ bước ngang tòa giải tội đã lung lay. Flavières tiếc là mình chẳng giúp gì được cho nàng. Chắc chắn Madeleine cần một cha giải tội. Bởi vì linh mục nghe qua rồi bỏ, còn anh? Nếu nàng như anh, nàng có quên không? Anh nghe như có tiếng dò dẫm trong bóng tối của ai đó đang tìm cách mở cửa. Một cánh cửa mở ra dẫn tới một cầu thang hình xoắn ốc.

- Madeleine, em lầm rồi, đây là cầu thang lên tháp chuông.

- Em muốn nhìn rõ.

- Chúng ta không còn thì giờ nữa đâu.

- Chỉ một chút thôi.

Nói xong, nàng leo lên. Anh không làm sao dám chần chừ. Hơi sợ, anh bước lên những nấc thang đầu tiên lấy sợi dây thừng nhóp nhép dùng làm lan can.

- Madeleine, đừng đi quá mau.

Tiếng anh rì rào, vang lại trong bốn bức tường chật hẹp. Madeleine không trả lời, nhưng tiếng giày nàng nghe rõ trên các bậc thang. Flavières vượt qua khoảng trống và nhìn thấy chiếc Simca mui trần, và dưới rặng cây dương liễu, một số phụ nữ đang làm việc tại đây tóc cột khăn tay. Một cơn buồn nôn thắt chặt cổ họng anh. Anh rời cửa sổ, từ từ đi lên, miệng không ngớt kêu lớn.

- Madeleine đợi anh với.

Anh thở gấp. Hai bên màng tai đập lia lịa. Chân tay rụng rời. Lại thêm một cầu thang nữa, anh đưa tay che mắt để khỏi nhìn khoảng trống, nhưng anh cảm thấy ở phía bên trái, phía mấy giếng nước nơi các sợi dây chuông đang đong đưa. Lũ quạ bay vù lên kêu quạ quạ chung quanh những tảng đá nóng. Chắc chắn anh không đủ can đảm xuống.

- Madeleine!

Tiếng anh xoay tròn, lẽ nào anh lại la lên như trẻ con kêu la trong đêm tối!

Những bậc thang càng trở nên cao hơn, lõm ở phía giữa. Mặt trời đã lặn dần phía trên đỉnh đầu anh. Anh cảm thấy choáng váng. Không cách nào tránh đừng nhìn qua cửa sổ. Nhưng ngọn cây ngang tầm anh, chiếc Simca chỉ còn là một chấm nhỏ. Không khí chung quanh như quyết chặt vào anh từng đợt giống cơn sóng dậy. Anh cố bước thêm một bước, hai bước nữa, và gặp phải một cánh cửa.

Bên kia cầu thang vẫn còn nổi tiếp:

- Madeleine, mở cửa ra!

Anh dấm mạnh mào cửa, đưa tay vặn ổ khoá. Tại sao nàng khoá cửa? Tại sao?

- Madeleine, mở cửa đi. Đừng làm vậy Madeleine. Hãy nghe anh đi...

Tiếng chuông vọng lại từ bên trên miệng giếng, tiếng chuông lanh lảnh lặp đi lặp lại một cách vô hồn. Hoảng hốt, anh nhìn qua lỗ khoá cánh cửa đã chia đôi họ. Có cách nào mở cửa từ bên ngoài được không? Phải có một đường rãnh theo sợi dây chuông. Anh vội vàng nhìn qua đường rãnh này, và thấy quang cảnh xanh tươi bên dưới. Có gì đó đáng đi qua được... Nó... Không thể được. Mình rồi sẽ té đập xương thôi. Trời ơi! Madeleine. Anh gào lên trong cái lồng đá.

Tiếng thét của Madeleine đáp lại tiếng kêu của anh. Một bóng người ngã xuống nơi cửa sổ. Bùm miệng lại và như hồi nhỏ anh đếm mỗi khi tia chớp chói loà lúc sét đánh. Một tiếng chạm khô khốc, ngắc dội lên từ phía bên dưới. Mắt đầy lệ, anh lập đi lập lại với một giọng nói của kẻ sắp chết.

- Madeleine, Madeleine, sao lại thế?

Anh cần ngồi nghỉ, anh chắc mình mất hết trí nhớ. Lê từng bước xuống từng nấc thang, anh bắt đầu trở xuống. Anh không làm sao tránh đừng rên rỉ, khủng khiếp và thất vọng. Ở bậc thang thứ nhất, anh đến gần khung cửa, quỳ xuống, cúi đầu nhìn. Phía bên dưới, bên trái góc chuông, có một nghĩa địa cũ kỹ, và dọc theo bờ tường, trơ láng, một đồng quần áo màu bồ quân. Anh lau mắt, anh muốn bằng bất cứ giá nào phải nhìn thật rõ. Máu thấm trên những hòn sỏi, một xách tay đang mở toang. Cái quạt máy vàng lẫn lộn trông mờ mờ vung vãi. Anh khóc. Anh chẳng có ngay cả ý nghĩ xuống đến tận chỗ nàng để tiếp cứu nàng.

Nàng đã chết! Và anh cũng chết theo nàng.

Chương 6

Từ xa anh nhìn thi thể nàng. Anh đã vòng qua nhà thờ, vượt qua nghĩa trang và bây giờ anh chẳng dám cử động. Anh nhớ gì đau đớn, và anh bám vào ý nghĩ đó với một sự thất vọng. Nàng không có thời gian để mà rên siết, cũng như Leriche, anh ta cũng té như nàng, đầu đập xuống đất, không có thì giờ để kịp đau đớn? Người ta biết được gì khi Leriche té đập nát người ở lề đường, máu loang lổ khắp nơi. Flavières kiệt sức. Anh đã thấy những gì còn lại của bạn anh ở nhà thương. Anh đã cầm trên tay bản phúc trình của bác sĩ. Tháp chuông nhà thờ chắc chắn phải cao hơn nóc nhà nơi Leriche té. Anh tưởng tượng cú va chạm thật kinh hãi, tiếng động một loạt chất nổ xoay tròn lương tri con người giống như mảnh vỡ của tấm gương để bể và thanh sạch bay thành những mảnh nhỏ. Không còn gì ở Madeleine ngoài thân xác bất động được ném xuống cạnh tường như một cánh quạt. Anh tiến đến gần nàng một cách sợ sệt, bắt buộc phải nhìn, phải đau khổ vì chính anh phải chịu trách nhiệm tất cả. Qua hàng nước mắt, anh nhìn thấy thi thể nàng một cách mơ hồ, đám cây gai đã bị ngã rạp xuống, mái tóc đẹp màu hoe vàng tung tóe, đầm máu, mái tóc trần, mấy ngón tay được đánh bóng, một chiếc nhẫn chói sáng và những đám đồ vung vãi có một chiếc quẹt máy. Anh nhặt chiếc quẹt máy và nếu đủ can đảm anh đã lấy luôn chiếc nhẫn để mang.

Eurydice khốn khổ. Không bao giờ nàng còn có thể vượt qua vực thẳm mà nàng muốn tự biến mất. Anh bước lùi ra xa chậm chậm, như chính anh đã ám hại nàng. Tự nhiên anh cảm thấy sợ sệt hãi hùng đang vây quanh bởi lũ quạ.

Anh trốn chạy bên những nấm mồ, tay mân mê chiếc quẹt máy vàng. Anh gặp nàng trong một nghĩa địa, và anh bỏ rơi nàng ở một nghĩa địa. Mọi thứ đã chấm dứt.

Không ai rõ tại sao nàng lại chết, và cũng chẳng ai biết anh có mặt tại đó. Anh không can đảm để đi qua cánh cửa cầu thang. Anh đến phía sau sân nhà thờ và chui vào xe. Gương mặt phản chiếu từ kính xe khiến anh thấy mình đáng tởm. Anh thấy hận chính cuộc đời mình. Địa ngục bắt đầu chính từ đây.

Anh lái xe rất chậm, chạy lạc đường và ngạc nhiên khi nhìn thấy nhà ga Pontoise, chạy ngang một người lính hiến binh. Nên hay không nên ghé vào báo động? Có thể bị giữ lại? Nhưng mà luật pháp không sao truy cứu được anh. Chắc người ta cho anh là một thằng điên. Vậy phải làm sao? Nã một phát đạn vào đầu? Không thể được? Chưa lúc nào anh có sức làm vậy. Từ đây anh phải thú nhận mình là một thằng hèn, và không thể đổ tội do bị chóng mặt, chính ý chí anh đã bị chóng mặt. A! Madeleine đã có lý. Là một con vật mà thú vị hơn. Cứ nhai đi nhai lại rồi bị đưa đến lò mổ và lãnh một bữa vào đầu, rồi yên chuyện.

Anh trở về Paris qua ngã Asnières. Lúc ấy là sáu giờ chiều, dù sao thì cũng báo cáo cho Gévigne. Anh dừng xe trước một quán cà phê ở đường Malesherbes. Anh vô nhà vệ sinh, rửa mặt chải đầu và gọi điện thoại. Tiếng nói đầu dây cho biết là Gévigne đi vắng và giờ này chưa chắc đã có mặt ở văn phòng.

Anh kêu một ly rượu mạnh về uống tại quầy. Nỗi buồn làm anh cảm thấy say, anh có cảm giác như đang lặn hụp trong bồn cá, và gương mặt những người chung quanh như những con cá. Anh uống thêm ly thứ hai. Thỉnh thoảng anh lại lặp đi lặp lại: *Madeleine đã chết rồi*, và dường như chẳng có gì ngạc nhiên, và anh biết rõ mình đã mất nàng. Chắc cần phải có nhiều sức lực, nhiều sinh lực để cung cấp cho cuộc sống.

Anh đã cứu nàng thoát chết một lần. Biết làm sao bây giờ? Anh không đáng bị trách cứ, ngay cả khi anh đi vào được bên trong, cũng là đã trễ rồi. Nàng muốn chết quá đời. Gévigne là con người bị lừa. Thế thôi chấm hết. Lẽ ra anh ta phải tìm một người nào đó thật hấp dẫn, cực kỳ nghệ sĩ, một người vui tươi. Anh ta lại chọn một kẻ nhỏ nhen, chỉ lo cho mình nhiều hơn cho người, một kẻ tội đồ của quá khứ. Mặc kệ, Flavières trả tiền và ra đi. Anh lái xe chậm chậm về phía quảng trường Etoile. Tay anh nhịp nhịp vào tay lái nơi đây nàng mới vừa cầm.

Anh thêm được như những nhà tiên tri, chỉ cần chạm vào một khăn tay, một bì thư là có thể đọc được những ý nghĩ sâu kín trong người khác. Anh muốn biết những nỗi âu sầu cuối cùng của Madeleine, hay đúng hơn là tâm sự bí mật cuối cùng của đời nàng. Nàng là đời không dẫn

đỏ, rút xuống đất, mặt đi trước, tay giang ra, như được ôm trọn, như để tiến sâu vào lòng đất. Nàng không chạy trốn. Nàng trở về với cái gì đó, chứ không phải chạy trốn. Anh có cảm giác nàng bất ngờ lừa bỏ anh đi tìm một lối thoát thứ hai. Anh đã sai lầm khi uống rượu, tiếng gió thổi bên tai đã làm những ý nghĩ trong đầu anh tản mát, bay đi như những mảnh giấy vụn của lá thư bị xé rách. Anh quẹo về phía đường Kléber và chiếc Simca phía sau chiếc Taltbót màu đen của Gévigne. Anh sẽ khỏi phải sợ Gévigne nữa vì đây là lần sau chót có việc với anh ta. Anh bước lên cầu thang có trải thảm đỏ trên màu cẩm thạch trắng một cách trịnh trọng. Tấm bản đồ tên Gévigne dán trước cánh cửa phòng. Anh nhấn chuông, cầm hạ thấp xuống trước khi mở cửa. Anh làm ra vẻ từ tốn.

- Ông Gévigne. Thật sự cần gặp.

Đây là nhà của Madeleine. Anh đưa mắt nhìn các vật dụng, từ màn cửa sổ, các đồ chơi trang trí như muốn già biệt chúng lần chót, những bức tranh ở phòng khách khiến anh xúc động bởi lối sống lạ lùng của chúng. Chúng gần như đại diện cho đủ loại thú vật, kỳ lân, thiên nga, các loại chim chỉ có trên thiên đường, nhắc ta nhớ đến Douanier Rousseau. Flavières đến gần đọc chữ ký phía dưới: *Mad. Gév.* Phải chăng đây là khách mời của thế giới khác. Nàng đã thấy ở đâu cái đầm lầy u tối này, những bông súng giống như những chiếc cúp đựng đầy thuốc độc. Khu rừng này với loại áo giáp bằng những thân cây to lớn giấu đằng kia dây leo. Phía trên lò sưởi có bức tranh một thiếu phụ cổ hơi gầy đeo một sợi dây chuyền màu vàng đứt khúc. Pauline Lagerlac, cách bới tóc của Madeleine. Gương mặt âu sầu diễn tả một sự vắng xa, vừa suy nhược, dường như linh hồn nàng đau đớn đang chống chọi lại với những trở ngại chỉ riêng nàng rõ. Cánh cửa mở ra, Gévigne reo lớn:

- À, anh.

Flavières nhú mày, và trong một giây, anh lấy giọng nghiêm chỉnh nói:

- Chị nhà có nhà?

- Sao? Anh phải biết cô ấy đi đâu, làm gì chứ?

Flavières uể oải ngồi xuống ghế salon, anh không cần phải cố làm ra vẻ mệt mỏi. Anh thở ra, lòng nghĩ:

- À! Chúng tôi không đi chung với nhau. Tôi đợi chị ấy ở quảng trường Etoile tới 4 giờ. Sau đó tôi đến khách sạn ở Saints Pères, và nghỉ địa Passy. Tôi vừa về...

Nhưng anh lại cố cất giọng hỏi:

- Chị nhà có nhà?

Anh ngược mắt nhìn Gévigne, mặt tái mét, mắt gã như muốn lồi ra, miệng há hốc như người bị cắt cổ, gã lắp bắp:

- Roger, sao vậy? Đâu thể như vậy được.

Flavières giơ hai tay lên:

- Tôi lặp lại là tôi đã tìm bà ấy khắp mọi nơi.

- Không thể được. Anh biết rõ là...

Gã nhিপ chân xuống tấm thảm, tay khoanh lại, cuối cùng ngồi phịch xuống ghế:

- Phải đi tìm cô ấy ngay. Đi ngay. Tôi không làm sao chịu đựng nổi nữa.

Gã đấm tay xuống thành ghế, giận dữ đau khổ, khiến Flavières cũng ảnh hưởng lây. Anh nói:

- Khi một người đàn bà muốn trốn tránh thì khó lòng giữ nổi.

- Trốn tránh! Bộ cô ấy là một người cần phải chạy trốn hay sao? Chắc giờ này cô ấy...

Gã đứng dậy, đụng phải chiếc bàn nhỏ, đi đến và chống tay vào tường, vai oằn xuống, đầu ngoẹo qua một bên, như một tay võ sĩ đang thủ thế.

- Trong trường hợp này phải làm gì đây. Flavières anh rõ đó. Báo cảnh sát? Anh nói gì đi chứ?

Flavières càu nhàu:

- Báo cảnh sát để người ta cười vào mũi anh ư? Trường hợp chị nhà đi vài ba ngày thì hãy đi báo...

- Nhưng anh quen cảnh sát. Nếu anh giải thích họ rõ là cô ấy có ý định tự tử... rằng anh đã từng cứu khi cô ấy nhảy xuống sông tự vẫn, và có thể hôm nay cô ấy lại... Họ chắc phải đi tìm.

Flavières gay gắt:

- Bây giờ chưa có gì xảy ra. Chắc chị nhà sẽ về ăn cơm tối thôi.

- Nếu không về?

- Lúc đó cũng không phải tôi là người lo việc.

- Anh phải tay! - Gévigne hét lớn.

- Không phải vậy. Anh nên hiểu theo nguyên tắc thì chính người chồng trình báo cảnh sát. - Flavières thanh minh.

- Được... Tôi đi.

- Anh có đến bây giờ thì họ cũng chưa làm việc ngay đâu. Họ ghi lại những dấu vết nhận dạng, hứa hẹn làm mọi việc cần thiết và chờ đợi diễn biến của tình hình.

Gévigne thọc tay vào túi quần nói chậm rãi:

- Nếu phải đợi tôi chắc điên mất. - Gévigne đi qua đi lại, bước đến cạnh bình hoa hồng đặt trên lò sưởi nhìn một cách âm ỉm.

Flavières nói:

- Tôi phải về thôi.

Gévigne không động đậy, chăm chú nhìn những đoá hoa hồng, gò má giục giục. Flavières nói tiếp:

- Anh không cần phải quá khổ sở. Bây giờ mới hơn bảy giờ. Có thể chị ấy đang mua đồ đâu đó, hay hẹn gặp gỡ người quen.

- Anh điên rồi. Chắc chắn anh điên rồi. - Gévigne lộ vẻ bất bình.

Anh đứng giữa phòng khách, kiên nhẫn giải thích cho Gévigne những biện pháp cần thiết mà cảnh sát áp dụng để truy lùng một người chạy trốn. Anh có vẻ phẫn chấn, mặc dầu hết sức mệt mỏi. Anh có cảm giác là trong một thoáng Madeleine không làm sao trốn được, và đồng thời muốn nằm xuống tắm thả ngủ một giấc để cho nỗi chán chường gặm nhấm trái tim không yên bình của mình. Gévigne bất động, dường như đang mơ màng trước bình hoa. Cuối cùng Flavières nói:

- Khi nào chị ấy về, anh nhớ điện cho tôi.

Anh ra cửa. Anh không làm chủ được mặt mình, anh cảm thấy như sự thật sắp thoát ra từ cửa miệng của anh, và anh có thể la lớn trước khi ngã quỵ. *Nàng đã chết rồi, đã chết rồi!*

Gévigne nói nhỏ, yếu đuối như một đứa nhỏ cầu xin sự che chở của người lớn:

- Anh ở lại...

- Tôi không muốn lắm. Nhưng nếu anh rõ công việc của tôi. Còn cả chục hồ sơ mà tôi phải giải quyết.

Genigne khẩn cầu.

- Anh ở lại. Tôi không muốn ở lại một mình khi người ta đưa nàng về.

- Paul anh nghĩ vậy rồi ư?

Sự bất động của Gévigne thật đáng sợ. Gã chồng đau khổ nói tiếp:

- Anh ở lại. Anh không cần giải thích họ rõ là cả hai đã tranh đấu cả hai...

- Vâng, đúng vậy, nhưng không ai đưa nàng về. Anh tin tôi.

Giọng nói Flavières bừng bừng. Để tranh thủ anh rút khăn che miệng ho khan:

- Gévigne, anh yên tâm đi, không có chuyện gì xảy ra đâu. Nếu có tin gì anh điện cho tôi.

Tay cầm nút cửa anh dừng lại. Gévigne cầm hạ gần đựng ngực, chờ đợi.

Flavières ra đóng cửa nhẹ. Anh thấy chán chường, nhưng nhẹ nhõm vì điều khó khăn nhất đã được vượt qua. Bây giờ thì anh cũng chẳng còn chuyện gì liên quan đến Gévigne, và về nỗi khổ của gã? Anh đã đau khổ nhiều chứ không phải sao?

Anh tự thú nhận như vậy khi mở cánh cửa xe. Ngay từ đầu anh chẳng tự coi mình là một người chồng thật sự của nàng là gì. Gévigne chỉ là một kẻ lừa đảo.

Anh sẽ không bao giờ thuật lại cho cảnh sát, những cựu đồng nghiệp của anh, kể lại một người đàn bà đã tự vẫn chỉ vì mình thiếu can đảm. Ta không thể từ bỏ lần thứ hai danh dự của mình cho một kẻ không ra gì... Không – Im lặng – An bình. Những thân chủ ở Orléans là cơ hội để anh rời khỏi Paris. Không rõ bằng cách nào anh đã lái được chiếc Simca vào gara.

Anh đang đi vô định trên một con đường tỉnh lỵ này vào buổi chiều xanh thẫm, một chiều chiến tranh. Tới một ngã tư đường một đám đông đang tụ tập quanh một chiếc xe mui trần chở hai tấm liệm. Ai nấy đều có vẻ rời rạc. Thị trấn đang đi vào màn đêm, mọi ánh sáng đều tắt lịm, không một tiếng động.

Nhiều nơi hoang vắng đến tê tái. Tất cả đều có vẻ chết chóc. Flavières đi vào một quán nhỏ đường Saint Honoré, chọn một bàn bên trong. Người bồi hỏi:

- Ông dùng cơm phần hay theo thực đơn?

- Cơm phần.

Anh cần ăn và cần tiếp tục sống như lâu nay. Anh thọc tay vào túi quần và chạm phải cái quẹt máy. Hình ảnh Madeleine hiện ra trước mắt anh, giữa tấm nắp bàn trắng. Anh suy nghĩ: Nàng không yêu ta. Không yêu ai cả.

Anh dùng một đĩa súp một cách máy móc, vết sạch như một nhà tu khổ hạnh. Anh cần sống như một người nghèo khó, vùi sâu vào niềm tang tóc, cực nhọc để tự hành hạ mình. Anh muốn mua một cây roi mây để tự đánh mình mỗi chiều. Anh cần tự nguyện rửa mình để xứng đáng những gì mình cần gánh chịu.

Anh bồi nói:

- Phòng tuyến Liège bị thủng rồi. Dường như quân Bỉ đã rút hồi 14- 18.

Flavières đáp:

- Chuyện radiô.

Liège ồ quá xa nơi đây. Cuối bản đồ nước Pháp. Nó không ăn nhập đến anh. Cuộc chiến này chỉ là một lớp nữa trong cuộc chiến cấu xé anh.

Anh bồi cho biết người ta thấy gần công trường Concorde một giàn radar.

Flavières hầm hừ: - Thì sao?

Không ai để anh được bình yên. Lính Bỉ! Tại sao không là quân Hà Lan? Đồ ngốc nghếch! Anh ăn ngẫu nhiên mấy miếng thịt bò. Hơi dai, nhưng mặc kệ, giờ đây anh đã quyết định không phân nản, tự đóng khung trong nỗi khổ để tự hành hạ mình. Ăn gần xong bữa, anh còn uống thêm hai ly rượu mạnh, và đầu óc anh dần dần sáng sủa. Chống tay trên bàn, anh bật chiếc quẹt máy để hút thuốc có âm hưởng của Madeleine. Anh giữ nàng lại trong ký ức. Anh hiểu ra rằng Madeleine không phạm phải lầm lỗi nào trước khi nàng lấy chồng. Giả thuyết này thật ngớ ngẩn. Gévigne chắc chắn cũng đã thăm dò trước khi quyết định cưới nàng. Mặt khác, nỗi day dứt của Madeleine chỉ về sau mới nảy sinh ra, bởi nhiều năm trước nàng vẫn bình thường. Tất cả chỉ khởi sự vào đầu tháng hai năm nay. Chắc chắn là như vậy.

Flavières bật nút và nhìn ánh lửa mong manh trước khi thổi tắt. Thỏi thép của bật lửa làm nóng tay anh. Không chắc chắn là những lý do của Madeleine không thể về khi cứ bám vào các câu hỏi *tại sao, tại sao*. Nhưng anh quyết định giữ mãi vấn đề trong trí nhớ và sẽ có một ngày làm sáng tỏ. Một ngày nào đó nhất định anh sẽ chọc thủng tấm màn bí mật Lagerlac này. Anh linh cảm như vậy. Anh tưởng tượng như một tu sĩ, trong phòng tối, quỳ dưới đất, nhưng không phải một thập giá treo trên tường, mà là ảnh của Madeleine, bức ảnh ở văn phòng Gévigne. Anh nhú mày, nhăn trán và gọi bồi tính tiền. Quý tha ma bắt cần phải thẳng tay hành động mới

được. Cấm khùng bố. Điều này nằm trong phần trừng phạt. Anh đi ra.

Màn đêm buông xuống. Ánh sao sáng chiếu trên những ngôi nhà cao tầng.

Vài chiếc xe chạy ngang, đèn được che chắn bởi ánh sáng. Anh chưa quyết định quay về nhà. Anh nghi ngờ cú điện thoại đã khám phá ra xác của Madeleine. Anh không giận dữ, cũng không thấy mệt mỏi, một thân xác mà theo anh là có trách nhiệm với bao tai ương. Anh đi bừa trong cơn hỗn loạn. Nỗi tang tóc này, anh cần phải khám phá trọn đêm nay. Đây là vấn đề tự trọng và hơn thế nữa. Ở nơi mà Madeleine đã ra đi, chắc nàng cũng đang cần một nỗi niềm thân hữu. Ôi Eurydice bé nhỏ..., nước mắt anh chảy ra, anh muốn đến chôn huyệt vô để gặp nàng, ít nhất là trong đêm nay. Nhưng anh chỉ gợi nhớ được cảnh cổ mộ tựa như cái thành phố không có ánh sáng này. Những bóng đêm phủ xuống mặt anh và mất dần trên đường phố, và con sông với từng đợt sóng đen dọc theo những kẻ sông không còn tên tuổi. Anh đi quanh quẩn trong đêm. Đường như đất của người sống cách đây xa lắm. Nơi đây toàn là kẻ chết. Những con người cô đơn ám ảnh bởi quá khứ. Họ đi đi, lại lại, mỗi người nhớ lại hạnh phúc xa xưa. Có người dừng lại nghiêng mình ngó dưới nước, kẻ khác đi về gấp rút nhưng không có lí do. Tất cả mọi người như đang chờ đợi sự phán xét cuối cùng.

Anh bồi vừa nói gì ban nãy. Đức đã đánh thủng mặt trận Liège.

Flavières ngồi xuống băng đá, quàng tay qua thành ghế, ngày mai anh sẽ ra đi. Đầu queo qua anh nhắm mắt nghĩ ngợi. Anh ngủ cầm xệ xuống, như một tên bụi đời trong phòng giam sở cảnh sát. Một lúc sau anh thức dậy vì quá lạnh.

Anh rên rỉ như khi làm tình, đứng dậy và nhấc chân đi. Anh run lập cập. Miệng khô queo nhắm nháp bằng nỗi lo âu. Những ngọn đồi trắng, những khúc đường dốc, những mái nhà và những đồ vỡ kỳ cục trong cái ống khói nhỏ nhô ra từ vách bình minh.

Flavières đi vào một quán cà phê vừa mở cửa. Đài phát thanh cho hay tình hình xáo trộn và pháo binh đang phá vỡ vài mũi pháo binh của địch. Anh lại ăn bánh Croissants chấm cà phê và đáp xe lửa đi về.

Vừa khép cửa lại điện thoại reo lên:

- Phải anh không Flavières?
- Phải.
- Cô ấy chết rồi, đúng như tôi nghĩ.

Tốt nhất là im lặng, đợi nghe tiếp. Thật khó chịu khi nghe hơi thở dồn dập bên tai. Flavières tự nhủ.

- Đúng như tôi dự kiến chiều hôm qua. Một bà già đã thấy cô ấy dưới chuông nhà thờ Saint Nicolas. - Giọng Gévine thẳng thốt.

- Nhà thờ thánh Nicolas ở đâu? – Flavières vờ vĩnh.
- Ở phía bắc Nanter, một ngôi làng nhỏ ở giữa Saisy và Drocourt. Thật vô lý.
- Chị nhà làm gì ở đó?

- Cô ấy nhảy từ tháp chuông xuống. Nằm chết ở nghĩa trang. Xác được mang về nhà thương Nanter.

Flavières thều thào:

- Tội cho anh. Anh đến đó chứ!
- Tôi vừa ở đó về. Tôi đến ngay lúc ấy. Tôi điện thoại nhưng anh đi vắng. Tôi vừa mới về nhà. Tôi có vài việc cần làm gấp. Hiến binh hiện đang mở cuộc điều tra.
- Đương nhiên. Nhưng tự tử là rõ rệt rồi.
- Khó giải thích tại sao nàng lại đến nơi xa xôi như vậy, tại sao nàng lại chọn gác chuông này. Tôi không muốn thuật lại cho họ nghe tất cả về nàng.
- Họ sẽ không hỏi han gì nhiều đâu. – Flavières khẽ trấn an.
- Đúng vậy nếu anh có mặt lúc ấy thì tốt biết mấy.

- Không thể được. Tôi có việc phải làm ở Orléans, không thể trì hoãn được. Khi về nhất định sẽ gặp anh.

- Anh đi bao lâu.

- Chỉ vài ngày thôi, hơn nữa anh đâu cần gì tôi.

- Tôi sẽ gọi lại anh. Tôi muốn anh đến dự tang lễ.

Phía đầu dây bên kia Gévigne thở hổn hển như vừa chạy nước rút. Flavières giọng chân thành:

- Tôi rất lấy làm tiếc.

Rồi hạ thấp giọng hỏi:

- Chị nhà không xây xát nhiều chứ?

- Không chỉ có gương mặt tội nghiệp của nàng. Nếu anh thấy cũng sẽ đau lòng.

- Can đảm lên. Tôi cũng buồn lắm...

Anh đặt ống nghe xuống, tay chống vào tường, đi lẩn về phía phòng ngủ, miệng lặp đi lặp lại. *Tôi cũng vậy. Tôi cũng vậy* và kiệt sức ngã xuống giường thiếp đi.

Sáng ngày hôm sau, trên chuyến tàu đầu tiên anh rời Paris đi Orléans. Anh không còn đủ can đảm để lái xe. Những tin tức ở mặt trận không có gì phấn khởi. Báo chí đăng chi tiết lớn – *Quân Đức tấn công dữ dội. Giao chiến ác liệt ở Liège*, nhưng mơ hồ lấp lửng, và người ta bắt đầu bớt lạc quan. Flavières ngủ vùi trong góc một toa xe lửa. Bề ngoài anh có vẻ tỉnh táo, nhưng bên trong anh cảm thấy mình bị tàn phá, rã rời, cháy xám bởi một cơn hoả hoạn tâm hồn. Anh chỉ còn là một đồng đồ nát, bốn bức tường dựng đứng, xung quanh một đồng hoang tàn. Hình ảnh nuôi dưỡng sự thống khổ trong anh, anh chịu đựng được. Anh bắt đầu tôn trọng sự thách thức này. Ở Orléans anh thuê phòng khách sạn trước ga xe lửa. Khi xuống dưới nhà mau thuốc lá, anh bắt gặp chiếc xe ô tô chở người tị nạn đầu tiên. Chiếc Buick, chở từng thùng đồ bụi bặm, mấy bà đang nằm ngủ ở trong xe. Anh đến thăm thân chủ, những câu chuyện của họ chỉ xoay quanh cuộc chiến. Ở toà án, người ta kháo nhau lá binh đoàn Corap đã bỏ chạy. Người ta trách cứ sao quân Bỉ lại hoảng sợ. Người ta nhắc lại vụ nổ súng ba ngày đêm ở Nanter.

Flavières thích ở Orléans, mỗi chiều dạo bên bờ sông ngắm nhìn lũ chim cú tắm nắng. Nhà nào nhà nấy đều mở đài. Ở vỉa hè các quán cà phê, mọi người đều có chung một căn bệnh bí mật, trong khi bầu trời đang đến ôm chầm lấy bầu trời kia thị trấn Loire, ở Paris hiện giờ ra sao? Madeleine chắc giờ đã an táng rồi. Gévigne đã đi Havre, Flavières đôi khi đặt ra câu hỏi, với mọi dè dặt như một người vừa khỏi bệnh mở băng vết thương đang quan sát vết theo. Phải, anh vẫn còn đau khổ. Nhưng sự kích động lúc đầu đã nhường chỗ cho sự tê tái, đau đớn nhức nhối. May thay chiến tranh đã làm cho nó phân tán. Bây giờ người ta được biết là sư đoàn thiết giáp của Đức đã chọc thủng phòng tuyến Arras và vận mệnh tổ quốc đang lâm nguy. Người ta lặng lẽ nhìn đoàn xe đi qua mà cõi lòng trống rỗng. Thị trấn mỗi ngày một thêm dơ dáy bụi bặm. Người ta thập thò dò hỏi những người bị nạn mà Flavières khám phá ra khắp mọi nơi hình ảnh tan vỡ của mình. Anh không còn sức trở về Paris.

Một cột báo đã đập vào mắt anh khi anh đang uống cà phê sáng. Một tí ở trong tù cho biết cảnh sát đang điều tra về cái chết của Madeleine. Gévigne bị cảnh sát điều tra. Thật đáng sửng sốt, thật khiếm nhã. Sau những tin tức ở trang nhất, những hình ảnh các thôn làng bị oanh tạc, anh đọc lại bài báo này. Rõ ràng cảnh sát đang loại bỏ giả thuyết tự tử. Cảnh sát còn cả đồng chuyện phải làm sao lại tính chuyện đầu đầu. Anh biết rõ Gévigne vô tội. Anh sẽ nói cho họ biết khi tình hình tốt hơn. Hiện giờ xe lửa trật và luôn trễ. Những ngày qua mau, báo chí tập trung thông tin về các cuộc chiến lẻ tẻ tàn phá những cánh đồng lúa ở miền Bắc.

Người ta không rõ quân Đức, quân Anh, Pháp, Bỉ ở đâu. Flavières ít nghĩ đến Gévigne, nhưng tự hứa sẽ lặp lại sự thật khi có cơ hội. Quyết định này tạo cho anh niềm tin vào chính mình, và cho phép anh tham dự nhiều hơn vào cảm xúc của mọi người. Anh tham dự các lễ ở nhà thờ kỷ niệm Hame Jare. Anh cầu nguyện cho nước Pháp, cho Madeleine. Anh không phân biệt được thảm họa của tổ quốc và nỗi khổ của riêng anh. Anh điện thoại cho Gévigne, nhưng không có ai bên kia đầu dây. Ga xe lửa Saint- Pieres- des Corp bị oanh tạc.

Chết chóc trong tâm hồn, anh lên xe ca xuôi về Toulouse. Anh không biết rằng chuyến đi này dài bốn năm.

Chương 7

- Thở ra. Ho mạnh. Thở ra - Tốt - Thở thật mạnh – Coi bộ không ổn - Mặc áo vào.

Bác sĩ nhìn Flavières đang mặc áo, và xây lưng lại để cài nút quần.

- Có gia đình?

- Không, độc thân. Tôi vừa từ phi Châu mới về.

- Tù binh?

- Không. Năm bốn mươi tôi qua bên ấy. Tôi bị sưng phổi năm 38.

- Anh dự định ở lại Paris?

- Chưa biết. Tôi có văn phòng tổ tụng ở Dakar. Nhưng tôi nghĩ nên mở lại văn phòng ở Paris.

- Luật sư?

- Phải. Nhưng nhà tôi đang bị chiếm, và để...

Bác sĩ rờ rờ mép tai, vừa quan sát Flavières còn chưa thắt xong cà vạt, cau có:

- Anh uống rượu?

Flavières nhún vai:

- Có quan trọng lắm không?

- Việc này là phần anh phải rõ.

Flavières thú nhận:

- Phải, tôi uống rượu. Cuộc đời chán ngấy.

Bác sĩ khoát tay khơi khơi, ông ngồi xuống ghế mở nắp viết máy:

- Tình trạng sức khỏe anh không khả quan lắm. Anh cần phải nghỉ ngơi. Nếu là anh, tôi sẽ đến ở vùng Midi, hoặc Nice, hoặc Cannes. Về những ám ảnh mà anh mắc phải, cần phải có bác sĩ chuyên khoa khám. Tôi sẽ giới thiệu cho anh đồng nghiệp của tôi bác sĩ Ballard.

Flavières thều thào:

- Theo ý ông, nghiêm trọng lắm không?

- Đến bác sĩ Ballard.

Vị thầy thuốc vừa viết vừa nói:

- Anh đến phòng tiếp tế. Với giấy chứng nhận này anh sẽ có thêm một khẩu phần thịt và bơ. Nhưng cần nhất là sưởi ấm, nghỉ ngơi. Tránh phiền não, đừng giao tiếp, không được đọc sách. Ba trăm quan tất cả.

Ông đưa anh ra ngoài, và tiếp một bệnh nhân khác. Flavières xuống cầu thang, vẻ không bằng lòng.

Bác sĩ chuyên khoa! Bác sĩ thần kinh sẽ khám phá ra mọi sự bí mật, rồi đây anh phải nói ra hết về cái chết của Madeleine.

Không thể được. Anh thích sống với những cơn ác mộng, lạc lõng trong giấc chiêm bao, trong những ngõ ngách đầy côn trùng rong rêu trong cảnh âm u tĩnh mịch. Đó là hơi nóng bên dưới, ánh sáng liên tục. Bây giờ anh đã được cứu sống.

Anh nhắc cổ áo lên, đi về phía quảng trường Terres. Anh không còn nhận ra thành phố Paris trong lớp sương mù mùa đông, những khoảng trống mênh mông, những con đường toàn xe jeep chạy. Anh cảm thấy khó chịu khi ăn mặc quá đàng hoàng và bước nhanh như mọi người. Đi tản bộ hiện nay cũng là thứ xa xỉ phẩm. Khái Hoàn Môn hiện ra xám xịt. Mọi thứ đều thuộc về màu sắc của dĩ vãng, màu sắc của ký ức; rồi đây ngày lễ các thánh sẽ được cử hành ra sao? Ở lại bên ấy mà tốt hơn? Cuộc hành hương này sẽ mang lại điều gì? Anh đã gặp những người phụ nữ khác, vết thương cũng lành rồi. Madeleine không còn là một bóng ma nữa.

Anh đi vào cửa hàng Dupont, ngồi cạnh cửa kiếng. Vài sĩ quan lạc lõng trong ngôi nhà tròn to

tướng. Không một tiếng động, ngoài trừ tiếng động của bình lược cà phê.

Một anh bồi, quan sát bộ quần áo sang trọng, đôi giày da đế cao su, bằng vẻ khó chịu.

- Một ly Cognac thứ thiệt.

Anh biết cách nói nhỏ nhẹ trong quán cà phê, cũng như quán rượu. Giờ đây anh có thừa thái uy thế, có thể do gương mặt tỏ ra quá nhiều ham muốn.

Anh uống một hơi cạn ly rượu.

Anh thấy tiền ra trước mắt. Lại một thói quen ở Dakar. Anh làm ra vẻ chán chường, khi ném mấy tờ giấy bạc nhàu nát, như anh từ phương xa nào trở về, như tất cả mọi người điều nợ anh và không trả nổi. Khoanh tay, anh nhìn ly rượu, một thứ nước để gợi nhớ ảnh những hồn ma. Không, Madeleine chưa chết. Từ khi bắt đầu xuống tàu hoả, nàng không ngớt dằn vò anh. Có những gương mặt mà người ta quên được, những gương mặt tự huỷ hoại, thời gian như gặm nhấm những gương mặt bằng đá đặt ở ngưỡng cửa nhà thờ, mà trán, mắt, dần dần mất đi nét tạo mẫu, theo nhịp đập của cuộc sống. Riêng dưới mắt anh, nàng vẫn không suy chuyển. Ánh thái dương chiều nào chói lọi quanh nàng như một vầng hào quang. Hình ảnh đầm máu lần chót nơi nghĩa trang đã biến mất, chỉ còn như một ý tưởng khó chịu đã cách xa. Nhưng những cái khác điều mới mẻ, tươi tắn, tinh nghịch và còn mới tinh nguyên. Flavières tay cầm ly rượu, người không động đậy. Anh cảm thấy cái nóng của tháng năm, thấy xe qua lại chung quanh Khải Hoàn Môn. Nàng đến, túi xách bên vai, mắt như được vẽ bởi màng che... Nàng đang nghiêng mình xuống chân cầu, thả cành hoa màu đỏ, nàng xé vụn lá thư, và những mảnh vụn bay tung tóe. Flavières lại uống, tì tay mạnh xuống bàn. Bây giờ anh đã già. Trước mắt là sự cô đơn! Bệnh hoạn! Trong khi những người sống sót sau cuộc chiến này đang tập trung mọi thứ còn lại để xây dựng lại nhà cửa, tìm lại bạn bè, tái tạo tương lai, thì anh chỉ có mớ tro tàn để khơi lại. Vậy thì tại sao...?

- Thêm một ly nữa.

Anh đâu thích rượu, nhưng chỉ cố tìm cách khơi lại trong anh ngọn lửa nhỏ nhoi để tìm lại một hy vọng mong manh.

Anh đi ra ngoài, sương lạnh làm anh ho. Nhưng thành phố không làm cho anh sợ hãi. Hơi thở của anh giống ánh phản chiếu của mặt nước, ở đâu đó của thành phố bị vùi lấp, những oan hồn chỉ còn được nuôi dưỡng trong tâm tư người sống. Anh đi bên quảng trường Etoile, nơi đây dường như đang chờ đợi anh. Sương mù tháng Hai bay bay từng sợi mỏng, giống như một áng mây xanh xao, trên những con đường chiếu sáng. Nàng sẽ không bao giờ đến nữa. Có lẽ Gévigne đã rời khỏi Paris. Flavières đi lại trên đường Kléber và đưa mắt tìm căn nhà. Những cửa sổ ở lầu hai đóng kín. Chiếc Talbort chắc đã bị xung công. Cả những bức tranh người thiếu phụ mơ mộng bên lò sưởi... Những loài chim ở thiên đàng, mấy thứ này ra sao rồi? Anh đi ra cổng, người quản gia đang quét nhà.

- Ông Gévigne?

Bà nhìn Flavières như không hiểu rõ anh nói gì.

- Ông ấy đã chết cách đây khá lâu.

Flavières không tin vào tai mình:

- Gévigne chết rồi?

Còn gì để mà tiếp tục nữa. Mỗi bước đi anh khám phá ra toàn là chết chóc.

Bà quản gia lên tiếng và mở cổng:

- Ông vô nhà

Flavières giải thích:

- Tôi đi hồi bốn mươi.

- Thế à!

Một ông già đeo kiếng gọng sắt ngồi trước cửa sổ, nhìn chiếc giày, ngẩng đầu lên:

- Xin lỗi, tôi có quấy rầy ông?

Ông già càu nhàu:

- Ngay cát-tông cũng không có để vá giày.

Bà quản gia lên tiếng.

- Ông là bạn của Gévigne?

- Bạn từ nhỏ. Hôm bà ấy mất, ông ấy có gọi điện cho tôi, nhưng chính ngày hôm đó tôi phải rời Paris.

- Tôi nghiệp ông ta không dám đến đó một mình. Không có ai đến cạnh ông ta. Chính tôi đã theo và thay áo cho bà...

- Bà mặt cho bà ấy bộ đồ nào. Phải bộ màu xám?

- Ông ngồi xuống. Ông rảnh không nào?

- Đạo ấy dường như ông ấy lo lắng.

Flavières nóng ruột.

- Chút nữa là ông ấy bị bắt.

- Bị bắt, tôi nghĩ là bà tự tử.

- Đúng là bà ấy tự tử. Ông cũng biết cảnh sát mà. Người ta đổ kị. Người ta soi mói vào đời tư của người khác. Cảnh sát cũng đến đây không biết là bao nhiêu lần. Nhiều câu hỏi về ông ta, bà ta không ngớt được đặt ra. Hỏi vợ chồng ông ta có hoà thuận không, hỏi cái ngày bà ấy chết ông ta có ở đó không.

Ông già cắt để giày bằng con dao nhà bếp, càu nhàu: - Thật lộn xộn, như bây giờ.

- Nhưng ông ấy làm sao mà chết?

- Ông ta bị giết trên con đường ở phía Nam. Buổi sáng đó ông xuống dưới nhà trông hết sức nóng nẩy, nói lớn: “Tôi chán ngấy rồi” ông ta nói với chúng tôi như vậy. Với chúng tôi, ông ta không có gì để khó chịu “Mặc kệ. Nếu họ muốn bắt tôi, thì họ hãy chạy tới đi” và ông ta đem vali ra xe lái đi. Liền sau đó họ hay tin xe ông bị tiểu liên bắn, và ông ta chết trên đường đưa đến bệnh viện. Ông ta đâu đáng chết thảm như thế.

Flavières nghĩ thầm. Nếu có mình lúc đó chắc không có việc gì phải đi, phi cơ có thể bắn chết mình chứ không thể là anh ta, mình đã có thể nói, giải thích...

Hai tay siết chặt, anh nghĩ lẽ ra chẳng nên trở lại đây. Bà quản gia nói tiếp:

- Họ không may mắn. Cả hai rất hợp ý nhau.

- Hình như bà ấy bệnh...

- Không, bà có vẻ buồn, thích ăn mặc màu sẫm, nhưng đó là cá tính của bà. Bà rất vui khi ông ta đưa bà đi dạo phố.

Ông già tiếp lời:

- Nhưng ít lắm.

Bà già quay sang:

- Ông ta suốt ngày bận công việc có khi nào rảnh lên xuống Havre luôn. Phải hiểu cho ông ta chứ.

- Mộ bà ta đâu?

- Ở nghĩa trang Saint Owen. Nhưng tai họa không dừng ở đó. Khi Mỹ ném bom La Chapelle, một phần nghĩa địa theo đường cái đã bị cày lên. Người ta nhặt được đá và xương ở mọi phía. Tôi nhớ, có một buổi lễ cầu hồn.

Trong chiếc áo khoác cổ kính che gần hết gương mặt, Flavières run rẩy, anh thì thào:

- Vậy, mộ bà ta?

- Không còn mộ nào cả. Người ta đem đất lấp mấy cái hố, những nấm mồ hoả diệm sơn, như người ta nói sau này là ngôi mộ tập thể.

Ông già lên tiếng:

- Người chết không phàn nàn gì cả.

Flavières cố gắng xoá tan mọi hình ảnh ghê tởm đó và cảm thấy trong thâm tâm, nước mắt cay đắng chắc không làm thế nào còn chảy được. Vậy là chấm hết, một trang cuộc đời đã lật qua.

Medeleine đã tan mất trong một cơn hỗn loạn. Theo cung cách cổ truyền, nàng đã tung bay tản mạn với tiếng nổ. Hình ảnh này sẽ không còn là gì nữa. Ta phải phục hồi nàng lại trong đêm vắng, và giải thoát nàng, để mà sống.

- Thế còn căn nhà?

- Hiện đang đóng cửa. Một người bà con xa của bà được thừa hưởng. Tất cả những việc này thật là buồn.

Flavières lặp lại:

- Buồn thật! – Và anh quần chặt áo ngoài đứng dậy.

Lão già đẩy mạnh mũi kim vào để giấy đặt giữa hai đầu gối lão, và đập búa nghe chan chát.

Flavières đi gần như chạy ra khỏi nhà. Sương mù làm mặt anh nhầy nhụa.

Anh cảm thấy cơn sốt như lại xuất hiện trong từng mạch máu. Anh băng qua đường, bước vào một quán cà phê nhỏ mà xưa kia anh đã từng ngồi chờ Madeleine.

- Cho tôi cái gì nặng nhất, tôi cần vậy.

Lão chủ quán lên tiếng:

- Vâng, trông ông không được khỏe.

Flavières đưa mắt nhìn quanh, hạ thấp giọng:

- Một whisky. – Anh tì tay vào quầy rượu. Một làn hơi ấm toả nhanh trong lồng ngực. Nỗi phiền muộn làm anh bối rối, khiến anh rã rời và biến thành một nỗi buồn lặng lẽ. Bác sĩ đã nói đúng, sức khỏe ánh sáng, bình yên trong lòng là điều cần phải nghĩ đến. Thôi đừng nghĩ đến Madeleine nữa. Khi về Paris anh mua hoa đặt mộ nàng, nhưng bây giờ mộ chẳng còn. Thôi thà như vậy mà hơn, mỗi liên lạc cuối cùng vậy là đã chấm dứt. Cuộc hành hương chấm dứt ở quán rượu này. Tất cả những gì anh yêu thương, người phụ nữ trong tranh, sự dịu dàng vô hình mà anh đã từng cảm nhận. Để nàng tự âm thầm đi vào cõi chết, chấm dứt ở ly Whisky này. Một giấc mơ hoài niệm trong cơn say. Nhưng không, bởi còn đây cái bật lửa. Anh rút điều thuốc và bật lửa lên, thấy trên tay giữ lại hơi ấm ánh sáng lung linh. Có nên liệng nó đi? Âm thầm bỏ đi như một con thú lạc đường! Mai này hay bây giờ? Anh vừa quyết định? Hay nó đã quyết định thay anh? Anh đặt ly rượu uống xong đặt xuống bàn, trả tiền hậu hĩnh. Anh muốn được nhìn những khuôn mặt khúm rúm.

- Có thể kiếm một chuyến taxi? – Anh hỏi chủ quán.

- Cũng hơi khó. Ông đi có xa không?

- Đi Nantes.

- Để thử xem.

Gã chủ quay điện thoại, và sau cùng cười nói với Flavières.

- Gustave sẽ tới đón ông. Giá hơi đắt. Phải mua xăng chợ đen.

Một chiếc taxi Renault 4 cũ kĩ chạy tới. Trước khi đi, Flavières lại chi lần nữa cho lão chủ quán. Anh không có tí tự ái nào. Anh kiên nhẫn giải thích cho Gustave.

- Chạy đến Nantes giữa Saily và Drocourt. Ở đó có một ngôi làng nhỏ với một ngôi nhà thờ. Tôi sẽ chỉ đường cho anh. Sau đó mình sẽ quay về. Tôi không ở lâu.

Xe chạy nhưng con đường mùa đông làm ta nhớ thêm nhớ đến những ngày ảm đạm, những ngày chiến tranh tàn phá, những loạt đạn những vụ oanh tạc.

Ngồi một góc qua sương mờ của kính cửa xe, những cánh đồng đen xì lúót, tìm kiếm một

cách vô vọng kỷ niệm về một cây cảnh trở hoa, những đám hoa cúc trắng xoá.

Madeleine hẳn đi xa rồi, chắc chắn là chết trong anh rồi. Hãy cố gắng lần nữa. Anh biết rõ là con tim mình chưa bằng giá. Chưa bao giờ anh nhìn rõ mình như hiện nay. Anh vừa uống để tìm thanh lạnh, cái chứng bi quan, tinh quái, coi thường mọi việc. Muốn tìm nghe lại câu chuyện, đã từ lâu vốn ảo não để tự lừa dối mình trước sự đau khổ, cô đơn và bất lực. Nhưng rồi anh phải uống nhiều hơn để đẩy lùi nó vào trong hư vô. Và khi sự tê tái đã làm anh rã rời, đầu óc dần dần, thì Madeleine lại xuất hiện, dịu dàng khoan dung. Nàng nói về sự sống như đã từng có và Flavières ngập tràn hạnh phúc, nhưng rồi qua ngày sau, một Flavières sống lại sự cay đắng, miệng toàn sỉ nhục.

- Tới Sailly rồi. - Gustave la lên.

Flavières dùng tay lau cửa kiếng.

- Queo trái độ 2, 3 km.

Chiếc taxi chạy trên đường đầy vết bánh xe, cây cối như thảm thì trong mưa, nhỏ giọt xuống những vũng nước. Xa xa một ngôi nhà qua đi, với một làn khói bốc lên. Gustave lên tiếng:

- Tôi thấy một gác chuông lớn.

- Chỗ này rồi. Anh đợi tôi phía trước nhà thờ.

Như trước kia, xe queo phải. Flavières bước xuống xe nhìn lên hành lang nhà thờ. Anh không thấy xúc động, mà cảm thấy thật lạnh giá. Anh rời xe để tìm kiếm những ngôi nhà mà xưa kia mang dấu ấn với anh. Khi đang choáng váng trước cầu thang anh đã nhìn thấy nóc nhà. Chúng ở phía dưới những tàn cây dễ trụi lủi, hơn một chục gian nhà lụp xụp xám xịt với một bầy gà mái chạy qua chạy lại. Một cửa tiệm nhỏ bé, với bản hiệu lu mờ. Flavières đẩy cửa bước vào.

Mùi đèn cầy và mùi hôi toả ra. Một tấm card bưu điện vàng úa trên kệ. Một bà lão phía sau tiệm bước ra hỏi:

- Ông cần gì?

- Bà có trứng hoặc thịt? Tôi bệnh nhưng làm cách nào để đến tiếp tế ở Paris.

Giọng anh không có vẻ quỵ quyet, đáng điệu lại khiêm tốn. Anh biết chắc là bà ta sẽ từ chối. Bằng một vẻ lơ đãng, anh nhìn những tấm card.

- Ô !Thôi vậy, để đi nơi khác tìm. Phải xem qua nhà thờ... Nhà thờ Saint Nicolas. Tên này làm tôi nhớ đến những năm bốn mươi... Tháng 5- 40, báo chí đăng một vụ tự tử ở đây.

- Phải rồi. Có một bà nhảy từ tháp chuông xuống. - Bà lão đáp.

- Phải tôi nhớ ra rồi. Bà vợ của một kỹ nghệ gia ở Paris.

- Đúng rồi, bà Gévigne! Tôi nhớ tên bà ấy bởi vì tôi khám phá ra xác bà ta. Từ đó đến nay nhiều chuyện đã xảy ra, nhưng tôi không quên được người đàn bà khốn khổ ấy.

- Bà có rượu? Tôi cần một tí gì đó để uống.

Bà ngược nhìn khách hàng bằng đôi mắt đã từng nhìn qua nhiều người qua cuộc chiến tranh, đôi mắt không diễn tả được gì. Bà đáp:

- Chắc có.

Anh lấy một tấm card bỏ vào túi áo và xếp lại vài thứ trong khi bà chủ quán đi vô trong kiểm chai rượu và cái ly. Rượu có vẻ dở, làm cổ họng anh như thắt lại.

Anh bật nói:

- Ý nghĩ lạ thật. Tự nhiên lại nhảy từ tháp chuông xuống.

Bà lão chằng tay vào khăn choàng. Có thể bà ta không cho đó là một ý nghĩ điên khùng. Bà lão đáp:

- Lẽ ra bà ấy không nên để trượt chân như vậy. Tháp chuông cao hơn hai mươi mét, và bà ta lại té dưng đầu xuống đất.

Flavières đáp rằng:

- Vậy sao? - Anh thở gấp, nhưng lại không có cảm giác đau khổ. Chỉ có điều anh thấy nàng đã rời khỏi anh, và tự hại mình một cách quyết đoán. Mỗi lời nói của bà ta như một sọt đất nếu trên ngôi mộ còn chưa lấp kín. Bà lão tiếp:

- Chắc là người từ xa đến làng này, vì đàn ông thì bị động viên, đàn bà thì làm rầy ở ngoài đồng. Lúc sáu giờ khi tôi đi nhà thờ, vì con trai tôi đang ở trong đội du kích...

Bà dừng lại một giây. Bà có vẻ già hơn nhiều với bộ đồ màu đen.

- Tôi từ phòng thánh ra. Có một cánh cửa phía sau nhà thờ. Từ nghĩa trang về nhà tôi gần hơn. Lúc ấy tôi thấy bà ta... Báo hiến binh phải mất nhiều thì giờ lắm.

Bà nhìn đàn gà đang bới ở cửa. Có thể bà đang nhớ lại sự sợ hãi, mệt mỏi của buổi chiều ấy và hiến binh được báo tin, những ngõ ngách của nghĩa trang, những ngọn đèn pin rọi khắp mọi nơi, và sau đó người lấy khăn tay bịt miệng.

Flavières hỏi tiếp :

- Lúc đó thật nặng nề.

- Đúng vậy. Suốt tuần, ngày nào hiến binh cũng đến. Họ cho rằng bà ta bị đẩy từ trên xuống.

- Đẩy xuống. Tại sao?

- Bởi vì ban chiều ở phía Saily, người ra có bắt gặp một người đàn ông và một người đàn bà đi xe hơi đến đây.

Flavières đốt một điều thuốc. Thì ra vậy. Nhiều nhân chứng đã nghĩ rằng anh là chồng nàng. Và sự nhầm lẫn này đã đưa Gévigne đến cái chết.

Bây giờ thì còn gì để phản đối, cắt nghĩa với bà lão này người đàn ông ấy không phải là Gévigne, và tất cả chỉ là một sai lầm kỳ quặc. Câu chuyện này chẳng còn ai hứng thú nữa. Anh uống cạn ly rượu, kiểm cái gì đó để mua, nhưng không có gì hết ngoài cây chổi, vài ống nhợ, bó củi.

- Cảm ơn vì chai rượu.

- Không có gì.

Anh đi ra, liệng điều thuốc làm anh ho. Đến trước cửa nhà thờ, anh tần ngần.

Có nên đến trước cung thánh, quỳ lại trên chiếc ghế nàng đã quỳ, nơi nàng đã cầu nguyện, bởi vì lời cầu nguyện của nàng đã vô ích rồi. Anh nghĩ về đức tin công giáo và sự kẻ chết sống lại. Làm thế nào trong ngày phán xét, thân xác Madeleine có thể sống lại từ những mảnh bụi bay tản mát khắp nơi. Anh thì thào:... Vĩnh biệt Madeleine... Khi ngược nhìn lên thập giá nghe tiếng lũ quạ kêu.

Anh tài xế hỏi:

- Mình về chứ ông?

- Mình về thôi.

Chiếc taxi lăn bánh, khi ngoái nhìn về phía sau rời xa tháp chuông, anh tin rằng quá khứ rồi cũng lùi xa, và mất hẳn khi chiếc xe quẹo về thành phố, và anh nhắm mắt chấp chờn mãi khi xe về đến Paris.

Buổi chiều lại cực hơn. Anh đến bác sĩ Ballard và thuật lại câu chuyện này như xưng tội, chỉ không nói đến tên Gévigne, và nói đến những đoạn tiếp về pháp lý của thảm kịch này. Anh không làm sao chịu đựng nổi. Vừa kể anh vừa khóc.

Nhà thần kinh học nói:

- Trong thâm tâm, anh vẫn đi tìm bà ta và không chấp nhận bà ta chết.

Flavières phản đối:

- Không đúng như vậy. Nàng đã chết. Điều này rõ ràng. Nhưng tôi nghĩ... Có lẽ tôi điên thật... Tôi nghĩ tới cụ Pauline Lagerlac, cụ cố của Madeleine.

Cuối cùng, bác sĩ cũng rõ là tôi chỉ muốn nói, hai người chỉ là một.

- Nói cách khác, thiếu phụ này, bà Madeleine, đã một lần chết. Có phải anh tin như vậy không?

- Không phải chỉ là một sự tin thôi. Thưa bác sĩ. Tôi hiểu những gì tôi đã nghe, đã xác nhận.

- Tóm lại, anh nghĩ là Madeleine có thể sống lại, bởi vì bà ta đã vượt qua cái chết lần thứ nhất.

- Nếu bác sĩ trình bày sự kiện với cách này....

- Tất nhiên không được rõ lắm như trong đầu anh nghĩ. Trong vô thức, anh áp dụng bằng cách tô phết lại những sự kiện này. Anh nằm thẳng trên giường đi.

Bác sĩ khám kỹ phản ứng của anh, và trề môi.

- Trước đó anh có uống không?

- Không. Tôi bắt đầu uống ở Dakar chút ít.

- Thuốc phiện?

- Không bao giờ.

- Tôi tự hỏi anh có quyết tâm chữa lành không?

Flavières ngượng ngịu: - Chắc chắn.

- Vậy là đừng có uống rượu nữa. Cố quên người đàn bà này. Lặp đi lặp lại là bà ta đã chết và nhớ rằng người ta chỉ chết một lần và vĩnh viễn. Anh nghe rõ chứ! Vĩnh viễn. Anh có muốn cố gắng hết sức không?

- Vâng.

- Tốt, đừng ngần ngại. Tôi sẽ giới thiệu anh với một trong số bạn tôi đang điều hành một bệnh viện ở Nice.

- Người ta không nhốt tôi?

- Không. Về mặt này anh không phải là bệnh nhân. Tôi gởi anh tới là vì nơi đây khí hậu tốt, một người từ hải ngoại như anh cần có ánh sáng mặt trời. Anh có tiền?

- Vâng.

- Phải ở đó lâu.

- Tôi sẽ đến nơi đó khi nào cần thiết.

- Vậy là tốt.

Flavières ngồi đó, đôi chân mềm nhũn. Anh không chú ý gì lời nói của bác sĩ nữa, và cũng không có ý thức gì về những cử chỉ của mình. Anh chỉ lặp đi lặp lại: Bình phục... Bình phục. Anh hối hận vì đã yêu Madeleine, nhưng cuộc tình này thật nguy hiểm. Sống lại, làm lại, sau này tiếp xúc với những người phụ nữ khác, giống như mọi người. Trời ơi! Bác sĩ lại tiếp tục dặn dò. Flavières chấp nhận hết, hứa hẹn hết. Chiều nay anh sẽ đi Nice, ngưng uống rượu, nghỉ ngơi.

Cô y tá hỏi:

- Ông có cần tôi gọi taxi?

- Cám ơn. Tôi muốn thả bộ một chút.

Anh đến văn phòng của công ty du lịch. Tắm bồn đồ trước trụ sở văn phòng cho biết suốt tuần nay không còn chỗ trên xe lửa. Anh móc bóp và có ngay vé suất chiều. Anh chỉ cần điện thoại đến toà án, ngân hàng. Tình hình như vậy là đã giải quyết xong. Anh rảo quanh thành phố như người khách lạ. Chuyển tàu anh đi sẽ chạy vào lúc 9 giờ đêm. Anh ăn trưa ở khách sạn. Vậy là còn mấy tiếng đồng hồ nữa để tiêu pha. Anh đi xem phim mà không cần phim chiếu gì. Anh chỉ tìm cách quên những câu bác sĩ Ballard hỏi. Anh không nghĩ rằng mình lại có thể trở thành điên. Bây giờ anh thấy sợ, lưng rịn mồ hôi, thèm uống rượu cho đến cháy cổ họng. Anh bắt đầu tự ghét và tởm mình.

Màn ảnh chiếu sáng, nhạc trỗi lên, tin thời sự cho biết tướng De Gaulle này vừa đến thành phố Marseille. Quân phục, cờ xí, lưỡi lê, dân chúng đen ngẹt hai bên lề đường. Nhiều gương

mặt, được phóng to, miệng toác hoác, reo hò.

Không rõ gì. Một người đàn ông to lớn vẩy vẩy nón. Một người đàn bà đang xoay người chậm chậm về phía ống kính, đôi mắt sáng, gương mặt mảnh dẻ giống như hình vẽ của Madeleine. Flavières hoang mang, nhưng anh đã đủ thời giờ để nhận ra cô ta.

Mặt đầy hải hùng, anh khom lưng đứng lên đặng nhìn rõ hơn. Có tiếng la:... Ngồi xuống! Ngồi xuống...!

Anh sờ gáy, ngực thắt lại. Anh nhìn mà như không hiểu gì, chỉ toàn mũ mao, dàn chào tiếng kèn nhà binh rôm rả. Một bàn tay ấn mạnh anh xuống.

Chương 8

Không, không phải nàng. Anh lại đến suất thứ hai, lạnh lùng nhìn lên màn ảnh, chờ đợi khuôn mặt ấy xuất hiện, tập trung sẵn sàng chớp lấy và giữ lại hình ảnh này. Và hình ảnh này hiện ra không đầy một giây, một nửa người anh, một lần nữa, run rẩy, trong khi nửa kia bất động. Dứt khoát là không thể nào làm lẫn được. Người phụ nữ trên màn ảnh lớn khoảng 30 tuổi, hơi mập... Rồi sao nhỉ! Cái miệng... Không giống như cách thoa son của nàng, nhưng sự giống nhau không làm sao chối cãi được. Nhất là đôi mắt... Flavières thu người lại, cố đối chiếu kỷ niệm mới đây và kỷ niệm mới đây và kỷ niệm xưa kia, và cuối cùng chỉ nhìn thấy trong anh những chấm chói loà như anh đã ngắm quá lâu một vài ánh sáng cực mạnh. Buổi chiều đó anh trở lại, anh khám phá ra một điều: người được phóng đại trong màn hình hiện ra trước người đàn bà ấy chắc chắn đi chung với nàng, hẳn là chồng hay nhân tình, ông ta đã nắm tay nàng để khỏi lạc trong đám đông. Một chi tiết khác mà Flavières khó quên: Ông ta ăn mặc khá lịch sự, cà vạt có gắn một hột trai lớn, và người đàn bà khoác áo lông. Flavières để ý đến điểm khác nữa, những gì nhỉ...

Anh ra liền sau khi phần thời sự chấm dứt. Đèn đường không được sáng lắm, và mưa, Flavières ấn chặt nón xuống vì gió lớn. Cờ chỉ này giúp anh nhớ lại khung cảnh ở Marseille, người đàn ông đầu trần, mặc dầu mặc áo khoác, và phía sau anh ta rất mờ xuất hiện mặt tiền của một khách sạn, ba chữ cái lớn viết dọc từ trên xuống dưới: RIA. Đây là những chữ được treo bên hông toà nhà và tối đến được thắp sáng lên. Đại khái ASTORIA. Tốt... Nhưng sau đó? Sau đó là không còn gì... Flavières thích thú bằng cách xây dựng lại hình ảnh của bộ phim, đã từ lâu anh vẫn không bỏ thói quen suy luận này. Điều này làm cho anh thích thú được nghĩ là người đàn ông và người đàn bà này từ khách sạn đi ra để tham gia cuộc diễu hành của đoàn người. Còn sự giống nhau này... Đúng như vậy, người đàn bà này hơi giống Madeleine. Thế thì đã sao? Có phải chỉ cần như thế để anh xúc động? Ở Marseille đang có một người đàn ông hạnh phúc bên cạnh người đàn bà có đôi mắt...

Nhưng từ đây chiến tranh chấm dứt rồi thì thiếu chi những kẻ hạnh phúc.

Phải tập làm quen với những ý tưởng này, dù nó có làm cho ta một chút xót xa.

Anh dùng trước quầy bar nhưng anh cần uống một hai ly để quên vụ mấy du khách ở ASTORIA.

- Whisky.

Và anh uống một hơi ba ly. Có gì quan trọng hơn, bởi trước sau gì anh cũng đi dưỡng bệnh và Whisky có hiệu quả hơn Cognac. Ray rút. Chỉ còn lại hình ảnh hỗn độn của một sự bất công to lớn, mà không có một loại rượu nào giúp giải quyết được đến nơi, đến chốn, Flavières bỏ đi ngủ. Thật ngu xuẩn mới dòi lại chuyển đi.

Sáng ngày mai anh chễm chệ trên toa xe hạng nhất sau khi dúi cho anh soát vé một ít tiền. Sức mạnh của đồng tiền đến quá chậm, nó không cho anh khỏi nỗi khủng, mỗi mết và gắt gỏng. Trước chiến tranh nếu anh giàu có... Nếu anh có thể cung phụng cho Madeleine... Lại chuyện cổ lỗ sĩ nữa rồi. Không hẳn là do anh giữ lại chiếc quạt máy này. Có thể do bộ phim ngớ ngẩn vừa rồi. Không ai có thể ngăn cản anh hạ tấm cửa sổ và ném chiếc quạt máy này ra đường. Có những đồ vật có một quyền lực âm hiểm, chậm rãi đầu độc đời sống con người, đại khái như kim cương. Tại sao không là chiếc quạt máy? Nhưng cái bật lửa này thì không, đây là luận cứ làm anh hạnh phúc. Anh muốn nó phải được đặt cạnh khi anh chết. Chôn dưới lòng đất cùng chiếc bật lửa, đúng là một ý tưởng điên khùng. Cũng với nhịp điệu di chuyển của xe lửa, anh thả thả mơ màng... Anh đùa giỡn với ý nghĩ này...

Tại sao những bí ẩn của các đường hầm đã luôn luôn ám ảnh anh ta, bắt anh chú ý. Tiếng động của một giọt nước dưới lòng đất, hơi thổi lạnh lùng của đêm trường xuyên qua màn lưới của lối đi, của đường hầm, cái thể giới giá băng, quanh co, nhiều ngõ ngách, những ao hồ đen đui, những loại đá quý nằm im lặng dưới quặng? Khi anh ở Saumur, tất cả đều bắt đầu từ đó, có thể do tuổi thơ cô đơn của anh chăng? Điều mà anh đọc đi đọc lại với sự rùng mình về cái chết non trẻ là một cuốn truyện thần thoại cổ xưa, giải thưởng danh dự của ông ngoại anh. Có một

câu chuyện châm ngôn ghi ở trang bìa: *Labor Omnia vincit improbus* (có công mài sắt có ngày nên kim), khi lật qua những trang sách đã trở màu vàng, anh khám phá ra những hình ảnh lạ lùng: Sisyphe và tảng đá, những Danaïdes, và từ dưới ống đất đi lên là hình ảnh Orphee đang nắm tay Eurydice. Với tấm khăn choàng, mặc dầu nhìn nghiêng với nét Hy Lạp, nàng giống như người thiếu nữ trong truyện của Kipling.

Đầu Flavières lắc lư trên tấm trải ghế dơ bẩn, nhìn ra ngoài trời qua cửa kiếng, những hình dáng rộn rịp trong thế giới của cuộc sống. Anh hoàn toàn khỏe mạnh, anh vui đùa với chính mình, với nỗi mệt nhọc cũng như sự tự do vừa tìm lại được. Ở đó ban ngày anh ngủ vùi, và tới đêm, khi loài dơi bắt đầu kiếm ăn, như những cánh bướm đen, cất cánh bay, anh sẽ đi rảo quanh đồi, chẳng nghĩ ngợi gì... À! Không nghĩ ngợi gì, cà anh đi vào giấc ngủ như một lữ khách chợt nhận ra cổ hương và gấp bước.

Khi đoàn tàu ngừng lại ở Marseille, Flavières đi xuống. Anh chẳng có ý định ở lâu tại đây. Một viên chiếc hoả xa xác nhận cùng anh: *Với vé này ông có quyền ở lại đây được tám ngày.* Vậy thì không có gì cần phải gian lận, mưu mẹo. Mình sẽ rời khỏi đây sớm thôi. Cuộc dừng lại đây không có ước hẹn gì. Thời gian để xác minh chắc cũng lâu. Anh vẫy tay gọi taxi.

- Asroria.
- Khách sạn Waldorf Astoria?
- Đúng vậy.

Anh nói với một nụ cười vui vui.

Trong khách sạn rộng lớn, anh thận trọng nhìn kỹ chung quanh. Anh biết rõ đây là cuộc chơi. Tự dưng anh thấy sợ. Anh thích thú tình trạng lo âu này, một sự chờ đợi mà anh không rõ lý do.

- Thưa ông thuê phòng bao lâu?
- Khoảng một tuần.
- Chúng tôi chỉ có một phòng lớn, với phòng khách nhỏ ở lầu một.
- Rất thích hợp với tôi.

Điều này đặc biệt làm anh thích thú. Anh vẫn tỏ vẻ hào phóng để đóng trọn vai trò mà anh sắp diễn xuất.

Anh hỏi người coi thang máy khi đi:

- Đại tướng De Gaulle đến Marseille nhằm ngày nào.
- Có hơn 8 ngày tính từ hôm chủ nhật.

Flavières tính nhẩm. Vậy mười hai ngày là đủ.

- Anh có để ý thấy một ông đứng tuổi, sang trọng, có dính một hạt trai ở cà vạt? - Anh chờ đợi câu trả lời, và cảm thấy sự đau đớn chậm chậm đến bởi lo âu, mặc dầu anh rõ mọi chuyện sẽ không đem lại điều gì.

Gã giữ thang máy đáp:

- Không, tôi không thấy. Ở đây nhiều người tới lui lắm.

Đúng thôi. Không có gì nản chí. Anh khoá cửa. Đây là một thói quan từ trước tới nay của anh. Anh luôn gài chốt, khoá cửa kỹ lưỡng, nhưng lúc này anh đang bị nàng hành hạ. Anh cạo râu, mặc áo quần một cách cầu kỳ. Đây cũng là một phần trong cuộc chơi. Tay anh hơi run, mắt anh nhìn mắt của kịch sĩ. Anh uể oải đi xuống cầu thang, hướng về quầy rượu, một tay đút vào túi cáo veste như đang chuẩn bị gặp một người bạn cũ, mắt anh rảo nhanh, bên trái, bên phải dừng lại nơi từng phụ nữ một. Anh ngồi trên ghế da và kêu whisky.

Đó đây là cạnh sàn nhảy chật hẹp, mấy ông đang ngồi tán gẫu. Vài ông đang đứng nói chuyện, tay cầm điệu thuốc. Có những lá cờ tí xíu trong các ly, tia phản chiếu từ các ly rượu, một điệu nhạc giục gân chầm chậm trôi lên, như một cơn sốt nhẹ, và cuộc đời tựa như một câu chuyện. Flavières uống ngum lớn, người như sốt rét, anh cảm thấy như đang sẵn sàng.

Nhưng sẵn sàng làm gì?

- Thêm một ly! Anh gọi lớn.

Sẵn sàng chịu đựng sự có mặt của họ không rên rỉ. Nhìn họ chỉ một lần thôi rồi đi, không đòi hỏi gì. Có thể... Trong phòng ăn? Anh đi về phía ấy, một anh bồi tiến đến lễ phép hướng dẫn anh đến bàn:

- Ông đi một mình?

Hơi bị chói mắt, khó chịu, anh vụng về ngồi xuống ghế, chưa vội nhìn các thực khách, anh chọn vài món ăn, và uể oải từ từ xoay đầu. Rất nhiều sĩ quan nhưng ít phụ nữ, họ chẳng buồn để ý đến anh. Ngồi một mình ở góc phòng không ai ngó đến và anh nghĩ là chỉ mất thì giờ vô ích thôi, rằng lý giải của anh không căn cứ, và cấp... Vợ chồng... Nhìn thấy ở rạp chiếu bóng không phải xuất phát từ khách sạn này. Có lẽ tình cờ máy quay phim đã chụp được họ ở lề đường, có thể vừa lúc đó họ từ xe xuống, hoặc từ một khách sạn lân cận. Vậy không lẽ phải lục lọi cả thành phố này? Nhưng để làm gì? Để tìm một phụ nữ giống như... Để nhen nhúm một mối tình đã ra tro? Anh cố ăn cho xong bữa.

Phải, anh cực kỳ cô độc, cuộc du lịch ở Paris đã được anh chọn để rồi đắm chìm trong một sự xô bồ mơ hồ, của niềm vui và mối hận đã quét sạch châu Âu.

Cuộc hành hương ư? Chỉ là một cái có thôi, và chiều nay anh là một vật thừa bị quẳng đi vào bờ bởi con sóng, tốt nhất nên trở về Dakar, và làm những công việc đơn điệu như trước. Ở đó cũng có bệnh viện, chắc chắn là anh sẽ được chữa lành.

- Cà phê? Rượu mạnh?

- Một mirabelle.

Anh ngồi lặng lẽ hút thuốc, mắt dao động, mồ hôi rịn trên tóc. Chung quanh anh, người ta đứng lên, tiếng muống đĩa va chạm lạnh canh. Có ích gì đâu để ở lại đây suốt một tuần, phải đi Nice để nghỉ nơi ít lâu rồi từ giã nước Pháp. Anh đứng lên, mấy khớp xương rệu rã, mệt mỏi vì cứ mãi đi du lịch. Phòng ăn trống rỗng, cửa kính phản chiếu lại thân hình ốm o của anh. Anh chầm chậm đi lên cầu thang, để hy vọng một sự may mắn cuối cùng, nhưng chỉ gặp hai lính Mỹ đang bước xuống cầu thang. Trong phòng, anh vắt đồng quần áo trên ghế và ngủ nghiêng. Anh ngủ một cách khó khăn, và trong giấc ngủ anh có cảm tưởng như đang tìm vật gì đó để lẩn trốn trước mắt anh.

Buổi sáng khi mở mắt ra, anh thấy như có gì mằn mẩn trong cổ họng, và cảm thấy kiệt sức. Anh ngồi dậy chán nản. Đây là lỗi tại anh. Nếu như anh quên đi người đàn bà đó vào năm 40, nếu anh không tự hành hạ mình vì nàng... Chắc đúng là kẻ tội đồ. Đột nhiên anh cảm thấy căm hận nàng. Anh muốn như gạt bỏ tình cảm phức tạp, xem những nghi vấn lo âu như một mỹ cảm. Anh dụi mắt, chống tay lên trán, một cử chỉ gần như quen thuộc. Bệnh của anh... Kể từ ngày mai, mọi người lễ độ với anh. Anh mặc áo quần, và nhìn vào bản đồ. Marseille, đối với anh như thành phố đầu nghi vấn, với những làn khói, sự ồn ào, một cuộc sống quá mãnh liệt sôi nổi. Anh cũng muốn được các cô y tá chiều chuộng, săn sóc, anh khao khát trong im lặng, anh đang xây dựng một tiểu thuyết để đánh bại ý tưởng hải hùng, bất chấp mọi sự, thỉnh thoảng lại xuất hiện trong anh như những giòng màu đen ngòm trong tĩnh mạch. Anh nghĩ: *Hồng mắt thôi!*

Anh đi dọc theo dãy hành lang trải thảm dày. Đầu anh đau nhức, anh bước từng bước thờ ơ mạnh và đi về phía phòng tiếp tân.

Trong gian phòng nhỏ trước quầy thu tiền, nhiều du khách đang dùng bữa sáng, những người to lớn, miệng đang nhai ngấu nghiến một cách thấy sợ. Anh thấy một người to lớn... Phải chăng anh đang nằm mơ? Người đàn ông đeo chiếc cà vạt... Trời... Phải người đàn ông này không?... Một người đàn ông ngoài 50 tuổi đang bẻ đôi miếng bánh mì nhỏ vừa nói chuyện với một người phụ nữ. Cô ta đang quay lưng về phía Flavières. Tóc nàng màu hung dài, dấu một nửa vào chiếc áo khoác bằng lông mà nàng để trên vai. Để nhìn rõ mặt nàng, phải đi từ phía khách sạn... Đợi một tí đã! Hiện anh đang vô cùng xúc động. Quái thật! Những xúc cảm kỳ quặc. Rất máy móc anh rút một điều thuốc từ hộp thuốc ra rồi lại tự động đặt trở lại. Thật không thân trọng. Người đàn ông và người đàn bà này có liên quan gì đến anh đâu. Anh tì tay vào bàn tiếp tân, hỏi nhỏ:

- Anh làm ơn cho tôi biết cái ông đầu hói đang ngồi với một người phụ nữ trẻ tuổi. Tôi quên mất tên ông ta.

- Almaryan.

- Almaryan. Ông ta làm gì?

Gã tiếp tân nheo mắt:

- Làm đủ chuyện. Hiện giờ anh ta khá rồi.

- Vợ ông ta?

- Chắc không phải? Ông ta không giữ họ lâu đâu!

- Anh cho tôi mượn tấm bản đồ thành phố.

Flavières đến phòng khách, ngồi xuống lật bản đồ như chăm chú lắm, rồi anh ngược mắt lên. Từ chỗ ngồi, anh nhìn rõ thiếu phụ hơn và anh chắc chắn...

Đúng là Madeleine, chắc chắn là nàng. Nàng thay đổi nhiều, già đi. Mặt ngày đầy đặn hơn. Đây là một Madeleine khác, nhưng chính là Madeleine. Mâu thuẫn chẳng?

Anh lặng lẽ đến ngồi trên ghế bành, đầu ngẩng lên. Anh không còn đủ sức lực để lấy tay ra khỏi túi áo và mồ hôi đang đầm ướt trên mặt anh. Có thể mất hết trí nhớ, anh cố làm thêm một cử chỉ để hình thành một ý nghĩ. Anh ngồi im lặng, nhưng hình ảnh Madeleine vẫn ở đó trong ký ức anh và lan dần trong đầu anh, làm mắt anh cay cay. Chắc chết mất thôi, nếu đúng là nàng. Cuốn bản đồ thành phố rớt xuống sàn nhà lúc nào không hay. Chậm rãi anh bồi hồi nhớ lại.

Anh đâu đã mất trí nhớ bởi chính anh đã gấp lại nguyên bản của nàng. Anh mở mắt nhìn. Không phải là nguyên bản mà chính thật là nàng. Không phải là người giống người, khó giải thích tại sao người ta có thể xác định rõ khi người ta nhận ra một người nào đó? Bây giờ rõ ràng Madeleine đang ở đó, cạnh gã khổng lồ Almaryan, đúng như anh thấy chứ không phải chiêm bao, anh là Flavières và anh đau khổ một cách khả ố. Anh đau khổ, bởi về mặt khoa học, không thật chính xác, bởi anh vẫn tin là Madeleine đã chết.

Almaryan đứng dậy và giơ tay cho nàng nắm. Flavières cúi xuống nhặt cuống bản đồ, khum người xuống trong khi hai người đang đi sát bên cạnh anh để vào khách sạn. Anh nhìn rõ phần dưới của chiếc áo manteau, đôi giày nhỏ nhắn. Khi anh ngược lên anh bắt gặp trong song cửa thang máy, mặt Madeleine trong song cửa giống như mang một mạng lưới, và một lần nữa, anh cảm nhận vết hằn chất chứa của mối tình xưa. Anh bước đi vô định, ném cuốn bản đồ lên bàn, tự hỏi không rõ nàng có nhận ra mình không?

Nhân viên tiếp tân hỏi:

- Thưa ông vẫn giữ lại phòng?

Flavières cầu nhàu:

- Dĩ nhiên.

Hai tiếng này đầy dấu ấn cho vận mệnh của anh và anh sẽ không bao giờ quên.

Suốt buổi sáng, anh đi quan lại dưới ánh mặt trời trên hải khẩu cổ lỗ này.

Chiến tranh và dịch vụ đã trộn lẫn cùng lúc ở đây. Những hòn đá già nua rung chuyển khi từng đoàn công-voa chạy qua như da thịt của một ngọn núi lửa.

Anh không làm sao chịu đựng được tiếng ồn và sự náo nhiệt của đám đông.

Không có ai bảo vệ anh khỏi nỗi hãi hùng này. Bởi vì anh nhìn thấy xác chết... Và Gévigne cũng đã nhìn thấy và bà lão đã tắm rửa phụ trách vụ điều tra kỳ quặc này. Mười người tất cả đã nhận dạng cơ thể nàng. Vậy chắc chắn không phải Madeleine đang đi cùng gã Almaryan. Anh uống một ly rượu ngồi ở một quán bar bên đường Caubidre. Chỉ một ly thôi mà anh cảm thấy choáng váng. Cái quẹt máy không biết nói dối, nó đang ở trong tay anh, láng bóng, vì đã qua nhiều lần sử dụng dưới các ngón tay anh, tròn lờn cầu nguyện âm thầm, như các hạt của một xâu chuỗi. Madeleine đã chết dưới chân tháp chuông, và trước nàng là Pauline... Tuy nhiên... Anh lại nâng ly Whisky lên, bởi ý tưởng vừa đi qua trong đầu anh quá kỳ cục, và anh phải tập trung rất cả sức lực để quan sát dưới mọi góc độ. Anh không chút khó khăn nào khi nhớ lại câu

chuyện giữa hai người ở viện bảo tàng Lourve:... Tôi đã từng cặp tay một người đàn ông ở đây. Ông ta giống anh, nhưng ăn mặc sang trọng hơn nhiều...

Madeleine đã nói vậy. Và đột nhiên mọi việc trở nên rõ ràng. Lúc ấy làm sao anh hiểu nổi, lúc ấy anh còn đang tràn đầy sức sống, quá mù quáng trước thành kiến, chưa cảm nhận được sự đau khổ, bệnh tật. Nhưng bây giờ anh sẵn sàng chấp nhận và sự thật cần được an ủi. Cũng như Pauline đã mượn thân xác Madeleine và Madeleine đã chết... Nhưng còn anh, trong một giây phút quên lãng, có thể anh đã từng nhìn thấy dòng nước tím này, những cánh bướm u ám này. Có thể thần chết đã gõ cửa nơi anh. Đã bao nhiêu lần rồi nhỉ... Trời ơi!

Nếu ta biết được chắc chắn điều này... Madeleine, chắc nàng rõ! Vậy tại sao mình sợ! Mà sợ cái gì? Đã bị lừa dối một cách ghê tởm? Không, không phải, anh chỉ sợ gặp lại nàng, bởi vì anh không thể nào tránh không cùng nàng trò chuyện, anh muốn cùng nàng trò chuyện. Nhưng anh có chịu đựng được ánh mắt nàng? Nghe nàng nói mà không run rẩy? Anh lão đảo đứng dậy trở về khách sạn thay đồ dùng bữa trưa. Anh mặc đồ đen như là luôn để tang. Khi anh bước vào quầy bar, anh bắt gặp nàng đang ở trong phòng ăn. Nàng như mơ màng, tay chống cằm, trong khi Almaryan đang nói gì đó với anh trưởng quầy, chắc là để có những thứ cần. Flavières ngồi xuống, và giơ lên một ngón tay, gã bồi quen thuộc đem lại cho anh một ly rượu mạnh. Trên sàn nhảy chật, nhiều cặp đang khiêu vũ, và từ cánh cửa mở rộng, ngó sang phòng ăn, những thực khách, những thức ăn đang được các gã bồi đẩy đi. Nàng có vẻ âu sầu, và sự sầu não này đã làm anh ngây ngất xưa kia... Tuy nhiên Gévine đã yêu quý nàng.

Thật kỳ quặc khi nghĩ nàng đã sống với bao nhiêu gã đàn ông, và từ đây vì nghèo khổ nàng bắt buộc phải sống bên gã Almaryan đầy mưu mẹo này. Nàng đeo hai bông tai xoắn giả, móng tay sơn đỏ chói; Madeleine trước kia thật là dịu dàng.

Flavières có cảm giác như đang xem một bản thu tồi tệ. Nàng ăn một cách lầy lẹ, thỉnh thoảng lại uống một ngụm rượu. Trông nàng có vẻ thoải mái khi Almaryan đứng lên đi chỗ khác. Họ qua quầy rượu, ngồi xuống trên ghế xoay, nhưng nghe rõ tiếng Almaryan kêu hai ly cà phê phin. Lúc này không biết đã thuận tiện chưa, nếu không chắc anh không đủ can đảm... Anh đưa anh bồi tiền và đứng lên và... Bốn năm ray rút sẽ thôi đè nặng lên người, dĩ vãng và hiện tại sẽ lại giải hoà. Madeleine ở đó, như anh mới rời xa nàng ngày hôm qua, sau một cuộc đi dạo ở điện Versailles. Và có thể nàng đã quên bằng cách nào nàng đã thoát chết.

Một cách đột ngột, anh bước tới ba bước, trình trọng nghiêng người trước người thiếu phụ và mời nàng khiêu vũ. Chỉ trong vài giây, anh nhìn thấy Almaryan sát cạnh, đôi má gã hơi vàng, đôi mắt uơn ướm màu đen và gương mặt Madeleine đang ngẩng lên, cái nhìn nhợt nhạt diễn tả nỗi lo âu. Nàng nhận lời một cách khó chịu. Có thể nàng chưa nhận ra anh? Hai người nhảy bên nhau, và cổ Flavières cảm thấy như thắt lại. Anh có cảm giác như đang vi phạm vài điều răn, khinh thường những điều cấm nghiêm trọng. Anh thì thầm:

- Tôi tên là Flavières. Tên này có nhắc cô nhớ một cái gì không?

Nàng như đang tìm một câu chữ thật lễ phép.

- Thưa, không. Xin lỗi...

- Còn bà, tên là gì?

- René Sourange.

Anh chợt tự phản đối, và chợt nhớ, chắc nàng đã thay đổi hộ tịch, anh tin chắc chắn hơn đúng là Madeleine, khi tay anh đang run lấy bầy. Anh ngó nghiêng nhìn nàng chu đáo. Trán, màu xanh của mắt, sóng mũi, đôi gò má, mỗi chi tiết của gương mặt yêu dấu này, và nhìn nàng qua ký ức, nàng không có gì khác xưa. Nếu nhắm mắt lại và biến nơi đây thành viện bảo tàng... Louvre, lần duy nhất... anh ôm nàng trong vòng tay. Nhưng cách bới tóc của Madeleine hiện nay không được sang trọng lắm, môi nàng trông lợt lạt, mặc dầu có thoa son. Như vậy mà hoá ra hay. Nàng không còn làm anh sợ hãi nữa. Anh đã dám ôm sát nàng, cảm thấy nàng vẫn đang sống như cuộc sống của anh.

- Thời gian chiếm đóng, cô ở Paris?

- Không tôi ở London.

- Cô dạo trước vẽ chứ?
- Không, không hẳn vậy... Những lúc rảnh tôi cũng có vẽ, chỉ thế thôi.
- Cô có đến Rome?
- Không.
- Tại sao cô muốn lừa tôi?

Nàng nhìn anh bằng đôi mắt sáng, trông rỗng, khó quên.

- Tôi không lừa ông. Tôi biết như vậy.
- Buổi sáng hôm ấy ở khách sạn cô đã nhận ra tôi, và bây giờ, cô lại...

Nàng cố rời đi, nhưng anh càng siết chặt nàng hơn, và yêu cầu ban nhạc tiếp tục. Anh tiếp:

- Tha lỗi cho tôi.

Trong nhiều năm qua Madeleine đã quên hẳn mình là Pauline nên không có gì lạ khi Renée chưa biết mình là Pauline Madeleine. Flavières nghĩ:... Vậy là mình quá đầy đủ rồi. Anh hỏi vừa liếc về phía Almaryan...

- Anh ta có ghen không?
- Không. Nàng trả lời một cách rầu rĩ.
- Chợ đen?
- Đúng... Còn ông?
- Luật sư. Anh ta bận lắm?
- Phải. Anh ta suốt ngày bận rộn.
- Vậy hôm sau gặp lại cô được không?

Nàng không trả lời. Anh ve vuốt người nàng, nói nhỏ.

- Nếu có gì cần tôi. Phòng 17, nhớ đừng quên...
- Không... Bây giờ tôi phải trở lại gặp anh ta.

Almaryan đang hút xì gà và đọc báo Dauphine Libéré.

Trong thang máy anh hỏi gã nhân viên:

- Almaryan... Phòng nào?
- Thưa ông. Phòng số 11.
- Người đàn bà đi chung với ông ta tên gì?
- Renée Sourange.
- Có phải tên thật của cô ta?
- Chà. Đó là tên trong chứng minh thư.

Trước khi đi ngủ, anh uống mấy ly nước lã, nhưng vẫn không làm sao xóa được lớp sương mù đang quện chặt anh. Anh phải thú nhận rằng anh đang sợ hãi. Lẽ ra anh nên say, để tin chắc chắn đó là nàng và rằng nàng cũng đã nhận ra anh.

Hoặc nàng mất trí, hay đang đóng kịch. Hay nàng không phải là Madeleine.

Sáng hôm nay khi thức dậy, anh quyết định đi Nice để dưỡng bệnh. Anh thấy buồn cười với câu chuyện hôm qua. Anh không có gì cần ở lại Marseille. Sức khỏe trên hết và mặc người đàn bà giống Madeleine.

Nhưng anh lại chờ Almaryan đi khỏi để đến gõ cửa phòng nàng. Anh gõ cửa như người rất thân thuộc.

- Ai?
- Flavières.

Nàng mở cửa, hai mắt đỏ hoe, gót chân nàng nhón lên và còn đang mặc áo ngủ.

- Renée, có chuyện gì vậy?

Nàng lại khóc. Anh khép cửa và khoá lại:

- Nào cho biết tại sao?

Renée lắp bắp:

- Anh ta muốn bỏ tôi.

Flavières phân tích thiếu độ lượng. Đây đúng là Madeleine, một Madeleine đã phản bội anh để đi với Almaryan và có thể với nhiều kẻ khác. Anh có chặt nắm tay bên trong túi áo, nụ cười méo xẹo. Anh nói giễu cợt:

- Lại một thảm kịch. Để anh ta đi đi.

Nước mắt nàng đầm đìa:

- Không... Không là anh.

- Tại sao? - Vừa nói anh vừa cúi xuống mặt nàng.

Chương 9

Thưa ông giám đốc.

Tôi trân trọng báo tin ông rõ là số tiền chỉ định đã được chuyển đến chương mục của ông ở Marseille. Số tiền này cũng không ảnh hưởng gì nhiều đến tài chính của công ty, tuy nhiên tôi có bốn phen lưu ý ông về sự bất thường của công việc này không nên tái lập lại để tránh khó khăn cho công ty. Tôi hy vọng rằng sức khỏe của ông đã hết làm ông khó khăn, và rất vui khi được tin ông sớm trở về. Ở đây công việc đều ổn định và trôi chảy.

Xin giám đốc vui lòng nhận nơi đây lòng tôn kính của tôi.

J. Traboul.

Flavières giận dữ xé nát bức thư. Anh nóng nảy một cách vô ích. Nhất là bây giờ. Renée hỏi:

- Một tin xấu?

- Không. Thăng quỷ Traboul.

- Ai vậy?

- Phó giám đốc của tôi. Nếu nghe anh ta, thế giới này ngày mai tận thế mất. Bác sĩ Ballard lại kêu tôi cần phải tĩnh dưỡng, nghỉ ngơi. Nghỉ ngơi!

Đột nhiên anh nói:

- Đi, mình đi ra ngoài cho thoáng chút.

Anh thấy tiếc căn phòng rộng rãi ở Waldorf, những gian phòng của *Hotel de France* quá nhỏ, bực bội, hơn nữa lại quá đắt. Nhưng ở đây tránh được Almalyan. Anh rút một chiếc quạt ra và quạt diêm đốt. Anh không dám dùng chiếc quạt máy từ khi...

Nàng đang thoa phấn và làm tóc, Flavières lầm bầm:

- Anh không thích kiểu tóc này, cô không thể thay đổi sao?

- Sao?

- Tôi không rõ. Nhưng nên để búi tóc sau ót?

Anh nói mà không kịp suy nghĩ và sau cùng lại thấy nhận xét này hay hay. Có gì hay chứ để cứ gây gổ mãi như mấy hôm nay, làm anh quá đổi kiệt sức, và những sự hạ nhiệt giả tạo. Hai người quần nhau như con vật cùng nhốt chung trong chuồng, đang nhe nanh gào thét, và ngủ chung nhưng mơ mộng khác nhau.

- Tôi đợi cô bên dưới.

Anh xuống thẳng quầy rượu giận dữ nhìn gã bồi vì hấn nhìn anh cười chế nhạo. Mấy tay này đều giống nhau đằng sau quầy, giả dối, ranh mãnh, nhỏ nhẹ như đang muốn phỉnh nịnh cái gì đó. Anh uống, anh cần uống nhiều, bởi anh chắc chắn là nàng đang giả dối và anh chắc chắn là trăm phần trăm, giống như nàng là con chứ không phải là nhân tính của anh. Kể cũng lạ thật. Anh đã *lượm* phải cuộc tình dễ dãi thế sao! Có thể đây chỉ là một nỗi ô nhục mà Madeleine phải trả giá. Điều mà anh càng yêu nàng từ lâu là... anh không làm sao cắt nghĩa được... Điều làm nàng dường như không phải hiện thực. Và bây giờ, trái lại, nàng giống như mọi phụ nữ khác và bằng mọi năng lực để chứng thực nàng là Renée, nàng bám víu vào nhân vật này không khoan nhượng và cũng không huyền bí. Và tuy nhiên, nếu nàng thổ lộ điều bí mật của nàng, thì anh sẽ cảm thấy tốt hơn để giải toả nỗi cô đơn, bởi chính anh bây giờ là sự chết và nàng là sự sống.

Nàng xuống cầu thang. Anh nhìn nàng đi đến, một nét nhăn thoáng hiện nơi khoé miệng. Cái áo màu sắc quá tẻ, hoa hòe, cắt không khéo. Gót giày lại không đủ cao... Và nhất là khuôn mặt cần phải sửa chữa lại.

Chân mày cần tô thêm một chút cho dài ra để có cái vẻ hờ hững như xưa kia. Chỉ có hai con mắt là hoàn hảo, chỉ cần nó thôi đủ để phản bội nàng...

Flavières trả tiền và đến trước mặt nàng, anh muốn giơ hai tay ra để ôm lấy nàng, hoặc để

bóp cho nàng nghệt thở:

- Tôi vội lắm.

Anh nhún vai. Nàng không biết cả cách tìm lời nào mà anh chờ đợi. Cách nàng quàng tay anh cũng không làm anh thích. Nàng quá lệ thuộc, quá sợ sệt.

Nàng có vẻ sợ hãi và không còn quyến rũ nữa. Cả hai im lặng đi bên nhau. Anh nghĩ thầm:Ồ! Nếu ai đó nói với mình về nàng cách đây một tháng có lẽ hạnh phúc sẽ giết chết mình mất... Hiện giờ anh chưa thấy lúc nào đau khổ hơn.

Đến trước mấy tủ kiếng, nàng đi chậm lại, người nàng nặng hơn trong tay anh, anh sốt ruột và càng cảm thấy nàng tầm thường hơn trong một chuyện tầm phào này. Anh hỏi nàng:

- Chắc trong chiến tranh cô thiếu thốn giữ lắm?

Nàng thều thào:

- Đủ mọi thứ.

Giọng đầy khốn khổ của nàng làm anh xúc động.

- Almaryan đã cứu mang cô?

Anh biết điều này sẽ làm nàng thương tổn, nhưng anh không làm sao cầm được. Nàng bẻ bẻ lỏng tay dưới tay áo khoác.

- Tôi rất vui mừng khi gặp anh ấy.

Đến phiên anh khó chịu. Đây là cuộc chơi, và anh cũng không nhượng bộ. Giọng anh đột nhiên cau có:

- Cô nghe này...

Nhưng rồi anh dừng lại. Tiếp tục có hay ho gì. Anh kéo nàng đi vào trung tâm. Nàng lên tiếng:

- Đừng đi quá mau. Anh nhớ là mình đang đi dạo.

Anh không trả lời. Lần này chính anh nhìn kỹ mấy tủ kiếng. Cuối cùng anh bắt gặp thứ anh muốn.

- Theo tôi...

Đây là vấn đề mà anh vừa hỏi. Bằng một giọng lạnh tanh, Flavières lên tiếng:

- Khu áo dài?

- Thưa trên lầu một. Thang máy phía bên trong.

Lần này thì anh đã dứt khoát. Và Traboul phải trả tiền vụ này, một sự thoả mãn thô bạo nung cháy người anh. Nàng rồi sẽ phải thú nhận... Thế nào nàng cũng phải thú nhận. Người nhân viên kéo tủ kính lại. Thang máy từ từ lên.

Renée thủ thỉ:

- Này anh.

- Im nào! - Anh đến trước cô bán hàng.

- Cho chúng tôi xem hết các loại áo sang trọng nhất... - Anh nói với người bán hàng.

- Vâng, thưa ông.

Flavières ngồi xuống. Anh thở hổn hển như đang say một cuộc thi đấu thể thao dữ dội. Cô bán hàng bày hết mọi kiểu áo trên bàn và chăm chú nhìn Renée, nhưng anh lên tiếng:

- Chiếc này.

Cô bán hàng kinh ngạc:

- Chiếc áo đen?

- Phải, cái áo đen... - Và anh quay sang Renée.

- Cô thử xem...

Nàng ngần ngừ, mặt đỏ lên bởi cô bán hàng đang chăm chú nhìn họ, rồi đi vào phòng thử áo

với cô ta.

Flavières đứng dậy, đi qua đi lại, anh tìm lại được cảm giác chờ đợi lúc xưa, cũng lo âu, phập phồng, ngọt ngào. Anh tìm lại được sự sống. Anh nắm chặt chiếc quạt máy bên trong túi áo. Và vì thời gian trôi qua quá chậm, và vì tay anh trở nên run rẩy ẩm ướt. Anh đi tìm một bộ quần áo, đang mang trên đây. Anh muốn kiếm một bộ màu xám, nhưng không tìm thấy bộ màu xám nào giống hệt như bộ màu xám xưa kia anh đã từng mặc. Phải chăng ký ức đã lý tưởng hoá một vài chi tiết? Có chắc anh nhớ đúng vậy không? Cánh cửa phòng thử áo kêu lên, anh quay lại và gặp cú sốc in hệt như xưa kia ở Waldorf. Một cú sốc bằng xương bằng thịt chính Madeleine sống lại, nàng bất động như đã nhận ra anh.

Madeleine đi lại gần anh, mặt tái mét và trong đôi mắt, đôi mắt dò dẫm, sâu nảo như thuở nào! Nàng giơ đôi bàn tay gầy gò lên, rồi lại bỏ xuống. Không, hình ảnh Madeleine cũng chưa hoàn chỉnh lắm. Anh để ý đến đôi bông tai nàng đeo và anh bảo nhỏ:

- Cởi đôi bông tai ra nhé?

Nàng chưa rõ ý anh thì anh đã tự cởi lấy bằng những ngón tay thô bạo, đôi bông tai kên kiệu. Anh lùi lại một bước, cảm thấy nỗi thất vọng bất lực của một họa sĩ không lột tả hết được cảnh quan.

Anh nói với cô bán hàng:

- Chúng tôi mua chiếc áo cô ấy đang mặc... bộ này vừa vặn lắm, gói lại dùm tôi. Cô chỉ dùm khu giày dép.

Nàng để anh tự ý làm gì thì làm. Chắc nàng rõ vì sao Flavières lại chăm chú kỹ lưỡng từng đôi giày như tự đang tranh luận, lặng lẽ phê bình hình dáng của một gót giày, hoặc dấu giày. Anh lựa đôi giày thon nhỏ lấp lánh:

- Cô thử xem.

Đi trên đôi giày cao gót, trông nàng thon thả hơn, chiếc áo bó chặt thân hình, dáng đi uyển chuyển.

Flavières la lớn:

- Thôi.

Cô bán hàng ngạc nhiên, ngược mắt nhìn lên.

- Được rồi chúng tôi mua đôi này.

Anh đưa nàng đến kiếng và thì thầm:

- Em nhìn xem, Madeleine.

Nàng rên rỉ:

- Tôi van anh!

- Em hãy cố gắng lên, người đàn bà mặc áo đen trong kiếng không phải là Renée đâu. Em nhớ gì không?

Rõ ràng nàng đau khổ. Nỗi sợ hãi làm gương mặt nàng quắc lại, miệng nàng căng ra, và một gương mặt khác hiện ra, gián đoạn, như một phóng ảnh không nắm bắt được. Anh kéo nàng đi về phía thang máy, bây giờ thay mái tóc nữa là sẽ thấy khác ngay. Điều cần kíp bây giờ là mùi dầu thơm bóng ma của dĩ vãng.

Bây giờ bằng mọi giá và mặc kệ điều gì sẽ xảy đến. Nhưng mùi thơm này lại không còn nữa.

Flavières lì lợm. Cô bán hàng lắc đầu:

- Tôi không biết cắt nghĩa ra làm sao cho cô hiểu, một mùi nước hoa mà khi ngửi người ta có cảm giác như trái đất rung chuyển, mùi hoa lá tàn...

- Có lẽ Chanel N3...

- Chắc thế.

- Thưa ông, loại nước hoa này hiện nay không còn sản xuất nữa. May ra tìm thấy ở tiệm nhỏ,

chứ ở đây không còn.

Nàng kéo tay áo anh. Anh đứng chững lại, tay mân mê lọ nước hoa, nếu không có mùi hương này nổi gọi nhớ trong anh sẽ không trọn vẹn. Cuối cùng anh đành chịu thua, tuy nhiên trước khi đi, anh mua cho nàng một chiếc nón lông thỏ vò được. Trong khi trả tiền, anh ngắm nhìn qua khóe mắt hình dáng vừa lạ vừa thân thương đang đứng cạnh anh. Anh nắm tay nàng. Renée hỏi:

- Sao lại làm mấy trò vớ vẩn này?

- Tại sao? Tại anh muốn em tìm lại được chính em. Anh muốn rõ sự thật.

Nàng co người lại. Anh thấy nàng thật khó tả, xa cách nhưng lại siết chặt nàng hơn. Nàng không tránh né, cuối cùng dường như đã chịu khuất phục. Anh tiếp:

- Anh muốn em là một phụ nữ đẹp nhất. Almaryan không còn nữa, như anh ta chưa bao giờ tồn tại.

Hai người đi dựa vào nhau trong vài phút, và nàng có vẻ nặng hơn. Anh lại lên tiếng:

- Em không thể là Renée. Em thấy đó, anh đâu có giận dữ, anh đang nói một cách bình tĩnh.

Nàng thở ra, tự nhiên anh nổi cáu:

- Anh biết em là Renée, sống ở Luân đôn với ông bác Charles. Em sinh ở Dambremont vùng Vosges, nơi một ngôi làng nhỏ cạnh một con sông con. Em đã kể tất cả điều này cho anh nghe, nhưng không thể như vậy. Em tự lừa dối mình thôi.

- Chúng ta đừng nhắc lại chuyện này nữa... - Nàng khẩn khoản.

- Anh không nhắc lại. Anh chỉ nghĩ có điều gì đó trong ký ức em không ổn. Có thể em bị bệnh lúc nào đó, và lại là bệnh nặng.

- Tôi đảm bảo với anh...

- Em cần rõ, có nhiều bệnh để lại rất nhiều thương tổn lạ lùng.

- Tôi nhớ hết. Năm mười tuổi, tôi bị bệnh sỏi. Thế thôi.

- Không phải chỉ có thế...

- Anh làm tôi khó chịu quá...

Anh quyết định kiên nhẫn, anh hiểu Madeleine như là một con bệnh, một sinh vật dễ vỡ không nên xô đẩy nhưng anh vẫn không thể kiên nhẫn. Anh tiếp:

- Em chưa bao giờ kể rõ cho anh biết thời thơ ấu của em, anh chỉ muốn biết rõ.

Khi cả hai đến trước cửa viện bảo tàng, sự dẫn dắt trong anh lại tàn khốc hơn bao giờ hết. Tiếng động từ bước chân họ, sự lặng lẽ của mọi cảnh vật xung quanh, những bức tranh, những bức chân dung, tất cả đều làm anh nhớ lại Louvre với nỗi nhức nhối tột cùng. Trong khi người thiếu phụ bên cạnh rù rì, nàng có giọng trầm của Madeleine khi xưa, một giọng buồn bao hàm nhiều nỗi niềm tâm sự. Anh nghe tiếng nàng nói ít hơn là nghe giọng trầm trầm đầy chất nhạc của nàng. Nàng thuật lại thuở thiếu thời. Và do một cuộc gặp gỡ tình cờ nào đó, gần giống như của Madeleine. Con một... Mồ côi... Học đến trung học... Sau đó sang Anh làm phiên dịch... Và trong cánh tay Flavières, cũng là hình ảnh run rẩy mà anh vẫn bằng khao khát ấp yêu. Anh dừng lại trước một bức tranh vẽ một cảnh cổ xưa và hỏi bằng giọng giả tạo:

- Em thích lại tranh này?

- Không. Tôi cũng không rõ. Tôi dốt lắm. Anh biết đó...

Anh thở ra, dẫn nàng đi xa hơn, đến những mẫu hình thu nhỏ, những cánh buồm, những chiếc thuyền xưa, những chiếc thuyền câu nhỏ, một tàu hải quân với trang bị súng ống, cánh buồm với sợi dây kéo nhỏ.

- Em nói nữa đi!

- Anh muốn tôi nói gì?

- Tất cả mọi việc em đã làm. Mọi điều em đã nghĩ...

- Tôi chỉ là một cô gái như mọi cô gái bé nhỏ khác. Có thể không vui vẻ lắm. Tôi thích đọc sách, những chuyện thần thoại.

- Em cũng thích vậy sao?

- Như những đứa trẻ khác, tôi đi dạo trên những ngọn đồi quanh nhà. Tôi nhìn cuộc đời như những chuyện thần tiên. Nhưng tôi đã lầm...

Hai người đi vào gian phòng để trưng bày cổ vật La Mã. Những tượng, những đầu người với đôi mắt trống rỗng, tóc quăn, mơ mộng đứng dọc theo tường đặt trên các bệ, chân quỳ. Flavières càng lúc càng thấy khó chịu. Những gương mặt của các vị tổng tài, pháp quan, làm tăng thêm bộ mặt thật của Gévigne, và đầu muốn đầu không anh cũng nhớ lại lời anh ta nói:... *Tôi muốn anh trông chừng giúp bà xã tôi. Nàng làm tôi lo sợ...* Cả hai đã chết, nhưng tiếng nói của họ... Và Madeleine vẫn như xưa đang đi bên cạnh anh. Anh hỏi:

- Em chưa khi nào sống ở Paris?

- Chưa. Tôi chỉ ghé qua Paris khi sang Anh.

- Bác em mất năm nào?

- Tháng tám năm ngoái... Tôi thất nghiệp, thế nên trở về Pháp.

Flavières nghĩ thầm: Mình hỏi như chất vấn cô ta không bằng!

Anh không biết nói gì nữa. Anh cảm thấy cay đắng và thất vọng. Anh lơ đãng nghe nàng nói. Có thể nàng nói dối? Nhưng tại sao nàng lại phải nói dối.

Tại sao nàng lại có thể bịa ra cái chi tiết này. Người ta bị quan nhất cũng nhận ra chính nàng là Renée Sourange.

- Anh không nghe tôi nói? Anh có sao không?

- Không có gì. Anh chỉ hơi mệt mỏi. Trong này ngột ngạt quá.

Hai người đi ngang qua các gian phòng. Anh thấy thoải mái khi đi ra ngoài trời, được nghe lại tiếng vận chuyển của đường phố. Anh muốn được ở một mình, và kiểm chút gì uống. Anh nói:

- Em ở đây. Anh chưa lãnh thêm khẩu phần phụ. Anh cần đến sở tiếp tế. Em đi dạo và mua gì tùy ý tùy thích. Em cầm lấy.

Anh lấy một xấp tiền đưa nàng, tự nhiên anh cảm thấy xấu hổ vì cử chỉ bố thí này. Tại sao ta lại là nhân tình của nàng? Ta đã tạo nàng thành một con quỷ, không phải Renée, mà cũng không phải là Madeleine. Anh đã quậy lung tung.

- Anh đừng về quá trễ.

Và khi nàng sắp sửa cách anh độ 20 thước, 30 thước, anh muốn đuổi theo để gặp nàng, nhưng đột nhiên anh dừng lại. Nàng đi đến một ngã tư, anh đã nhận ra hình dáng quen thuộc này, với đôi vai, cách đi mạnh mẽ của đôi chân nàng. Trời ơi! Vậy là mất nàng rồi, và chính anh đã buông lỏng để nàng tránh anh. Nhưng chắc không có gì đâu, chắc nàng không bỏ trốn đâu, nàng không đến nỗi tồi tệ vậy. Nhất định nàng sẽ đợi ta ở khách sạn.

Anh làm sao chịu đựng nổi. Anh vào một quán cà phê.

- Cho một ly Pastis.

Ly rượu mát lạnh vẫn không làm anh hạ nhiệt. Anh vẫn bị ám ảnh bởi vấn đề này. Renée chính là Madeleine, nhưng Madeleine lại không hẳn là Renée. Và không một bác sĩ ở Ballard có thể vén màn sương mù của ẩn ngữ này. Hoặc giả chính anh đã lầm ngay từ đầu. Anh cũng chẳng rõ gì nhiều về Madeleine ngày trước. Quá nhiều biến cố đã đi qua. Đêm ngày anh đã bị nàng ám ảnh. Gương mặt Madeleine đã thành hình thường trực trong anh như một tượng thánh. Anh đã nhận ra Madeleine, mắt khép lại, cũng đủ cảm thấy nàng ở cạnh anh. Không, chính vì Madeleine khác hẳn với những người đàn bà này ở một dạng khác. Trong vai Pauline nàng có gì đó lạ lùng, và trong vai Renée nàng lại có vẻ lạc lõng như tâm tư nàng đang dẫn đo lựa chọn từng vai trò một. Có thể nàng có chứng cứ duy nhất khi Renée sống tại đó lúc Madeleine... Anh buồn bã bước xuống từng nấc thang. Vậy là thiếu chứng cứ rồi. Không khi nào có thể xác nhận

rằng họ đã sống cùng một thời kỳ, và họ là hai người, nhưng họ không phải là hai người.

Flavières đi không mục đích. Lẽ ra anh không nên uống. Không nên đi bưu điện. Trước đó anh rất yên tâm. Tại sao anh không bằng lòng chỉ yêu người đàn bà này, không cần phải thăm dò rắc rối. Một chứng cứ gián tiếp có giá trị gì đâu.

Một sự trùng hợp không phải là một bằng chứng. Vậy thì sao? Có cần phải đi Dambremone? Lúc lại sau đồng tro tàn? Anh thật là khả ố. Và vì chán chường bởi những điều ngờ vực, trách cứ, câu có, mà nằng rời bỏ anh? Phải, nếu một ngày nào đó, nằng bỏ anh đi...

Tư tưởng đó làm chân anh lầy bầy, và anh dừng lại một lát nơi ngã tư đường, tay chống nạnh như một con bệnh đang nghe ngóng con tim mình, rồi anh lại tiếp tục đi chậm chậm, lưng còng xuống.

Madeleine khổ nỗi, dường như anh thích làm nằng đau đớn. Nhưng tại sao nằng lại im lặng? Và nếu nằng lên tiếng: *Phải, tôi đã chết... Tôi về từ nơi ấy...* Với đôi mắt sáng trong nhưng đầy thất vọng mà một khi đã nhìn thấy khó khi nào quên được, chắc anh phải gục ngã như bị sét đánh.

Anh nghĩ: Lần này mình điên thật rồi, và xa hơn một chút, anh nghĩ tiếp: cực hình của Lofique, điều mà người ta gọi là điên... Đến trước khách sạn, anh do dự, và nhìn thấy một tiệm bán hoa, anh mua một vài cành hoa mimosa, vài bông cẩm chướng, chắc phòng ngủ sẽ tươi hơn, và Renée sẽ không còn cảm thấy mình là tù nhân nữa. Anh vô thang máy, mùi hoa mimosa toả ra trong thang máy kích thích, hoà lẫn vào mùi sẵn có. Âm ảnh lại trở về nham hiểm. Khi anh đẩy cửa bước vào, anh kiệt sức vì chán chường và thất vọng. Renée đang nằm dài trên giường. Flavières vất bó hoa qua bàn nói:

- Gì thế?

Sao thế? Nằng khóc. Không hẳn. Anh đi đến gần và nắm tay nằng.

- Em sao vậy? Trả lời anh đi. Chuyện gì đã xảy ra?

Anh ôm đầu nằng đưa về phía có ánh đèn.

- Ôi! Cô gái bé bỏng của anh!

Anh chưa khi nào thấy Madeleine khóc, nhưng anh không bao giờ quên được đôi má ửng đỏ, gương mặt tái mét ở bờ sông Seine. Anh nhắm mắt lại, đứng thẳng lên thì thầm:

- Em đừng khóc nữa. Anh xin em, em phải biết...

Rồi đột ngột nổi giận, anh giẫm chân.

- Thôi. Im đi. Im đi.

Nằng ngồi dậy, ôm chầm lấy anh. Cả hai không ai cử động. Dường như đang đợi điều gì. Cuối cùng, Flavières ôm choàng vai nằng:

- Xin lỗi em, anh không làm chủ được mình. Anh yêu em lắm, tuy nhiên...

Ngày đang tàn dần. Phía dưới đường, chiếc xe điện đang chạy qua, thỉnh thoảng dây cáp chóp lên nhưng tia sáng xanh phản chiếu trong kính. Đóa hoa mimosa có mùi ấm ướt. Người anh áp sát người nằng. Anh dịu dần. Tại sao phải tìm tòi? Cạnh bên người đàn bà này anh chẳng sung sướng sao? Anh muốn nằng là Madeleine thuở nào, nhưng trong buổi hoàng hôn này, chỉ cần với một chút cố gắng, anh cũng tưởng tượng được nằng ở đây, trong bộ đồ đen, tan biến đi trong chốc lát hình bóng mà nằng đã tự huỷ. Nằng nói nhỏ nhỏ:

- Đã tới giờ xuống dưới.

- Anh không đói. Chúng ta ở lại trên này.

Thật là một cuộc nghỉ ngơi thú vị. Nằng sẽ là của anh. Khi đêm chưa tàn, dấu gương mặt nằng chỉ là một đốm xanh xao trên vai anh. Madeleine... Anh tê tái trong một sự yên lành như bao giờ được có. Không, họ không phải là hai... Nhưng giải thích cũng bằng thừa... Anh không còn thấy sự hãi nữa. Anh thêu thào:

- Anh không còn sợ nữa.

Nàng vuốt nhẹ nhẹ trán anh. Anh nghe hơi thở nàng trên má mình. Mùi hương mimosa tràn ngập gian phòng. Anh đẩy nhẹ thân nàng đang nằm cạnh anh, mà mùi nồng ấm đang quyện vào người anh, và tìm bàn tay nàng đang ve vuốt mặt anh.

- Em lại đây.

Giường lõm xuống. Tay anh không rời khỏi tay nàng. Anh thận trọng sờ rầm, như muốn đếm mấy ngón tay. Anh nhận thấy bàn tay xương xẩu, ngón cái ngắn, và những lông tay cong cong. Làm sao anh có thể quên được. Trờì, trong giấc ngủ, anh đi vào khoảng trời u ám nơi lưu lại đầy những kỷ niệm. Trước mắt anh, một bàn tay nhỏ nhắn sống động đang cầm tay lái, bàn tay đã từng tháo một gói quà màu xanh trong một cử chỉ thật dịu dàng, và cũng chính bàn tay này vò nát tấm card trên cổ đề hàng chữ: *tặng Eurydice tái sinh*. Anh mở mắt ra, cạnh anh, một thân hình đang nằm bất động. Trong giây phút, anh nghe tiếng nàng thở, vừa chống một tay, anh cúi nhìn vào gương mặt vô hình, đặt môi lên mắt hể mở sống động, đang nháy lia lịa. Anh nói nhỏ bên tai nàng:

- Em có cần cho anh biết em là ai không?

Nước mắt nàng ràn rụa đôi mi, và anh trầm ngâm nhắm nháp:

Anh không tìm thấy chiếc khăn tay dưới gối.

- Anh trở lại ngay.

Anh lặng lẽ đi vô phòng tắm. Xách tay của nàng vẫn để trên bàn trang điểm, giữa mớ lọ nước hoa. Anh mở ra, sờ rầm, nhưng không thấy khăn tay. Trái lại ngón tay anh chạm phải một vật dụng làm anh bối rối... Những hạt chuối...

Phải, một vòng chuối. Anh đến bên cửa sổ, qua ánh sáng của chậu cá, một ánh sáng chiếu, sâu chuối hổ phách. Tay anh run lên. Không còn có thể nhầm lẫn nữa. Đây chính là chuối hổ phách của Pauline Lagerlac.

Chương 10

Anh uống nhiều rồi, và nhìn qua bàn bên sợ vì đã nói quá lớn tiếng. Flavières đang khiến mọi người chú ý. Về thách thức, anh uống một hơi cạn ly.

Má xám xịt, đôi lưỡng quyền hừng hực. Anh nhận xét:

- Không phải mấy loại rượu nho này làm anh điên đầu.
- Dù sao anh cũng bậy.
- Phải, anh bậy. Suốt đời anh lúc nào cũng trật. Em chả giúp được gì cho anh.

Anh có vẻ dữ tợn vô lý. Nàng xem thực đơn để tránh đôi mắt nghiêm khắc và thất vọng của anh không ngớt nhìn mình. Người bồi đến hỏi họ dùng tráng miệng gì.

- Một bánh kem - Nàng nói.
- Tôi cũng vậy.

Khi anh bồi đi khỏi. Anh ghé sát nàng.

- Anh không ăn gì cả... Trước kia em ăn có vẻ ngon miệng lắm.

Anh cười khẩy nho nhỏ, và môi anh run run nói tiếp:

- Trước kia, em ăn một lúc ba, bốn cái bánh bơ.
- Em ư?
- Thì em chứ ai. Em thử nhớ lại... Geleries Lafayette.
- Lại chuyện vớ vẩn nữa!
- Phải. Chuyện ở một thời mà anh hạnh phúc.

Flavières thở ra, tìm trong túi, và lại lục trong túi xách của Renée, bắt gặp gói thuốc và diêm quẹt, nhưng không quên theo dõi nàng. Nàng nói yếu ớt:

- Anh không nên hút thuốc.
- Anh biết, anh không nên hút thuốc. Nhưng anh lại thích bật hộp quẹt lên... Một lần em đã chẳng đã nói với anh: *Chết chẳng có gì đau đớn phải không?*

Anh có vẻ khẳng định:

- Thật vậy, anh có thể xác định chốn ấy, hôm ở Courbevoie trên bờ sông Seine. Em nghĩ anh nhớ dài không?

Tì tay vào bàn, anh cười, một mắt nhắm lại vì khói thuốc. Bồi đem bánh kem đến. Anh cười:

- Em ăn cả hai đi, anh không thấy đói.

Renée van vấp:

- Thiên hạ nhìn mình kìa.
- Sao? Anh có quyền nói mình không đói nữa. Đó là một yêu cầu chính đáng.
- Em không hiểu chiều nay anh làm sao vậy?
- Không. Không có gì. Chỉ tại anh vui. Tại sao em không dùng muống?

Nàng đẩy đĩa bánh ra, cầm túi xách và đứng dậy:

- Anh khả ố lắm.

Anh không đứng dậy, mọi người quay nhìn về phía họ, theo dõi, nhưng anh còn cảm thấy chút hổ thẹn. Đối với anh trên đời này không còn ai cả, anh cảm thấy mình ở trên mọi sự thị phi. Có ai dám chấp nhận sống chỉ có một giờ thôi, trong khi anh đã sống trong mấy ngày liền. Anh gặp Renée ở cầu thang máy, gã giữ thang lên nhìn nàng và quan sát hai người. Nàng khịt mũi, giấu mặt dưới túi xách như đang thoa phấn. Nàng trở nên đẹp hơn khi muốn khóc, và chắc hẳn nàng đang đau khổ. Suốt dọc hành lang, cả hai cùng im lặng. Nàng vào phòng, quăng túi xách lên giường nói:

- Em chịu hết nổi. Những ảo tưởng liên tục chẳng biết nói cách nào đây... Cuộc sống mà anh đang dần vật em... Tốt nhất là mình nên chia tay nhau thôi. Không thì chắc em điên mất.

Nàng không khóc. Nhưng nước trong khóe mắt làm nàng lờ mờ, mê mẩn.

Flavières cười ảo não:

- Em có nhớ ngôi nhà thờ Saint Nicolas... Em đã đến đó cầu nguyện... Lúc đó em cũng xanh xao như bây giờ.

Nàng chậm chạp ngồi xuống mép giường, như có bàn tay vô hình nào đè vai nàng xuống, nàng lắp bắp:

- Nhà thờ Saint Nicolas?

- Phải. Ở vùng quê gần Nantes. Em sắp chết.

- Em sắp chết?

Đột nhiên nàng nằm sấp xuống, mặt úp trên đôi tay. Tiếng nấc làm đôi tay nàng run lên. Flavières quỳ xuống. Anh muốn vuốt ve đầu nàng, nhưng nàng lắc ra và la lớn:

- Đừng đụng em.

- Anh làm em sợ?

- Phải.

- Em cho rằng anh say?

- Không phải!

- Vậy là anh điên?

- Phải.

Anh ngồi dậy nhìn nàng một lúc và đưa tay sờ trán.

- Chắc vậy. Tuy nhiên có xâu chuỗi này. Em hãy để cho anh nói được không? Tại sao em không đeo chuỗi hổ phách này?

- Tại không thích. Em đã nói rõ rồi.

- Hay em sợ anh nhận ra nó, phải vậy không?

Nàng quay đầu đi nơi khác, và qua mái tóc buông xoã, quan sát. Nàng đáp:

- Không.

- Em không thề?

- Dĩ nhiên.

Anh suy nghĩ, lấy chân vẽ vẽ trên tấm thảm một hình ảnh phức tạp.

- Vậy theo em, Almaryan đã mua nó cho em?

Nàng chống khuỷu tay ngồi dậy, và khép đôi chân như để thu nhỏ lại. Anh nhìn nàng lo âu.

- Almaryan cho biết đã mua xâu chuỗi này ở một tiệm đồ cổ nơi ngoại ô Saint Honoré, Paris.

- Cách đây bao lâu?

- Em đã cho anh biết. Anh bắt em nói đi nói lại mãi.

- Cách đây bao lâu? Em trả lời đi.

- Sáu tháng.

Rất có thể. Nhưng không thể có được sự trùng hợp như vậy. Anh la lớn:

- Em nói láo.

- Tại sao phải nói dối?

- Tại sao? Em thú thật đi. Em là Madeleine Gévigne.

- Không... Đừng làm em khổ nữa, em van anh. - Nàng khóc oà. - Nếu anh vẫn si tình người đàn bà ấy, thì hãy đi đi... Vậy còn hơn, em cũng sẽ ra đi. Em chán cuộc sống này lắm rồi.

- Người đàn bà ấy... đã chết...

Anh ngần ngừ. Anh khát nước quá, bắt buộc phải ho để giảm nhẹ vết bỏng đang hành hạ cái cổ họng anh. Nhưng anh vội chữa lại...

- Có thể bà ấy chỉ chết trong một thời gian... Có điều... Có thể người ta chỉ chết trong ít lâu?

Nàng rên rỉ:

- Không. Anh im đi.

Nỗi sợ hãi hằn lên làm mặt anh tái mét. Anh lùi lại mấy bước.

- Em đừng sợ. Em rõ là anh không muốn làm em đau khổ. Anh kể những câu chuyện lạ lùng, nhưng đâu phải lỗi tại anh. Anh đã gặp trường hợp nào như vậy chưa?

Anh lục trong túi áo, và liệng chiếc quẹt máy vàng trên nệm. Renée thét lên một tiếng và lùi ra phía sau sát tường, lấp bắp:

- Gì thế này?

- Em cầm đi. Nhìn rõ đi. Đây là chiếc quẹt máy. Em cầm lên đi. Anh bảo đảm với em đây là cái quẹt máy. Nó không làm em bỏng mặt đâu... Em đã nhớ lại gì không?

- Không.

- Bảo tàng viện Louvre cũng không?

- Không.

- Anh đã nhặt chiếc quẹt máy này ở cạnh xác em. Thật sự em không còn giữ được kỷ niệm nào về cử chỉ của anh?

Anh cười khẩy, và Renée không giữ được nước mắt:

- Anh đi đi. Anh đi đi.

Anh nài nỉ:

- Em giữ lấy. Nó là của em.

Chiếc quẹt máy sáng chói giữa hai người, và ánh chiếu của nó như một ranh giới. Điều mà Flavières nhìn thấy, bên kia làn ranh, là Renée đang rên rỉ vì một điều không đâu vào đâu. Máu đang đập mạnh hai bên thái dương. Anh đi về phía bồn rửa tay bằng một bước đi mềm nhũn và uống một hớp nước lạnh mà anh ngửi được mùi khử trùng. Anh có hàng tá câu hỏi cần nêu ra, và nó cứ quây trong đầu anh như những con sâu bọ. Nhưng anh sẽ chờ đợi. Anh đã làm Madeleine lẫn trốn bởi sự vội vã, và vụng về. Lần đầu, lần đầu anh đã kéo thêm một lần nữa về bên lề cuộc sống. Anh sẽ tái tạo nàng lại từ bản thể của Renée.

Thế nào cũng có lúc nàng sẽ nhớ lại. Anh khoá cửa.

- Em không ở lại đây nữa.

- Em đi đâu?

- Em không biết, nhưng không ở đây.

- Anh sẽ không đề cập tới vụ này nữa. Anh xin hứa, anh sẽ không nói gì với em về dĩ vãng nữa.

Anh nghe rõ tiếng nàng thở gấp rút. Anh cảm thấy nàng quan sát từng hành động khi anh thay quần áo.

Nàng hỏi:

- Vứt nó đi.

Giọng nói của nàng giống như giọng của một loài bò sát. Flavières cầm chiếc quẹt máy thả lên, thả xuống trên lòng bàn tay.

- Thật tình em không muốn giữ nó lại sao?

- Không. Em muốn anh để em yên. Trong chiến tranh em đã đủ khốn nạn rồi. Bây giờ...

Một giọt nước mắt từ trong khóe mắt nàng rơi xuống, nàng tìm khăn tay.

Flavières đưa chiếc khăn tay cho nàng, nhưng nàng làm như không thấy. Anh nói:

- Tại sao em giận. Anh đâu muốn làm em khó chịu. Thôi mình huề vậy.

Anh nhặt chiếc khăn tay, ngồi lên giường và lau mặt cho nàng. Một cử chỉ âu yếm bất chợt biến sự âu yếm của anh thành vụng về. Nước mắt chảy xuống má nàng như giọt máu chảy từ vết thương không bao giờ lành. Anh tâm sự:

- Có những lúc anh không nhận ra cả chính mình nữa... Anh bị hành hạ bởi những kỷ niệm. Em không thể nào hiểu... Thà nàng chết trên giường bệnh một cách an lành... Tất nhiên anh cũng đau khổ, nhưng lâu rồi anh cũng có thể quen được. Nhưng nàng lại tự tử... Nàng nhảy xuống đó để trốn tránh cái gì nhỉ? Đã năm năm qua, ngày nào anh cũng đặt dấu hỏi.

Một tiếng nức không thành tiếng trong lòng người thiếu phụ mà anh đang ôm chặt.

- Hết, hết tất cả. Em xem. Anh kể tất cả cho em nghe. Anh cần em, em đừng bỏ rơi anh, bởi vì lần này anh sẽ chết mất. Phải, anh yêu nàng mãi mãi, cả em, anh cũng yêu, với một mối tình như nhau, một mối tình mà không bất cứ người đàn ông nào cũng hiểu được. Nó sẽ vô cùng đẹp đẽ, nếu em cố gắng một tí, nếu muốn nhớ lại những gì đã xảy ra dưới tháp chuông.

Nàng lắc lắc đầu, và anh siết chặt nàng hơn.

- Em hãy nghe anh nói. Anh xin ký thác những chuyện... những chuyện mà anh chỉ mới rõ cách đây ít hôm.

Anh dò dẫm để tìm nút tắc điện. Người nàng đè nặng lên vai anh, nhưng anh cố gắng thay đổi vị trí. Cả hai ôm chặt nhau, họ chìm trong bóng mờ nhảy múa những hình ảnh hỗn loạn. Họ cùng đang đi trong màn ánh sáng đã mất.

Anh tiếp tục, giọng nói như ngạt thở:

- Anh luôn sợ chết... Cái chết của người khác luôn làm anh xúc động, bởi vì nó báo trước cái chết sắp đến với anh và... Anh không đủ sức chống chọi. Anh phải tin vào thiên Chúa của những người tôn Giáo... Bởi lời hứa tái sinh. Thi thể được an táng trong hang đá dẫn lên trên, với lính canh gác. Thế rồi ngày thứ ba... khi còn bé, anh luôn nghĩ đến ngày thứ ba ấy... Anh âm thầm đi đến các ngôi mộ, và hét lên một tiếng hét thật to, và tiếng hét của anh chạy dài dưới lòng đất... nhưng không làm ai tỉnh dậy. Có thể còn quá sớm. Nhưng anh tin là nó đã được nghe. Anh thật muốn tin như vậy. Nếu là sự thật, nếu em muốn... em... anh sẽ không bao giờ sợ nữa. Anh sẽ quên đi lời các bác sĩ. Em dạy anh...

Anh cúi mặt xuống nhìn gương mặt rối loạn, mà hai con ngươi như trống rỗng. Riêng má cảm nàng nhuộm một ánh sáng mờ ảo. Tim anh tràn ngập tình yêu, anh nhìn, anh đợi chờ chỉ có thể là một câu nói tiếng một chiếc xe điện rít lên khi quẹo cua, những lần ánh sáng rọi lên tường nhà, hai đồng tử của Renée lóe lên như một ngọn lửa xanh, ngắn gọn, buộc Flavières phải né tránh.

Anh thì thầm:

- Em nhắm mắt lại. Đừng nhìn anh như thế .

Tay anh tê cứng. Một phần này của cơ thể anh đã chết. Anh nhớ đến thời khắc mà thân hình Madeleine đè nặng lên người anh khi nàng bị chìm dưới sông, anh đã đấu tranh cho chính của mình. Chiều nay cũng vậy, anh đang bị níu xuống nhưng anh lại không có ý muốn tranh đấu. Anh định đầu hàng, bỏ cuộc không làm người hướng dẫn, người bảo vệ cho nàng. Chính nàng biết rõ điều bí mật này. Anh buồn ngủ. Anh muốn nói, muốn hứa hẹn thêm, nhưng hiện giờ anh chỉ còn cái bóng mờ bị ám ảnh bởi các hình bóng này, một cơn mê hỗn độn. Anh mơ hồ cảm thấy nàng đang cử động có lẽ để thay đổi. Anh có ý muốn nói cùng nàng:... Madeleine hãy ở lại cùng anh... Và môi anh động đậy. Anh ngủ một cách mệt mỏi, và chỉ đỡ hơn vào sáng sớm ngày mai, anh không được biết nàng đã nhìn anh rất lâu trong ánh sáng lơ mơ lúc bình minh, mắt nàng ướt rượt.

Khi thức dậy, Flavières như kiệt sức, đầu nặng như búa bổ. Từ trong phòng tắm có tiếng vòi nước chảy, anh hoàn toàn yên tâm. Anh ngồi dậy, tiếng Renée vọng lại:

- Một phút nữa ra ngay.

Không nghĩ ngợi, không ham muốn, anh nhìn trời xanh trên mái nhà. Và cuộc đời vẫn tiếp diễn, một cuộc đời vẫn cứ ngốc nghếch. Anh thông thả mặc áo quần như mọi ngày, hôm nay anh vẫn thấy nản chí. Như mỗi buổi sáng anh bị ám ảnh bởi nỗi thèm khát được uống. Ly rượu đầu sẽ làm trí óc anh sáng suốt và anh lại bắt gặp những nỗi lo âu, trồn vẹn, không tan rã, những lưỡi dao sáng chói. Nàng xuất hiện trong một chiếc áo ngủ cực đẹp vừa mua chiếu tối hôm qua. Nàng nói:

- Anh đi tắm!

- Không có gì gấp. Chào em. Em ngủ ngon. Anh không ngủ được. Đêm qua em có nghe tiếng anh la không?

- Không.

- Trong giấc ngủ anh có la lớn vài lần. Anh nằm thấy toàn ác mộng. Từ nhỏ anh đã bị qua nhưng không nặng.

Anh hé mắt nhìn nàng. Nàng cũng chẳng có gì tỏ ra tươi tắn hơn, điều làm anh lo sợ nhất là nàng gầy đi. Nàng bắt đầu chải tóc, và một lần nữa Flavières lại khuấy phục không cưỡng lại được một sự kích thích tàn nhẫn.

- Đưa anh.

Anh cầm chiếc lược, đem chiếc ghế lại.

- Em ngồi đây trước kiếng anh chỉ em coi... Tóc xoã xuống vai, xưa rồi...

Anh cố làm như vui vẻ, nhưng sự bồn chồn làm đầu ngón tay anh run run.

Anh nói tiếp:

- Trước tiên anh muốn em chải tóc đuôi ngựa... Em có mớ tóc mai sáng đậm... Người ta khó nhìn ra lắm.

Tóc nàng gầy từng lọng trong cây lược, và rút xuống dọc theo nắp bàn. Trong tay Flavières tóc nàng ấm áp, như một loại cỏ non mới nhú lên sau khi bị đốt cháy, hơi ẩm ướt làm cho người ta say sưa giống như hơi rượu mới cất. Flavières nín thở và cả Renée, môi vênh lên buông thả theo cuộc thí nghiệm khoái lạc. Búi tóc hiện ra, vững chắc được kết bằng mớ kẹp tóc, nhưng Flavières không chủ trương hoàn thành một kiểu tóc tuyệt tác.

Anh chỉ muốn tạo lại mớ tóc quý phái, tiết hạnh của kiểu tóc mang lại cho Madeleine một nét duyên dáng thắm kín của danh họa Da Vinci. Mép tai được vén lên làn cho khuôn mặt nàng thon thả, vầng trán nàng hiện rõ, Flavières nghiêng người để hoàn tất tác phẩm. Anh níu bím tóc lại, và chải thêm nhát lược nữa, một sự dịu dàng mượt mà anh sửa chữa để khởi trở thành nhục cảm. Anh muốn tạo nên một khuôn mặt của một pho tượng vừa dịu dàng vừa lạnh lùng. Anh cài thêm một cái kẹp và đứng dậy, nhìn thấy trước mắt mình trên mặt kiếng một gương mặt mới mẻ.

Sau cùng anh cũng thấy được gương mặt này, gương mặt Gévigne thường vẽ vờ trước mắt anh. Trên mặt kiếng, nhìn xiên bởi ánh sáng mặt trời, sáng chói như một bồn cá, một gương mặt xanh xao, huyền hoặc đã được ẩn nấp trong tư tưởng anh...

- Madeleine.

Anh vừa gọi tên song nàng không nghe thấy gì. Có phải đây là một phản ảnh mà anh chiêm ngưỡng trong kiếng? Hơn nữa, phải chăng đây là hình ảnh nội tâm, giống như những hình ảnh mà người ta phân biệt được trong một quả cầu thủy tinh? Không động đây, anh xoay ghế và anh chắc chắn mình không lầm.

Những nhát lược chậm rãi, sự va chạm nhẹ nhàng, và mơn trớn của những ngón tay trên da thịt đã ru thiếu phụ vào một giấc mơ, suy tư và chắc thấy anh nhìn mình chăm chăm, nàng thờ ra và làm một cố gắng quay đầu lại cười mê đắm:

- Chút nữa đi, em muốn ngủ. Em còn buồn ngủ.

Nàng lơ đãng nhìn lên kiểu tóc, và nói:

- Không tệ. Đẹp hơn trước. Nhưng coi bộ không chắc, ví dụ...

Nàng lắc đầu, mấy cây kẹp rơi xuống, nàng lắc mạnh hơn, và búi tóc xổ ra, tóc xoã xuống vai. Nàng phá lên cười, cả Flavières cũng vậy, mặc dầu anh thấy sờ sợ. Nàng nói:

- Người yêu khổ khổ của tôi ơi!

Anh vẫn cười lấy tay xoa hai bên thái dương, và cảm thấy không thể nào ở lại trong phòng này nữa. Anh nghệt thở. Anh cần có ánh sáng, xe điện, tiếng ồn và đám đông. Anh giống như nhà luyện kim vừa chạm đến nàng. Anh tắm vôi vàng, mở vòi nước thật mạnh, lâu lâu lại chạm phải kệ để xà phòng. Nàng đề nghị:

- Em xuống trước.

- Không. Em đợi anh. Em đợi anh được chứ!

Giọng của anh từ trong phòng tắm bỗng chốc thay đổi một cách kỳ lạ.

- Anh làm sao thế?

- Anh. Không có gì. Em nghĩ anh sao thế?

Anh nhận thấy nàng bới tóc như cũ, và không làm sao xác định được nàng vui hay buồn. Anh thắt cà vạt khoác áo ngoài, cặp tay nàng. Nàng đùa.

- Em không lạc đâu.

Nhưng anh không buồn cười. Cả hai rời khách sạn, và không lâu sau đó lại trở nên lo âu. Flavières thấy mệt, nhức đầu, và ngồi nghỉ ở một công viên.

- Anh xin lỗi. Chắc phải về thôi.

Nàng mím môi, tránh nhìn anh, nhưng ngoan ngoãn chỉnh lại đôi vớ, trong khi anh tìm cách hồi phục. Không biết nàng bằng lòng chịu nhốt cùng anh trong gian phòng xoàng xĩnh luôn chịu đựng những tiếng ồn ào như một phòng chờ đợi ở sân ga? Anh không có quyền giữ nàng lại đây. Và anh đoán chắc nàng không hoàn toàn ổn định. Buổi trưa anh định ngồi dậy, nhưng một cơn choáng váng vật anh xuống. Nàng hỏi anh:

- Anh có cần đắp khăn trên trán?

- Không. Không có gì. Xoàng thôi. Mình đi ăn trưa.

- Thật vậy sao?

- Đúng vậy. Anh cam đoan.

Tuy nhiên khi nàng đóng cửa lại, một sự lo âu ghê gớm đã làm anh nhản mặt. Vô lý thật, bởi mọi việc của Renée đều nằm gọn trong tủ kia. Nàng có thể chết và anh đưa tay lên trán như để xua đuổi ý nghĩ điên khùng trên. Giờ khắc trôi qua, anh nghe ù ù trong tai, như bụi bay trong cát. Bữa ăn bên dưới chắt lâu lắm. Có thể nàng đang gấp rút lợi dụng cơ hội may mắn ít có để ngẫu nhiên say sưa nói mọi chuyện mà nàng thích, nhưng thường thường phải tự hạn chế để tránh làm anh không vui lòng. Đã có lần trong quán rượu ở Courbevoie, khi nàng từ bếp ra, ăn mặc như một cô bồi phòng... Lúc bấy giờ anh thật khổ tâm.

Nàng đã xuống nhà dưới hơn một tiếng đồng hồ rồi... Hẳn nàng đói lắm. Sắp một giờ mười lăm... Sự cau có thất vọng càng làm anh nhức đầu thêm. Mặt anh cay cay. Khi nàng về anh nhìn vói vẻ chán chường.

- Một giờ hai mươi lăm phút để ăn miếng Bifteek.

Nàng cười, ngồi lên giường và cầm tay anh.

- Có ốc bươu rất ngon... Anh sao rồi?

- Anh hả?

- Thôi đừng làm trò trẻ con nữa.

Anh bấu vào bàn tay lạnh của nàng, sự an bình từ từ tìm thấy. Anh dịu lại, mấy ngón tay bóp chặt tay nàng như cầm một món đồ chơi.

Gần bốn giờ chiều, anh thấy đỡ, muốn đi phố.

- Chúng ta không nên đi xa. Mai anh sẽ đi khám bác sĩ.

Cả hai đi xuống lầu. Khi ra đến lễ đường, Flavières làm như quên điều gì đó.

- Em đợi anh ở đây. Anh gọi điện thoại một chút. Anh quay lại, đi đến quầy rượu:
- Whisky. Mau lên.

Anh run rẩy nốc cạn ly rượu như một hành khách sợ lỡ chuyến tàu mà có lẽ trong lúc này đang rời xa chỗ ấy đi qua ngõ khác... Anh uống một hơi, thưởng thức sức nóng bỏng của rượu đang chậm chậm trôi vào cuống họng... Mắt anh ngó qua thực đơn.

- Thực đơn trưa nay?
- Thưa vâng.
- Sao không thấy ghi món ốc bươu?
- Thưa không có ốc bươu.

Flavières uống cạn ly rượu, lấy khăn tay ra thấm thấm môi một cách mơ màng:

- Ghi vào sổ cho tôi.

Rồi tức khắc đi tìm gặp nàng. Khi cần anh cũng dễ mẩn và vui vẻ. Anh đưa nàng đi dùng cơm chiều trong một tiệm ăn sang trọng, cạnh cảng. Nàng đang giấu giếm trò chơi gì đây? Nàng đang bị chú ý. Nhưng mọi sự trên đời này không phải là giả tạo sao, và anh chẳng là một kỳ quan lạ lùng gì.

Họ về trễ, ngủ vui. Trưa hôm sau, Flavières viện cớ nhức đầu để âm thầm có dự định riêng.

- Anh xem... Nàng nói. - Khi mình tuân thủ cuộc sống quy ước...
- Anh chỉ lo cho em thôi. Em lại phải ăn trưa một mình... - Anh ngắt lời nàng:
- Chắc không lâu... - Nàng hứa.
- Em cứ tự nhiên... - Anh dễ dãi.

Anh nghe tiếng chân nàng xa dần, khẽ mở cửa, và nhảy vào thang máy. Ngó quanh phòng ăn không thấy nàng, anh đi ra ngoài, và bắt gặp nàng ở cuối đường đang bước gấp. Anh nghĩ thầm y chang lặp lại điệp khúc cũ. Nàng mặc bộ đồ màu xám, quanh nàng hoa bồ đề đang phôi phới dưới cành. Nàng đi nhanh mặt hơi cúi xuống không ngó ngang đến ai. Cũng như trước kia, nhiều sĩ quan tụ tập bên lễ đường. Báo đăng tít lớn và Flavières bắt gặp nhiều từ khiến anh nhớ lại những hình ảnh cũ... Thất bại rõ rệt... Nàng đang quẹo vào một con đường nhỏ hẹp, toàn là tiệm sách. Anh đã gặp con đường này ở đâu? Nó giống như đường Saints. Renée đi vào một khách sạn mini, không dám đi theo, một nỗi sợ hãi siêu hình giữ chân anh lại trước cửa sân nhà này. Một tấm bảng đá cẩm thạch ghi rõ tên: *Khách sạn Trung ương*, và một tấm bản đồ: *hết phòng* treo trước cửa. Flavières bước qua, mặc dầu đôi chân mềm nhũn, anh đưa tay cầm ổ khoá, nơi mà tay nàng vừa cầm. Anh thấy gian phòng nhỏ lấy chìa khoá. Một người đàn ông đang ngồi trước quầy thu ngân đọc báo.

- Ông cần gì?
- Bà mặc áo xám là ai?

Người đàn ông trả lời bằng một giọng đặc biệt:

- Pauline Lagerlac.

Hai chân anh như dính chặt trên thềm. Lạnh kinh khủng nhưng không biết cái lạnh đến từ đâu!

Chương 11

Khi nàng trở về, Flavières đã ngủ:

- Anh thấy thế nào?
- Đỡ rồi. Anh vừa thức giấc.
- Sao anh nhìn em kỳ lạ vậy?
- Đầu có.

Anh có nặn ra nụ cười, và quăng cái mền trên giường.

- Anh có vẻ kỳ kỳ làm sao ấy. - Nàng khẩn khoản.
- Không. Anh cam đoan là không!

Anh chải sơ tóc. Lấy bàn chải chải áo khoác. Trong gian phòng chật chội này, mọi cử động không khéo nào cũng làm hai người đụng nhau, do đó họ luôn luôn chạm phải nhau. Flavières không dám nói, cũng không dám im lặng. Anh muốn được ở một mình, ôm chặt đầu, bịt kín tai, một mình với nỗi huyền bí hãi hùng. Nàng nói:

- Em còn vài chuyện phải làm. Em về để xem anh khỏe chưa.
- Chuyện gì?

- À, trước tiên đi đến tiệm uốn tóc. Em cần mua shampoo. Sau đó đi kiếm mua đôi vớ, những vật đó cũng thật cần phải không nào? Gương mặt nàng lúc này sáng sủa. Không có dấu hiệu của sự nói dối. Nàng hỏi ngoan ngoãn:

- Được không anh?

Anh làm một cử chỉ âu yếm, nhưng bàn tay anh lại e dè như một bàn tay vô tri:

- Em không là tù nhân. Em không là kẻ bị giam cầm... mà là anh.

Lại im lặng. Nàng thoa phấn trước bàn phấn. Flavières đứng phía sau quan sát.

- Anh lại trêu em.

Những lọn tóc phấp phới bên tai nàng, và đường gân nhỏ bên thái dương nàng như đập nhanh, đó là sự sống đang tiếp diễn trong thân thể nàng, toả ra một mùi hương tế nhị, với đôi mắt sắc sảo, mà có thể đã từng bắt gặp, như một mùi dạ hương, như một ánh lửa ma trơi. Anh đặt một ngón tay trên vai nàng. Da thịt nàng trơn tru, ấm áp, đột nhiên anh rút nhanh tay lại.

- Anh làm sao thế?

Nàng vừa nghiêng mình thoa môi đậm hơn, vừa hỏi. Anh thở ra. Renée... Madeleine... Pauline... Có gì cần hỏi nữa chứ?

- Em đi mau đi! - Anh đưa cho nàng túi xách với gang tay. - Anh đợi em bên dưới... Em trở về?

Nàng quay lại hơi ngạc nhiên:

- Kìa. Anh nghĩ gì thế?

Anh gượng cười. Anh thật khốn khổ. Anh thừa nhận rõ là mình thất bại, anh cảm thấy nàng do thương hại mà chưa bỏ đi thôi, giống như, một người nào đó đã hồ thẹn biết bao khi bỏ rơi một con bệnh sắp chết. Nàng yêu anh. Có gì đó hết sức gần gũi, mà cũng hết sức dụi dằm hiện ra trên mặt nàng. Nàng bước tới một bước, hai bước, và nhón gót lên hôn miệng anh. Phải chăng đây là một sự từ giã? Một sự vĩnh biệt. Anh rút rờ nựng má nàng.

- Xin lỗi... Eurydice bé nhỏ...

Nàng dường như xanh xao dưới lớp phấn, lông mi chớp chớp:

- Anh yêu. Nên có lý một chút. Anh ngủ đi.

Nàng mở cửa, nhìn Flavières một lần nữa, phẩy phẩy các ngón tay. Cửa phòng đóng lại, nắm cửa không động đậy, Flavières đang đứng ở giữa phòng, chăm chú nhìn nắm cửa. Nàng sẽ trở

về, nhưng khi nào?

Anh cần chạy ra hành lang, la to lên: *Ôi !Madeleine*. Nhưng như chính anh đã nói ban nãy. Chính anh mới là tù nhân... Anh ước mong gì? Giữ nàng trong gian phòng này? Ngày đêm theo dõi nàng? Anh có thể theo sát nàng, nhưng trong thâm sâu của ký ức, nàng Madeleine thực thụ luôn được tự do, nàng sống nơi khác. Về bên ngoài mà nàng vút cho anh chỉ là một cửa sổ thất bại. Chia tay là một điều khó tránh. Tình yêu của họ thật là quái đản. Anh đã dâng mình cho thần chết...

Flavières mạnh chân đá chiếc ghế trước bàn phấn. Đi, phải đi tìm nàng.

Nàng đã chẳng thuê một phòng ở khách sạn đó rồi sao, mà nàng chẳng mua sắm để chuẩn bị khi cần để rời bỏ anh đó sao? Những điều này chẳng chứng minh được nàng sắp ra đi sao? Chẳng có gì huyền bí bên trong cả. Sau Gévigne, là một gã Almaryan. Sau Flavières sẽ có một gã đàn ông khác.

Ô! Ghen, anh cười khẩy. Điều đó có nghĩa lý gì. Anh đốt điếu thuốc bằng chiếc quẹt lửa vàng, và đi đến quầy rượu. Anh không thấy đói và cũng chẳng thấy thèm rượu. Anh gọi một ly cognac để ngồi nơi ghế bành. Chỉ có một ngọn đèn được bật sáng bên trên những chai rượu đủ màu sắc. Gã bồi đang đọc báo.

Flavières cầm ly rượu trong tay, đầu ngheo một bên, mắt nhắm lại. Hình ảnh Gévigne hiện đến. Anh coi Gévigne như một gã đồi bại, và bây giờ anh lại ở trong hoàn cảnh của anh ta. Theo cách nào đó, anh chính là Gévigne. Đến phiên anh lại sống bên cạnh người đàn bà xa lạ với ý nghĩa già nhân ngãi, non vợ chồng.

Có ai đó thân tình, chắc anh đã tham khảo ý kiến họ. Nếu anh có một người bạn, anh đã nhờ trông nom hộ Renée. Anh dường như thấy lại Gévigne trong văn phòng luật sư của anh, và lắng nghe anh ta nói... *Nàng kỳ quặc lắm, nàng làm tôi lo âu...*

- Bồi! Một ly nữa... - Anh gằn giọng.

Gévigne được cái sung sướng là chưa hề nghi ngờ sự thật. Nếu biết rõ sự thật, anh ta sẽ làm gì? Rồi chắc cũng chỉ uống rượu thôi. Hay bắn một phát đạn vào thái dương. Bởi vì những sự thật mà người ta không thể ngừng suy nghĩ mà không cảm thấy chán chường trong tâm hồn, ghê gớm gấp trăm lần nỗi choáng váng của thể xác, và anh đành phải chọn lựa để chịu đựng điều bí ẩn này. Một bí ẩn không mang lại chút vui vẻ nào, trái lại tăng gấp bội nỗi lo âu ray rứt để sống. Đột nhiên anh cảm thấy thật bình thản, cực kỳ sáng suốt và một lần nữa, anh có thể lùi lại phía sau mà không rên siết. Anh đã nhìn thấy thi thể nàng dưới tháp chuông, máu nhuộm đỏ những hòn sỏi, tay chân gãy trẹo. Và sau đó, Gévigne đã khóc trước thi hài của nàng. Bà quản gia đã giúp anh thay quần áo cho nàng. Nhiều thanh tra cảnh sát đã quan sát tỉ mỉ thi thể Madeleine. Về mặt này, anh yên tâm như những tên lính lệ đường chơi bài dưới chân thập giá. Con choáng váng lại khỏi sự khi anh nghĩ đến Pauline Lagerlac đã tự tử, và rùng mình khi nhớ lại những lời nói đầu tiên của Madeleine... *Chết cũng chẳng có gì đau đớn*, nhất là khi anh gọi lại khung cảnh ở nhà thờ, các quyết tâm rất an bình của nàng... Cuộc sống đột nhiên trở nên khó khăn cho nàng... Và, một cách đơn giản, nàng biệt tích luôn. Nhưng còn sự sống của Renée có dễ dàng vậy không? Không... Vậy thì sao? Đầu óc Flavières bắt đầu quay cuồng, nặng nề, trống rỗng, đến mức không thể nào chịu đựng nổi. Và điều gì đó tựa như cái vô cùng, không giới hạn mãi mãi trong anh.

- Bồi!

Lần này thì Flavières khát thật. Anh nhìn một cách thất vọng những mẫu giấy xám xịt quanh tường và hàng chai sau quầy rượu. Chúng có sự sống không? Có! Trán anh rịn mồ hôi, và tay anh như bị đốt cháy trên thành ghế. Anh vẫn còn đang sống, tinh thần vẫn ổn định, nhưng trong lúc này, một cái gì sắc bén quá đang làm anh sợ hãi. Anh hiểu, với một nỗi đau khổ cực độ, của sự bất khả thi, và sự vô lý của tình thế này, không những anh không thể kiềm chế nàng mà cả muốn nói với nàng một câu cũng không nổi. Nàng thật khác biệt. Có cái gì đó vừa xuất hiện giữa hai người, từ khi anh khám phá ra cái mini hotel, đã phá hủy tình thân hữu giữa họ. Nàng dứt khoát tìm đến một người đàn ông khác yêu thương nàng, mà không cần rõ về nàng. Gévigne đã biết, và nàng đã chết...

Flavières đánh rơi chiếc ly còn một nửa và rượu chảy ướt đầu gối anh. Anh lấy tay ra chùi, rồi then nhặt chiếc ly bắn lên, đưa mắt nhìn gã bồi vẫn đang đọc báo. Anh không muốn tiên đoán sớm quá. Bây giờ nàng đã đi rõ rệt rồi. Có thể nàng đang sửa soạn hành lý ở cái mini khách sạn đó. Có thể giờ này nàng đã lấy vé đi Phi châu, Mỹ châu. Như vậy còn khốn nạn hơn là chết.

Anh đứng dậy, choáng váng, vịn vào ghế.

- Ông bệnh?

Họ đỡ anh, và nhẹ nhàng đưa anh đến quầy rượu.

- Không cần... Để tôi yên... - Anh cố tình xua đuổi họ.

Anh bầu vào thành sắt của quầy rượu, chăm chú một cách lạ kỳ vào chiếc áo trắng và chiếc yếm đeo trước ngực của người đàn ông đang nghiêng mình về phía anh.

- Yên rồi. Cám ơn.

Người đàn ông đề nghị:

- Một ly Whisky?

Anh hấp tấp đưa ly rượu lên miệng. Nhưng khi uống lại rất chậm chạp, rượu đã kích thích nghị lực anh và anh tìm ra một phương pháp để ngăn không cho Madeleine ra đi. Chính anh phải chịu trách nhiệm mọi việc, với lời nói bóng nói gió, những ảo tưởng liên tục. Có thể khi gặp trở lại, nàng đã quên hết những sự huyền hoặc này. Và anh sẽ từ từ tái tạo lại Madeleine, mà không nghĩ rằng đang chuẩn bị đánh mất nàng. Bây giờ làm sao biến đổi nàng? Làm sao để nàng chấp nhận rằng cuộc sống vẫn có thể tiếp tục như cũ. Quá trễ rồi!

Anh nhìn đồng hồ điện treo trên tường đã 4 giờ 30.

- Tính vào sổ cho tôi.

Tay anh rời khỏi cái thanh sắt quầy rượu. Anh bước thử vài bước và mạnh dạn bước đi. Anh đi qua khách sạn, hỏi người bảo vệ:

- Gần đây có một tiệm uốn tóc nào không? Một cửa tiệm sang trọng.

- Chez Maryse. Đó là một tiệm uốn tóc đắt nhất.

- Xa không?

- Chỉ độ mười phút. Ông đi đại lộ này, đến ngã tư thứ ba thì quẹo trái. Tiệm này nằm giữa tiệm quần áo và một quán cà phê. Dễ nhận lắm.

- Cám ơn.

Anh đi ra. Không khí làm anh choáng váng. Thật thất sách khi không dùng bữa trưa. Mặt trời rơi xuống các đường tay xe điện thật khó chịu. Cuộc sống trôi chảy như một dòng nước triều lên xuống và Flavières đi sát vào tường như để tránh dòng người qua lại. Anh cố đứng bên lề sự hỗn loạn. Đôi khi anh chống tay chạm phải những tảng đá nóng hổi của các toà nhà bên đường, không mấy khó khăn anh đã tìm thấy tiệm uốn tóc và đi sát vào cửa kính như một gã ăn xin.

Anh nhìn thấy nàng, đầu đang trùm một cái nón phức tạp. Nàng ở đó. Đúng là nàng... Một án treo dành cho cả hai. Cám ơn... Cám ơn... Anh đi quan tiệm uốn tóc và ghé vào quán cà phê.

- Cho một sandwich cà phê.

Kể từ mai anh sẽ tránh tất cả mọi sự cầu thả, anh sẽ tự săn sóc, và phục hồi lại thể lực. Anh cần phải đủ mạnh để ngăn cản... Nhưng trước tiên làm sao chiếm lại lòng tin cậy của nàng? Bỏ hết ảo tưởng? Bỏ hẳn việc bắt nàng phải thú nhận rằng... Anh thở ra, bỏ dở miếng sandwich. Bia làm lòng anh se lại.

Thuốc lá làm miệng anh khô khốc. Anh tìm cách ngồi yên trên ghế thuận lợi hơn. Để từ chỗ ngồi, anh có thể nhìn rõ lề đường trước cửa tiệm uốn tóc. Nàng không thoát được tầm kiểm soát của anh. Chắc chắn nàng sẽ trở về khách sạn.

Làm sao chịu đựng nổi buổi chiều dài đằng đẵng này? Xin lỗi nàng? Xin nàng quên đi những cãi vã. Flavières chăm chú nhìn vào khoảng vuông chắc in trước cửa kính tiệm uốn tóc, anh có

cảm giác như đang trải qua một cuộc thi khó khăn, mà không trả thuộc bài trước bảng đen, anh tự biết sẽ không bao giờ từ bỏ sự tìm tòi này. Điều mà anh yêu nàng, không phải vì nàng là Madeleine, mà chính vì nàng đang sống. Chính cuộc sống quá thừa thãi mà nàng không muốn chia sẻ cùng ai. Nàng quá giàu có, và cũng quá nghèo khổ. Không bao giờ anh chấp nhận rời bỏ sự bí mật này. Vậy thì sao? Thì giờ trôi qua chậm chậm. Từ xa, ông chủ quán đang quan sát vị khách lạ thường này, đôi khi lẩm bẩm một mình, và mắt không ngớt nhìn ra lộ. Flavières suy tư một cách ảo não. Quả là không có lối thoát. Madeleine rồi sẽ ra đi một cách tàn nhẫn. Không thể nào cầm giữ được nàng... Cơ hội đã có, nhưng... Thế là hết. Anh không có quyền rên rỉ vì một cơn nhức đầu, để mà tiếp tục ngủ... Có thể đã quá trễ rồi chăng?

Có thể nàng vừa đi về phía nhà ga, hoặc đi lên một chiếc tàu biển nào đó đang chuẩn bị nhổ neo. Anh chỉ còn cách chết thôi!

Đột nhiên Madeleine đi ra, nàng như nhô ra từ trên lề đường, như một sự xuất hiện. Đầu trần tóc vấn phía sau ót, và thoa phấn nhàn nhạt.

Flavières hấp tấp đi theo, nàng đi phía kia, không vội vã túi sách đeo dưới cánh tay, mặc bộ đồ xám mà anh đã mua. Nàng đúng là người mà anh đã gặp trong mộng. Anh tiến tới cạnh nàng, như xưa kia trên bờ sông Seine và ngửi thấy mùi hương, một mùi hương của đất khi lá vàng rụng chết, và của những cánh hoa tàn. Flavières một tay đặt lên ngực, miệng há hốc, đi như trong cơn mộng du.

Lần này là quá lắm rồi, anh thấy kiệt sức. Anh đung những người đi ngược chiều nhìn anh với dáng vẻ lo âu. Có thể anh sẽ quy xuống đường. Có thể anh nức nở. Nàng xuống đường và đi vợ vắn đến căn nhà đổ nát hoang tàn của khu phố cũ. Anh có lý khi theo dõi; nàng không có ý định trở về khách sạn. Nàng lơ đãng đi dọc theo những cửa tiệm, và trời chiều đang đổ bóng đèn xuống phía sau, gần chân Flavières. Nàng đi dạo? Nàng có hẹn? Hay nàng đang thoả mãn với sự tự do trước khi đối diện với sự lo âu? Hoặc giả nàng hoàn toàn xa lạ với cái thành phố xa lạ này. Sau những bức tường lỗ chỗ đạn có tiếng xe ủi đang hoạt động. Cáo thị dân đầy các bức tường đen sì, vài ba đứa trẻ đang đùa giỡn trong bóng tối nhá nhem. Madeleine đi chậm chậm đến bên Belges. Nàng dừng lại một lúc, đầu hướng về phía những cây cột quay đầu vết đạn. Nước xám xịt phản chiếu những cánh buồm tro bụi nằm cạnh nhau. Đó đây là những chiếc tàu tuần đồ bộ mực nát đang chúi mũi xuống đá. Nàng đang kéo một chiếc thuyền chèo.

Đó là Marseille, đồng thời cũng là Courbevoie. Dĩ vãng hiện lên một cách huyền hoặc dưới điều khó hiểu của hiện tại. Flavières cảm thấy ở ngoài thời gian. Có thể những cơn sóng nhỏ này đang ru ngủ những mảnh ván, những trái cây hư thối, có thể đây là hình bóng của Madeleine, không còn một chút sinh khí. Còn lại chẳng chỉ mùi hôi nồng của những hơi hương của những hải cảng khó có thể phai mờ. Madeleine đi dọc theo bên sông, phía vuông để cạn. Nàng có nghĩ đến việc lên tàu và mơ đến những xứ sở mà nàng dự định đến? Một người không rõ quốc tịch, mặc áo khoác Mỹ và quần đầy túi đi qua đi lại uể oải nơi các băng ga. Madeleine như không nhìn thấy ai. Nàng nhìn dòng nước đen ngòm dầu cạn nhấp nháy, phía trên những cột buồm loạn xạ ngẫu, là bức tường thành của pháo đài Saint Jean. Phía xa, tuần súng vác trên vai đang canh giữ những binh công xưởng. Flavières thẫn mết, nhưng anh không nghĩ đến việc nghỉ chân. Anh chờ đợi điều không thể tránh khỏi, và điều này đã diễn ra ở bến Joliette. Nàng ngồi ở một bàn dây nhất ở quán nơi đây. Flavières tìm một chỗ ẩn để theo dõi nàng. Cũng như trước kia cạnh anh có những thùng phuy viết chữ sơn trắng, Salgues, Alger. Alger, một thân chủ của anh, Madeleine đang viết gì đó.

Trên những con tàu, và những dây ga đã thắp sáng. Gió thổi bật mặt lá thư. Tay nàng viết nhanh, có thể giờ nàng viết thư cho anh, nàng thì thầm với anh như xưa kia nói với Gévigne. Anh muốn bệnh vì sợ hãi và âu sầu. Nàng xếp thư dán lại và để tiền trên bàn. Flavières lánh ra khỏi đồng thùng phuy. Một nỗi ngờ vực ghê gớm lớn vồn trong đầu anh. Phải chăng nàng có ý định... Nàng hãy còn cách bờ sông khá xa, và đang đi giữa đường ray... Ở đây có quá nhiều tàu. Madeleine đi tìm một nơi vắng vẻ hơn, người trước, người sau họ vượt mũi con tàu chiến, mà mấy lỗ châu mai tối đen như theo dõi họ. Phía trên lan can tàu, một anh thủy thủ đang phẩy phẩy điều thuốc. Những sợi dây cáp to tướng cuộn vào nhau, kết lại ở bến tàu, như những ngọn núi về đêm im vắng.

Những ngọn đèn vàng vọt, bu quanh bởi mấy con thiêu thân. Madeleine đi nhanh một tay buông thõng theo chiếc váy đang bị gió thổi vạt lên. Nàng khom mình xuống để đi qua một sợi dây dôi, và thận trọng đi về mé sông. Flavières núp sau một căn trục quan sát. Ở đây không có một bóng người. Bên dưới kẻ đá, hai chiếc ca nô đang kéo nhau. Flavières nhón gót nhẹ như một tên trộm đang chuẩn bị làm ăn. Anh choàng tay qua vai nàng và kéo nàng về phía sau.

Nàng la lên, vùng vẫy.

- Anh đây, cho anh xem lá thư. - Anh cố không làm nàng sợ.

Hai người giằng co. Túi xách mở ra lá thư bay vòng vòng như một chiếc lá, Flavières lấy chân chặn lại nhưng không kịp. Một cơn gió thổi mạnh bốc lá thư lên và bay mất.

Flavières ôm chặt nàng - Em đang làm gì vậy.

- Buông em ra.

Anh nhét túi xách vào áo vét, kéo nàng đi.

- Anh theo em từ tiệm Maryse. Em tới đây làm gì? Trả lời anh đi. Em viết gì cho anh trong thư. Phải chăng là một lời vĩnh biệt?

- Vâng.

- Sau đó em định làm gì?

- Em đi, có thể ngày mai làm gì cũng được. Em không thể chịu đựng được nữa!

- Còn anh thì sao?

Anh cảm thấy tâm hồn anh trống rỗng, và tê tái. Một sự mệt mỏi ghê gớm làm hai vai anh muốn gãy lìa khỏi thân thể.

- Chúng ta về thôi... - Anh âu yếm.

Họ đi vào những con đường nhỏ hẹp, vài ba tên bụi đời đáng ngờ vục, nhưng Flavières không cảm thấy sợ sệt. Anh chẳng ngó ngang gì đến họ. Mấy ngón tay anh bầu chặt vào cùi chỏ nàng, đẩy nàng đi về phía trước, lần này anh có cảm giác đang cùng nàng trở về cõi chết.

- Bây giờ anh có quyền được rõ... Em là Madeleine?

- Không!

- Vậy là ai?

- Renée Sourange.

- Không đúng.

- Đúng.

Anh ngẩng đầu lên ngơ ngác nhìn dãy ngân hà giữa những ngôi nhà cao tầng. Anh thêm được dành nàng đến chết mới thôi. Anh muốn điên lên khi nói:

- Em là Madeleine. Chứng cứ là em đã cho người chủ khách sạn mini biết tên cô là Madeleine Lagerlac.

- Đó là cách đánh lạc hướng anh thôi, nếu anh muốn tìm lại em.

- Đánh lạc hướng?

- Đúng vậy... Bởi anh tuyệt đối muốn em là Pauline nào đó... Em nghĩ anh có thể điều tra, và sẽ đưa anh đến độ... Quá tàn khốc đi thôi... Em chỉ muốn anh giữ lại kỷ niệm của bà ta, và anh quên đi Renée Sourange.

- Và vì vậy mà em bới tóc... kiểu đuôi ngựa này?

- Em vừa cho anh rõ... Chỉ nhằm xóa bỏ cái tên Renée Sourange, để cái tên này chưa bao giờ có, với anh chỉ có Madeleine thôi.

- Không! Chính em mới là người muốn giữ.

Anh siết chặt tay nàng với bao nỗi thất vọng. Trong bóng đêm, anh nhận ra mọi sự, bước đi, mùi hương, với ngàn dấu chỉ tình yêu không làm sao che dấu được.

Những tiếng đàn phong cầm Madeleine văng vẳng từ bên trong các bức tường xa xa một ngọn nệm nhấp nháy. Phía sau họ, thỉnh thoảng một hồi còi hú lên như một con vật trong đêm trường.

- Tại sao em muốn tránh.

Với anh em không được hạnh phúc.

Không! – Anh phản đối mạnh mẽ.

- Vì những câu hỏi cũng làm em đau khổ.

- Vì điều đó... và những điều khác nữa. - Anh u uất nói.

- Nếu anh hứa sẽ không bao giờ hỏi em nữa, em sẽ bớt đau khổ!

- Em yêu. Anh không làm được. Nhưng em nghe đây. Điều anh cần cũng dễ thôi. Hãy thú nhận với anh em là Madeleine, và chúng ta sẽ không nói gì nữa cả. Chúng ta rời Marseille... Mình đi du lịch... Và em sẽ thấy cuộc đời hạnh phúc lắm.

- Em không phải là Madeleine.

Thật cứng đầu, khó tin được.

- Em đúng là Madeleine bởi vì em có cách nhìn khoảng không, thoát ly vào một thế giới vô hình

- Em có những nỗi lo âu, mà không có một ai có thể gánh thế em.

Anh cảm thấy nàng khóc. Họ đi nhau đến một đại lộ sáng rực. Họ trở lại với thế giới những người sống. Flavières rút khăn tay:

- Cho anh gương mặt này.

Anh lau má nàng một cách trù mến, và hôn mắt, nắm tay nàng.

- Đến đây... Không có gì phải sợ!

Họ đi vào đại lộ và hoà lẫn vào dòng người. Những ban nhạc đánh hoà tấu tại các quán cà phê, vài chiếc xe jeep nhanh ngang, với những chàng sĩ quan đội mũ trắng. Vài anh bán hàng rong, vài em bé bán đậu phộng, vài tên bụi đời bán thuốc lá Madeleine khi anh quay nhìn nàng. Nàng chưa bị khuất phục, và nỗi ray rút làm họng anh khô khốc. Nhưng Flavières thật khôn khổ bởi thương hai nàng.

- Buông em ra. Em cần mua aspirine, đầu em nhức như búa bổ đây.

- Trước tiên em hãy nhận mình là Madeleine.

Nàng nhún vai và hai người đi tiếp sát bên nhau, như hai kẻ tình nhân, trong khi anh nắm chặt tay nàng như cảnh sát sợ mất con mồi. Họ trở về khách sạn và đi ngay vào phòng ăn. Flavières không rời mắt khỏi nàng. Dưới ánh đèn. Với mớ tóc búi trên ót, nàng xuất hiện giống như lần đầu tiên anh gặp ở rạp Mrigny. Anh giơ tay ra nắm lấy mấy ngón tay nàng:

- Em không muốn nói gì cả sao?

Nàng cúi đầu xuống, mặt xanh như một người chết. Anh trưởng quỳ hỏi:

- Ông bà dùng gì?

- Mounlin à Vent.

Anh cảm thấy như không còn là mình nữa, như sự có mặt của Madelein đã tước đi ở anh thực tế cân bằng, sự thật và cả sự sống. Một trong hai người có lẽ là thừa thãi. Anh nhìn nàng và lại nghĩ: không thể được.

Nàng ăn một cách miễn cưỡng. Nhiều lúc nàng chìm đắm trong mơ, mà Flavières thường khi bắt gặp. Anh uống ly rượu một cách bình thản và một cách máy móc. Anh cảm thấy lòng hận thù của Madeleine như một bức tường băng giá, chia cách hai người. Anh nói:

- Anh thấy em bắt đầu kiệt sức rồi. Nói đi, Madeleine.

Nàng đột ngột đứng lên.

- Anh đi cùng em.

Trong khi nàng đi lấy chìa khoá, anh qua quầy rượu uống một hơi cạn ly Whisky, và đi qua thang máy. Gã giữ thang máy mở cửa, thang máy từ từ lên.

Flavières quàng tay qua vai nàng, ghe sát vào tai như đang hôn, nói:

- Em yêu. Em thú thật đi.

Nàng từ từ vịn tay vào khung cửa bằng gỗ:

- Phải... Em là Madeleine.

Chương Kết

Anh mở cửa một cách máy móc. Anh đang lúng túng trong lớp sương mù, như chết giấc trước lời thú nhận mà anh trông đợi lâu nay. Có đúng rằng đây là một lời thú nhận? Nàng nói bằng một giọng thật chán chường có thể chỉ để anh hài lòng, để tạm đình hoãn lại...

Anh tựa người vào cánh cửa:

- Làm sao để anh tin.
- Anh cần chứng cứ...?
- Không, nhưng... Anh không hiểu gì cả. Trời ơi!... Anh quá mệt mỏi.

Nàng rên rỉ trong tiếng yêu cầu:

- Tắt đèn đi.

Ánh sáng từ ngoài đường rơi vào mấy cánh cửa phản chiếu trên trần nhà giống như những vành móng ngựa. Flavières ngồi phịch xuống mép giường:

- Tại sao em không cho anh rõ sự thật ngay từ đầu. Em sợ gì?

Anh không thấy nàng, nhưng nghe tiếng nàng động dậy phía phòng tắm.

- Trả lời anh đi. Điều gì làm em sợ?

Im lặng, anh tiếp:

- Em nhận ra anh ngay lúc ở Waldorf?
- Vâng. Ngay từ ngày đầu.
- Lẽ ra em có thể ký thác ngay với anh từ lúc đầu, thật khờ. Tại sao em lại hành động một cách trái khoáy vậy.

Anh nắm mạnh tay xuống giường, và lò xo réo nhẹ lên như một tiếng đàn ghi ta.

- Tất cả kịch bản này... Đáng dành cho chúng ta sao? Và lá thư... Lẽ ra em cần thuật lại một cách thẳng thắn điều gì đã xảy đến với em...

Trong bóng tối, nàng ngồi xuống cạnh anh, vò tìm tay anh, thăm thì:

- Đúng vậy... Em muốn không bao giờ anh được biết, rằng anh đừng nên biết...
- Nhưng anh vẫn biết...
- Hãy nghe em giải thích. Thật khó làm sao!

Tay nàng nóng hổi. Anh không động dậy, người thu lại đầy lo âu. Anh sắp biết được điều bí mật... *Người đàn bà* mà anh quen ở Paris, người mà anh gặp ở rạp hát đi chung với bạn anh, ông Gévigne, người mà anh theo dõi, người mà anh vớt từ dưới nước lên, người đàn bà này... chưa bao giờ chết. *Em* chưa bao giờ chết... Anh rõ chưa?...

Tiếng đàn bà nhấn mạnh đến khó hiểu.

Flavières cười:

- Đúng vậy. Em chưa bao giờ chết. Em trở thành Renée, anh hiểu rất rõ.
- Không, anh yêu. Nếu vậy thì quá đẹp. Em không trở thành Renée. Em luôn là chính em, Renée Sourange, người mà lâu nay anh yêu.
- Sao? - Anh trợn mắt mắt kinh ngạc.
- Anh chưa bao giờ gặp Madeleine Gévigne. Chính em giả làm nàng... Chính em là tông phạm của Gévigne... Tha lỗi cho em... Giá như anh biết em đã khổ tâm dường nào...

Tiếng nói nhỏ dần giống lời sám hối.

Flavières nắm cổ tay thiếu phụ:

- Em muốn cho anh tin là cái chết dưới tháp chuông...
- Phải. Đó là xác bà Gévigne, bị chồng bà ta giết chết. Madeleine Gévigne chết thật rồi, còn

em vẫn sống... Đó là sự thật.

- Bậy, dẫu sao thì Gévigne cũng không còn sống. Anh ta không thể phản đối, em đã lợi dụng cơ hội này... Tội nghiệp Gévigne!... Thì ra em là nhân tình Gévigne... Có phải em muốn ám chỉ vậy không? Và hai người đã tưởng tượng ra câu chuyện này: Thủ tiêu người đàn bà hợp pháp nhưng tại sao, để làm gì?

- Tài sản là của bà ta. Sau đó cả hai sẽ đi ra nước ngoài.

- Tuyệt. Và vì vậy mà Gévigne đã đến nhờ tôi trông chừng giùm Madeleine?

- Anh yêu, bình tĩnh lại nào.

- Anh hoàn toàn bình tĩnh hơn bao giờ hết. Nào trả lời!

- Để khỏi bị nghi ngờ. Bởi vì bà ta không có một lý do gì để tự tử. Vì vậy anh ta cần một nhân chứng, để xác nhận rằng bà Madeleine Gévigne nuôi những ý định kỳ quặc, rằng bà ta bị thuyết phục đã từng sống kiếp trước, và cái chết đối với bà ta không có gì quan trọng, như một trò đùa... Cần một nhân chứng mà lời nói không nghi ngờ khi tuyên bố rằng anh đã chứng kiến cả tự sát... Anh là luật sư... Gévigne lại quen biết anh từ thuở nhỏ... Anh ta biết là anh tin câu chuyện này ngay từ lần đầu.

- Chà. Anh ta xem tôi như một tên ngốc, một kẻ tung tung? Tưởng tượng thật tuyệt hảo! Chính em ở rạp hát Marigny.

- Chính em ở nghĩa trang Passy, cũng chính em được bày hình ra ở văn phòng anh ta khi anh đến...

- Hừ hừm! - Anh nghiêng rằng - Và, theo em, tất nhiên là Pauline Lagerlac không bao giờ có.

- Có chứ.

- A... Đương nhiên là em không dám chối hết.

Nàng rên rỉ.

- Anh hiểu cho.

Anh kích động hét to lên:

- Giờ thì rõ tất cả rồi. Nhưng anh cũng biết Pauline Lagerlac làm em khó xử, khó đặt vào thiên tiểu thuyết này cho hợp.

Nàng thì thầm:

- Nếu đây là một thiên tiểu thuyết thì hay biết mấy. Pauline Lagerlac đúng là bà cố nội của Madeleine Gévigne. Chính vì vậy đã cho bạn anh ý tưởng hành động tưởng tượng này, sự ám ảnh bởi bà cố Pauline hơi kỳ quặc, cuộc hành hương đi về nhà mồ, về căn nhà ở đường Saints nơi cụ Pauline đã sống, cuộc tự tử giả tạo ở Courbevoie, bởi vì Pauline đã từng chết đuối trước kia.

- Tự vẫn giả tạo ư?

- Phải. Để chuẩn bị cho... lần sau. Nếu anh không nhảy xuống sông vớt em lên, thì em cũng tự mình lên được.

- Tôi biết rồi...

Flavières xoay xoay nắm tay trong túi áo để khỏi đánh như một gã vũ phu. Anh cười khẩy.

- Gévigne thật bản lĩnh, đã tiên liệu mọi điều. Khi anh ta đề nghị tôi đến nhà, tôi biết gã chắc là tôi sẽ từ chối.

- Bằng chứng là anh đã từ chối thật. Và em, em đã cấm anh không được điện thoại đến đường Kléber.

- Im đi!... Giả định là!... Thế còn tháp chuông? Anh ta biết được là chúng ta sẽ tới đó?...

- Phải, em sẽ nói là chính em lái xe...

- Rằng hai người đã hoàn chỉnh kế hoạch từ lâu, đã nhắm đến ngôi làng bỏ trống, và dừng lại đúng giờ... Và anh ta chỉ cần rủ bà vợ đi dạo chơi, biết rõ bà ta sẽ phải mặc áo màu gì. Được,

nhưng... Mặc kệ... Tôi không tin cô, cô nghe rõ chứ, tôi không tin cô... Gévigne không phải là một tên tội phạm.

- Phải. Anh ta đang có trường hợp giảm khinh. Anh ta đã có một hôn nhân sai lầm. Madeleine thật sự hơi bệnh. Anh ta đã đưa đi khám ở nhiều bác sĩ, nhưng không tìm được căn bệnh.

- Đúng. Nếu chịu khó người ta có thiếu gì cách giải thích, tháo chuông? Dễ thôi... Gévigne ở đó đợi cô sau khi giết chết và xoá hồng mặt bà vợ. Anh ta biết rõ là tôi không thể theo cô vì chứng chóng mặt. Cô gặp anh ta... rút lên một hơi dài... còn anh đẩy bà ta xuống. Cô thì từ bên trên quan sát tôi, trong khi tôi ngẩn nhìn người đàn bà có búi tóc trên đầu, thắt đuôi ngựa... Tôi cũng có thể tạo ra những lời giải thích như vậy... Và khi tôi bỏ đi xa, cô chạy ra từ một trong hai cánh cửa.

Flavières thở mạnh... Câu chuyện làm cổ họng anh thắt lại, và hàng ngàn chi tiết sắp xếp trong đầu anh, đã tạo thành một bức hoạ ảo. Anh nói thật thấp: - Lẽ ra tôi cần báo động, cáo trình với hiến binh. Gévigne hẳn đã tính đến đến lời chứng của tôi. Trước đó mấy ngày, ở Courbevoie... Có điều tôi lại không báo động... Tôi không có can đảm để thú nhận thêm một lần nữa sự hèn nhát của mình. Điều này Gévigne không dự định trước. Anh ta dự trù đủ mọi thứ, trừ sự im lặng của tôi... Sự im lặng của một kẻ đã để cho bạn mình chết.

Nhưng đó lại là sự thật. Anh nhớ lại buổi viếng thăm ở đường Kléber, sự sợ hãi của Gévigne và cả anh nữa bị kết án trong im lặng... Và cú điện thoại sáng ngày hôm sau, một mưu toan cực độ nhưng vô hiệu của anh ta: *À !À Người ta đã tìm thấy xác cô ấy, hiến binh đang mở cuộc điều tra... Và lời dối trá:... Khuôn mặt nàng không xây xát gì... Khốn nạn thật. Chính anh, không dám nhìn gương mặt bị dập nát, bởi vì sự dự phòng đáng ghê tởm đã bằng thừa, vậy là tốt nhất nên giấu đi. Và vì thiếu nhân chứng, hiến binh đã tiến hành điều tra, xía mũi vào chuyên gia đình anh ta. Động cơ đã lộ rõ quyền lợi.*

Gévigne không có chứng cứ ngoại phạm, bởi anh đã ở tại ngôi làng đó, với lại cũng có nhiều người đã tuyên bố có gặp một cặp vợ chồng trên xe: có thể là chiếc Talbot... Và sau cùng, Gévigne cũng đã chết.

Renée khóc thút thít, đầu úp trên gối, và đột nhiên Flavières hiểu ra rằng anh đã cùng đường, và anh vừa sống qua với đôi mắt mở trao tráo của một cơn ác mộng...

Như vậy người đàn bà đang ở bên cạnh anh chính là Renée. Có thể nàng ở cùng toà nhà với Gévigne. Có thể do đó mà họ quen nhau. Nàng nhảy vào cuộc chơi, do yêu đuối... Và vài năm sau đó, do bởi ray rứt, bởi định mệnh nàng đã chấp nhận cuộc phiêu lưu với một gã luật sư bé nhỏ, tồi tệ gặp lại... Không, không, nàng đã bịa ra mọi chuyện để dứt bỏ anh, bởi nàng không yêu anh...

Bởi nàng không bao giờ yêu anh, trước kia cũng như bây giờ vẫn thế. Anh gọi:

- Madeleine.

Nàng lau nước mắt, hất tóc lên nói:

- Em không phải là Madeleine.

Rằng nghiêng thật mạnh, anh bóp cổ họng nàng bằng cả hai tay, vật ngã xuống, giữ nàng bất động.

- Em nói dối. Em chưa bao giờ thành thật với anh... Em không thấy rằng anh yêu em lắm sao. Ngay từ lúc đầu... Vì Pauline... Vì nghĩa trang... Vì nỗi say tư của em. Một mối tình tự như bức thảm tuyệt đẹp: một bên là một câu chuyện thần thoại tuyệt vời, và bên kia anh cũng không biết. Nhưng anh ôm em trong vòng tay, khi anh cảm nhận em là người đàn bà duy nhất của đời anh... Madeline... Chính điều này... Em nhớ không, những buổi dạo chơi của đôi ta ở cánh đồng đầy hoa, Le Louvre, vùng đất lạc loài... Madeleine, anh van em, hãy nói lên sự thật.

Nàng không cử động nữa. Flavières khó khăn, tuyệt vọng lấy tay ra. Run rẩy, anh thét lên một tiếng kinh hoàng làm tất cả mọi người trong khách sạn hoảng sợ chạy hết ra ngoài hành lang.

Flavières không khóc được nữa. Anh nhìn cái giường, bằng tia nhìn lạnh cóng, hai tay anh chấp lại, linh hồn rũ rượi.

Viên thanh tra hất mặt ra lệnh cho thuộc cấp:

- Đưa anh ta đi.

Căn phòng đông nghẹt những con người hiếu kỳ, nhưng không có một tiếng động.

Flavières ảo não khẩn cầu:

- Tôi hôn nàng lần cuối được không?

Viên thanh tra nhún vai không trả lời. Flavières đèn gần, thật gần con người mà anh yêu thương đến không giải thoát nổi. Nàng nằm trên giường thật mỏng manh. Mặt nàng lộ ra một vẻ an bình cao cả. Flavières cúi xuống đặt môi trên vàng trán xanh xao, thì thầm:

- Anh đợi em, đợi suốt đời!

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>